

TỰ DO NGÔN LUẬN

Ban biên tập

Lm NGUYỄN VĂN ĐÀI

Lm PHAN VĂN LỢI

Lm NGUYỄN VĂN LÝ

Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận

Xây dựng hòa bình và lòng tin kiểu Cộng sản !!!

• Trong lịch sử nhân loại, có thể nói cái chế độ đề cập đến hòa bình nhiều nhất và tự cho mình cổ vũ hòa bình hàng nhất là chế độ Cộng sản. Chẳng hạn Stalin, nhân dịp kỷ niệm 70 tuổi (1949), đã đặt ra “Giải thưởng Quốc tế Stalin vì sự củng cố hòa bình giữa các dân tộc”. Tố Hữu, trong thi phẩm “Bài Ca Tháng Mười” sau đó, cũng xưng tụng ông ta như sau: “*Hoan hô Stalin. Đòi đòi cây đại thụ. Rợp bóng mát hòa bình...*”. Lãnh tụ Liên xô Krutchev, kể vị Stalin, là người đã đưa ra quan niệm “Sống chung hòa bình” thời Chiến tranh lạnh. Cũng lãnh tụ này, sau diễn văn đọc tại Đại hội Đảng Cộng sản Liên Xô lần thứ 20 nhằm tố cáo tội ác kẻ tiền nhiệm ngày 6-9-1956, đã đổi giải thưởng Quốc tế Stalin thành “Giải thưởng Quốc tế Lenin vì sự củng cố hòa bình giữa các dân tộc”. Mao Trạch Đông thì từ tháng 11-1968, đã cùng ký với Mỹ một thỏa thuận cùng tồn tại hòa bình. Ông ta còn cho thành lập tại Việt Nam các tổ chức gọi là “Hoa kiều hòa bình liên hiệp hội”. Cộng sản Hà Nội cũng không thua kém. Ông Hồ Chí Minh, trong lời phát biểu tại buổi khai mạc kỳ họp thứ 8 quốc hội khóa I (1958) có khoe rằng: “*Trên thế giới, lực lượng của phe hòa bình, dân chủ và xã hội chủ nghĩa đã mạnh hơn hẳn lực lượng phe đế quốc gây chiến... Hiện nay trên thế giới đang sôi nổi phong trào đấu tranh để củng cố hòa bình, đòi đình chỉ thử vũ khí nguyên tử... Lực lượng hòa bình và cách mạng thế giới đang tiến lên mạnh mẽ...*”.

Thế nhưng ai cũng thấy chính các chế độ CS là những kẻ gây hận thù và gieo máu lửa khắp nơi, trước hết trên lý thuyết bằng cách cổ vũ cuộc “đấu tranh giai cấp” trong xã hội, cuộc đấu sống mái giữa Tư bản và Cộng sản trên toàn cầu. Trong thực tế, Stalin chính là kẻ đã lợi dụng Thế chiến thứ 2 để xâm lăng các nước Đông Âu. Về tên đồ tể khét tiếng này, người ta còn truyền tụng một câu chuyện. Sau khi Cách mạng tháng 10 Nga thành công, hôm nọ Lênin cùng các đồng chí thân cận như Trotsky, Zinoviev, Kamenev và Stalin làm một cuộc dã ngoại. Lênin hỏi từng đồng chí về niềm vui lớn nhất trong đời mình. Trotsky thì nói đó là làm nổ tung nhiều cuộc cách mạng khắp thế giới, Zinoviev nói đó là mê hoặc được quần chúng bằng tài hùng biện, Kamenev cho rằng đây là hưởng thụ khoái lạc. Riêng Stalin trả lời: “Niềm vui lớn nhất của tôi là có ai đó mình rất thù ghét, nhưng lại làm cho hân hạnh được yêu thương trân trọng. Đến một hôm hân hạnh ôm chầm lấy mình, chính lúc đó mình cầm con dao đâm chết hân hạnh từ sau lưng. Đối với tôi, đó mới thật là niềm vui khôn tả!” Krutchev thì đem tên lửa đến Cuba để nhắm vào nước Mỹ năm 1962 và được Castro đề nghị tấn công phủ đầu Hoa Kỳ bằng bom nguyên tử. Lãnh tụ Cuba này lại đem quân chiếm Angola từ năm 1975 đến 1989. Brejnev thì ra lệnh cho quân đội Liên Xô xâm lược Afganistan từ 1978 đến 1992. Mao Trạch Đông, sau khi chiến thắng Tưởng Giới Thạch năm 1949, đã lập tức thôn tính Mông Cổ, Mãn Châu, Duy Ngô Nhĩ và Tây Tạng. Trung Cộng tiếp đó chiếm đoạt Hoàng Sa của Việt Nam năm 1974, đánh phá 6 tỉnh biên giới năm 1979 rồi 1984... Hồ Chí Minh, đang khi phát biểu những lời nói trên từ “thủ đô vì hòa bình”, đã chuẩn bị gieo khùng bố máu lửa lên Việt Nam Cộng hòa và quyết tâm chiếm miền Nam, thống nhất đất nước bằng bạo lực. Người ta còn nhớ Tố Hữu, trong thi phẩm “Bài ca xuân 68”, đã viết những vần thơ “*Bóng Anh đi... và vành mũ tai bèo của Anh đó! Ôi cái mũ vải mềm để thương như một bàn tay nhỏ. Chẳng làm đau một chiếc lá trên cành...*” để xưng tụng những kẻ gieo kinh hoàng giữa ngày xuân và chôn sống hàng ngàn nạn nhân vô tội. Sau sự kiện Mậu Thân này, Hà Nội lập ra “Liên minh các Lực lượng Dân tộc, Dân chủ và Hòa bình Việt Nam” để quấy rối chế độ Sài Gòn và tiếp tay cho Cộng sản. Năm 1979, Hà Nội cất quân xâm chiếm Campuchia và ở lại đó đến 10 năm. Từ 1975 tới nay, Cộng sản không ngừng kêu gọi hòa hợp hòa giải nhưng chẳng ngừng đàn áp nhân dân trong nước, lừa gạt người Việt hải ngoại, thậm chí treo cờ vàng cũng bị án 14 năm tù (hai em Uyên-Kha)...

• Hiện nay, những cuộc chiến tranh lớn như thế kỷ trước xem ra vắng bóng, chiến trường hình như được thị trường thế chỗ, thời đại đòi đầu óc về nhường bước thời đại đối thoại. Nhân loại đề cao sự hợp tác trong niềm tin cậy lẫn nhau. Và một lần nữa, Cộng sản cũng tỏ ra là nhà vô địch cổ vũ chuyện này qua mỹ từ “xây dựng lòng tin chiến lược”. Tháng 8-2009, trong cuộc họp tại New Dehli, Bộ Ngoại giao Bắc Kinh nhấn mạnh công việc cần thiết nhất giữa Trung Quốc và Ấn Độ là xây dựng lòng tin chiến lược. Trong chuyến thăm Hoa Kỳ tháng 2-2012, Tập Cận Bình, lúc ấy còn là Phó chủ tịch nước, cũng đề cao tầm quan trọng của lòng tin chiến lược trong quan hệ quốc tế: “*Với chúng tôi, lòng tin chiến lược là nền tảng của sự hợp tác để hai bên cùng có lợi, và lòng tin càng lớn, sự hợp tác càng rộng rãi*”, rằng “*TQ và HK nên tăng cường lòng tin chiến lược, tôn trọng những quyền lợi cốt lõi và những mối quan tâm của nhau*”, rằng “*Không có niềm tin thì người ta chẳng đạt được gì cả*”. Sau khi được bầu vào chức vụ thủ tướng ngày 17-3-2013, Lý Khắc Cường tuyên bố: “*Bắc Kinh cam kết không theo đuổi chính sách bá quyền*”. Ngày 27-3-2013, trong cuộc gặp gỡ Thủ tướng Ấn Manmohan Singh, Chủ tịch Tập Cận Bình cũng nhấn mạnh khái niệm này. Hai tháng sau, trong chuyến viếng thăm Ấn Độ, Lý Khắc Cường lại nhấn mạnh lần nữa việc xây dựng lòng tin chiến lược giữa hai nước. Mới đây, tháng 4-2013, tiếp một phái đoàn quân sự cao cấp của Mỹ tại Bắc Kinh, Tập Cận Bình cũng lại lên giọng hùng hồn về “lòng tin chiến lược”.

Thế nhưng, ai cũng thấy rõ ràng Trung Cộng đang trở thành đối tượng nghi kỵ số một trên toàn thế giới. Tác phẩm thời sự “Chết bởi Trung Quốc” của Peter Navarro và Greg Autry đang cảnh báo thế giới về mối hiểm họa Tàu cộng vốn ngày càng lộ diện qua thuốc độc, hàng tòi, rác thải, điệp viên, tin tặc, ô nhiễm môi trường, lũng đoạn kinh tế, chiếm cứ xâm lược từ Âu sang Á, từ Úc sang Mỹ. Các nước nghèo ở châu Phi, châu Mỹ cho đến các nước giàu ở châu Âu, châu Úc đang ngày càng thấy rõ ý đồ đen tối, đê tiện và thâm hiểm của Trung Nam Hải, kế hoạch đầu độc thế giới và chiếm cứ địa cầu của nòi Đại Hán, của Con Rồng Đờ.

. Chính vì thế, Bắc Kinh tiếp tục đàn áp dã man các thuộc quốc và

**GIẢI NHÃN QUYỀN
VIỆT NAM 2008
GIẢI TRUYỀN THÔNG
LIÊN MẠNG 2011**

TRONG SỐ NÀY

- Trg 01** ▶ *Xây dựng hòa bình và lòng tin kiểu Cộng sản !!!*
- Trg 03** ▶ *Phản đối Dự thảo Hiến pháp đang trình Quốc hội khóa 13...
-Nhóm Kiến nghị 72.*
- Trg 05** ▶ *Kháng thư phản đối nhà cầm quyền CSVN đàn áp các tù...
-Khối 8406.*
- Trg 06** ▶ *Tuyên bố chung về Hiến pháp
-Nhóm Chức sắc Tôn giáo VN*
- Trg 07** ▶ *Linh mục tu sĩ Dòng Chúa Cứu Thế Thái Hà tiếp tục...
-Nguyễn Hữu Vinh.*
- Trg 08** ▶ *Đơn khởi kiện tăng sinh Thích Thiện Huệ về luận văn...
-Nguyễn Châu Lang.*
- Trg 10** ▶ *Nhà cầm quyền CS ngăn cấm Phái đoàn Vương quốc Anh...
-Phòng Thông tin Phật giáo QT.*
- Trg 11** ▶ *Thảm họa Bắc thuộc (thơ).
- Ngô Minh Hằng.*
- Trg 12** ▶ *Chế độ dân chủ.
-Phan Thành Đạt.*
- Trg 15** ▶ *Việt Nam chơi chữ - Trung Cộng chơi súng.
-Phạm Trần.*
- Trg 17** ▶ *Giải mã khái niệm "Lòng tin chiến lược" của Đảng CSVN...
-Nguyễn Nghĩa.*
- Trg 19** ▶ *Chiến lược công Hán tạo lòng tin.
-Đình Tấn Lực.*
- Trg 21** ▶ *Biểu tình yêu nước: Cầm nghiệm về sự bất chính và tàn...
-J.B. Nguyễn Hữu Vinh.*
- Trg 27** ▶ *Thư gởi từ nhà tù Thanh Hóa
-Tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ.*
- Trg 28** ▶ *Cù Huy Hà Vũ, người không tầm thường.
-Đại Nghĩa.*
- Trg 30** ▶ *Bất công quá, nông dân sẽ tức nước vỡ bờ.
-Hoàng Kim.*
- Trg 32** ▶ *Nông dân Gia Lai vỡ nợ và tuyệt vọng vì cây cao su.
-Uyên Nguyễn.*

Mạnh mẽ hiệp thông đồng hành với Tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ đang tuyệt thực.

Cực lực phản đối vụ bắt giữ hai blogger Trương Duy Nhất và Phạm Viết Đào.

thuộc dân Duy Ngô Nhĩ và Tây Tạng đang vùng lên đòi độc lập.

Đối với Việt Nam, ngay sau khi nhận chức Tổng Bí thư đảng tháng 11-2012 và Chủ tịch Nhà nước tháng 3-2013, Tập Cận Bình đã chấp thuận chính sách "bảo vệ an ninh và chủ quyền biển" của Trung Cộng ở Đông Hải vốn đã khởi sự từ hơn thập niên nay. Ông ta cũng đồng ý kế hoạch tập trận và tấn công ở Biển Đông của Hải quân, Không quân và Thủy quân lục chiến như đã diễn ra ở vùng Hoàng Sa và Trường Sa của Việt Nam từ nhiều năm rồi. Ngoài ra, Trung Quốc vẫn ngang nhiên tiếp tục ra lệnh cấm đánh cá hàng năm từ tháng 5 đến cuối tháng 8 trên Biển Đông, nói là để bảo vệ nguồn hải sản, nhưng thật ra là để dùng lực lượng Hải quân hộ tống hàng trăm tàu đánh cá tới tận cửa mình đến đánh bắt tự do ở vùng biển rộng lớn này, đồng thời ngăn chặn, cướp bóc, tông vỡ, bắn cháy thuyền bè của ngư dân Việt lẫn Phi... Đây là chưa kể Trung Cộng tiếp tục xâm lăng nội địa Việt Nam trên các mặt chính trị, kinh tế, văn hóa, thương mại...

Đưa học trò của Tàu Cộng là Việt Cộng cũng tiếp tục bài học của thầy qua lối cổ vũ việc xây dựng "lòng tin chiến lược". Bài diễn văn của Nguyễn Tấn Dũng đọc tại Đối thoại Shangri-La hôm 31-05-2013 -mà theo các chuyên gia, chần hẩn không do người đọc tự viết hay do bộ hạ của người đọc viết dùm, mà có thể do một tác giả đang sống đâu đó tại Trung Nam Hải- rõ ràng cùng giọng điệu như các lãnh đạo Trung Quốc: "Nếu không có lòng tin thì không thể thành công, việc càng khó càng cần có niềm tin. VN chúng tôi có câu thành ngữ "mất lòng tin là mất tất cả". Lòng tin là khởi nguồn của mọi quan hệ hữu nghị, hợp tác; là liều thuốc hiệu nghiệm để ngăn ngừa những toan tính có thể gây ra nguy cơ xung đột. Lòng tin cần được nâng niu, vun đắp không ngừng bằng những hành động cụ thể, nhất quán, phù hợp với chuẩn mực chung và với thái độ chân thành. Trong thế kỷ 20, Đông Nam Á nói riêng và châu Á - Thái Bình Dương nói chung vốn là chiến trường ác liệt, bị chia rẽ sâu sắc trong nhiều thập kỷ. Có thể nói cả khu vực này luôn cháy bỏng khát vọng hòa bình. Muốn có hòa bình, phát triển, thịnh vượng thì phải tăng cường xây dựng và củng cố lòng tin chiến lược. Nói cách khác, chúng ta cần cùng nhau chung tay xây dựng lòng tin chiến lược vì hòa bình, hợp tác, thịnh vượng của châu Á - Thái Bình Dương".

Nói thế, nhưng trong chính trị đối ngoại, Hà Nội từ bao nhiêu năm vẫn chỉ có lòng tin chiến lược đối với Bắc Kinh, hay đúng hơn chiến lược lấy lòng tin của Tàu cộng. Trên lý thuyết thì qua niềm tin tưởng vào tinh "vừa là đồng chí, vừa là anh em", nên năm 1974 đã từng cảm ơn Tàu cộng chiếm giùm để sẽ trao lại Hoàng Sa lấy được từ Việt Nam Cộng Hòa; qua việc mù quáng ôm chặt "16 chữ vàng", "4 chữ tương", "4 chữ tốt" đã được Giang Trạch Dân rồi Hồ Cẩm Đào dạy dỗ; qua việc liên tục triều kiến, bái yết, khấu đầu Bắc Kinh của hàng lãnh đạo, gần đây là của tân thành viên bộ Chính trị Nguyễn Thiện Nhân và tới đây là của Trương Tấn Sang chủ tịch nước. Trên thực tế thì liên tục nhường đất đai Tổ tiên từ lãnh thổ đến lãnh hải, từ biên giới đến nội địa, từ rừng đến phố, từ mỏ đến cảng... Trong chính trị đối nội, chiến lược tạo lòng tin với Bắc Kinh của Hà Nội liên tục thể hiện qua việc đàn áp dữ dội các cuộc biểu tình của nhân dân phản đối xâm lược, việc kết án nặng nề các công dân yêu nước cảnh báo hiểm họa Trung Quốc, việc hãm hạ tàn nhẫn những tù nhân lương tâm chống báng Tàu cộng, việc đem hình ảnh cờ Trung Quốc lẫn bản đồ đường lưỡi bò vào sách giáo khoa, cấm nang du lịch, chương trình truyền hình thời sự, các cuộc đón tiếp lãnh đạo nước đàn anh, việc thường xuyên nhồi sọ nhân dân là hãy để đảng và nhà nước lo chuyện đối ngoại.

Thử hỏi một chiến lược xây hòa bình và lấy lòng tin với địch thù truyền kiếp qua việc biến nhân dân yêu nước thành thù địch nội địa để gây bất an khôn khổ cho cuộc sống họ như vậy, đồng bào nghĩ sao và phải hành động như thế nào?

BAN BIÊN TẬP



China và Việt Nam hỏi đáp (Babui - DanChimViet.info)

NHÓM KIẾN NGHỊ 72

Phản đối Dự thảo Hiến pháp đang trình Quốc hội khóa XIII tại kỳ họp thứ 5

—Việt Nam 06-06-2013—

Ngày 3-6-2013 những người soạn thảo và ký bản Kiến nghị về sửa đổi Hiến pháp năm 1992 mang chữ ký của 72 người (thường gọi tắt là Kiến nghị 72) đã gửi cho Ủy ban Thường vụ Quốc hội và một số Đại biểu Quốc hội bản Phản đối Dự thảo sửa đổi Hiến pháp trình Quốc hội khóa XIII, kỳ họp thứ 5. Xin trân trọng giới thiệu với bạn đọc.

Bauxite Việt Nam

Chúng tôi, những người soạn thảo và ký bản Kiến nghị về sửa đổi Hiến pháp năm 1992 mang chữ ký trực tiếp của 72 người (thường gọi tắt là Kiến nghị 72) đã được trao tận tay Ủy ban Dự thảo Sửa đổi Hiến pháp (UBDTSĐHP) ngày 4-2-2013, cùng với những người đã nêu những ý kiến khác với bản Dự thảo sửa đổi Hiến pháp được Quốc hội công bố để lấy ý kiến của nhân dân từ ngày 2-1-2013, kiên quyết phản đối bản Dự thảo Hiến pháp ngày 17-5-2013 (DTHP) do UBDTSĐHP trình tại kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XIII, vì những lý do sau đây:

1- Về nội dung, trong khi nhân dân mong đợi một sự đổi mới thể chế chính trị theo hướng thật sự dân chủ, tạo sức mạnh cho sự nghiệp phát triển và bảo vệ đất nước, thì bản DTHP mới này hầu như không thay đổi so với Dự thảo lần đầu đưa ra lấy ý kiến nhân dân, mà còn có điểm kém hơn, thậm chí thụt lùi rõ nét so với Dự thảo đã trình Ủy ban Thường vụ QH trong tháng 4-2013.

DTHP vẫn khăng khăng bám giữ thể chế toàn trị của một đảng gắn với ý thức hệ và con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội theo chủ nghĩa Mác-Lênin, một học thuyết tuy đã có vai trò lịch sử nhất định trong thời kỳ đấu tranh giành độc lập dân tộc nhưng nay đã bị thực tế chứng minh rõ là không tương và có nhiều sai lầm được coi là nguyên lý xây dựng xã hội mới, dẫn tới sự sụp đổ chế độ chính trị-xã hội ở nhiều nước xã hội chủ nghĩa cách đây hơn

hai mươi năm, và vì vậy đã bị loài người tiến bộ bác bỏ.

Việc hiến định sự độc quyền lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với xã hội và nhà nước là biểu hiện rõ nét nhất của tinh thần phản dân chủ; tự nó đã khiến cho những điều ghi trong DTHP về quyền lực của nhân dân và của các tổ chức do dân bầu cũng như các quyền cơ bản của con người và của công dân chỉ là cái vỏ, không có thực chất, như đã thể hiện rõ trong thực tế nước ta nhiều năm qua.

Duy trì sự độc quyền toàn trị của giới cầm quyền nhân danh ĐCSVN chi phối toàn bộ quyền lực nhà nước và hệ thống chính trị là nguyên nhân cơ bản khiến cho đất nước lâm vào cuộc khủng hoảng toàn diện và đang bị thách thức trầm trọng về nhiều mặt như hiện nay. Sự độc quyền toàn trị cũng là nguyên nhân gốc hủy hoại vai trò lãnh đạo của ĐCSVN.

DTHP đi ngược lại xu thế tiến bộ của loài người về những quan điểm cơ bản của thể chế chính trị trong thời đại ngày nay như quyền lập hiến thuộc về nhân dân, nhà nước tam quyền phân lập, đa sở hữu tư liệu sản xuất kể cả đất đai... Việc giải trình DTHP nhằm phản bác những quan điểm ấy đều theo lối mòn, dựa vào những lập luận giáo điều, khoác cái áo gọi là sự đồng thuận của đông đảo nhân dân.

Trải qua nhiều thập kỷ không nề hy sinh, gian khổ đấu tranh giành độc lập, thống nhất để xây dựng xã hội tự do, dân chủ, dân tộc ta không thể chấp nhận một Hiến pháp phản khoa học, phản tiến bộ và phản dân chủ như vậy.

2- Quá trình tổ chức lấy ý kiến của nhân dân, như UBDTSĐHP trình bày trước Quốc hội, được đánh giá “*thực sự là đợt sinh hoạt chính trị - pháp lý dân chủ sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân và cả hệ thống chính trị; đã có hơn*

26.091.000 lượt ý kiến góp ý của nhân dân với hơn 28.000 hội nghị, hội thảo, tọa đàm được tổ chức; ý kiến của nhân dân đã được tập hợp, tổng hợp đầy đủ, kịp thời, khách quan, trung thực”. Nhưng trong thực tế, ai cũng thấy cuộc sinh hoạt chính trị kiểu này mang nặng tính hình thức, áp đặt và quá tốn kém. Mọi ý kiến về những điều cốt yếu khác với quan điểm hoặc ý muốn của cơ quan lãnh đạo đều không được chấp nhận, thậm chí không được công bố và thảo luận công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng, mà chỉ bị phê phán, quy kết một chiều. Không những các ý kiến hợp lý mang tính xây dựng của các tầng lớp nhân dân, mà cả một số quan điểm sát thực tế, hợp lòng dân từ phía Chính phủ và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cũng đều bị bỏ qua.

Tóm lại có thể nói rằng: Sự bảo thủ đến ngoan cố của một bộ phận trong giới lãnh đạo đang biến công việc hệ trọng về sửa đổi Hiến pháp thành một màn kịch chính trị.

Chúng tôi mong các đại biểu Quốc hội thẳng thắn bày tỏ quan điểm của mình về những điều quan trọng của Hiến pháp đang còn ý kiến khác nhau, yêu cầu UBDTSĐHP và Ủy ban Thường vụ Quốc hội cùng với lãnh đạo ĐCSVN và Chính phủ tôn trọng các ý kiến khác với Dự thảo, thẳng thắn công bố các ý kiến ấy trên các phương tiện thông tin đại chúng, tổ chức thảo luận thật sự dân chủ, bình đẳng, công khai trên các diễn đàn, qua tranh luận mà xác định chân lý và tạo sự đồng thuận, từ bỏ cách lấy ý kiến theo kiểu áp đặt tư duy, quy kết tùy tiện.

Chúng tôi đề nghị Quốc hội làm mọi việc cần thiết tạo ra sự đồng thuận lớn nhất trong nhân dân theo tinh thần dân chủ về những vấn đề trọng đại cần phải đạt được trong Hiến pháp sửa đổi lần này và sớm quyết định tổ chức trưng cầu ý dân về những vấn đề cốt lõi của Hiến pháp để có thời gian chuẩn bị và làm tốt công việc quan trọng và mới mẻ này. Đất nước đang rất cần một hiến pháp dân chủ để sớm thoát khỏi tình trạng bế tắc đầy nguy hiểm hiện nay, mở ra một thời kỳ

phát triển mới vì một Việt Nam độc lập – tự do – hạnh phúc. Vì thế không nên câu thúc về thời gian, mà cần bảo đảm thật sự quyền quyết định của nhân dân đối với Hiến pháp. Nếu làm vội chỉ cốt thông qua DTHP như đã trình Quốc hội thì sẽ là tai họa cho đất nước. Nhân dân trông đợi các đại biểu Quốc hội hãy đại diện cho nguyện vọng của cử tri, nói lên tiếng nói của nhân dân trong việc sửa đổi Hiến pháp.

Chúng tôi tin tưởng đồng bào trong và ngoài nước nhận rõ việc sửa đổi Hiến pháp lần này là cơ hội thuận lợi để cải cách thể chế chính trị, đòi hỏi phải kiên trì đấu tranh từng bước dân chủ hóa xã hội, xây dựng một nhà nước pháp quyền thật sự của dân, do dân, vì dân, bảo đảm sự phát triển bền vững và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ. Quá trình đấu tranh này cũng là quá trình hòa giải, hoà hợp dân tộc, khép lại quá khứ, vượt qua mọi định kiến, hướng tới tương lai của đất nước và dân tộc. Mỗi người chúng ta, tùy theo cương vị và hoàn cảnh của mình hãy góp sức một cách thiết thực và hiệu quả vào quá trình vận động dân chủ bằng các hình thức đấu tranh ôn hòa, công khai, minh bạch.

Chúng tôi mong đợi mọi người có lương tri trong hệ thống chính trị hiện nay nhận rõ sự thật, đứng về phía nhân dân, ủng hộ nhân dân trong sự nghiệp vinh quang và khó khăn này.

Danh sách những người ký tên:

1- Nguyễn Quang A, nguyên Viện trưởng Viện IDS, Hà Nội. 2- Huỳnh Kim Báu, nguyên Tổng thư ký Hội Trí thức yêu nước TP Hồ Chí Minh. 3- Nguyễn Huệ Chi, GS, nguyên Chủ tịch Hội đồng Khoa học Viện Văn học, Hà Nội. 4- Tống Văn Công, nguyên Tổng biên tập báo Lao động, TP HCM. 5- Lê Đăng Doanh, nguyên thành viên Ban Nghiên cứu của Thủ tướng Phan Văn Khải, nguyên thành viên Viện IDS, Hà Nội. 6- Hoàng Dũng, PGS TS, Trường Đại học Sư phạm TP HCM. 7- Lê Hiếu Đằng, nguyên Phó Tổng Thư ký Ủy ban Trung ương Liên minh các lực lượng Dân tộc, Dân chủ và Hòa bình Việt Nam, nguyên Phó Chủ tịch Mặt trận Tổ

quốc VN TP Hồ Chí Minh, đại biểu Hội đồng Nhân dân TP Hồ Chí Minh khóa 4, 5. 8- Nguyễn Đình Đầu, nhà nghiên cứu, TP HCM. 9- Phan Hồng Giang, TSKH, nhà nghiên cứu văn hoá, Hà Nội. 10- Lê Công Giàu, nguyên Phó Bí thư thường trực Đoàn Thanh niên CS Hồ Chí Minh Tp. HCM, nguyên Phó Giám đốc Tổng công ty Du lịch Thành phố (Saigontourist), TP HCM. 11- Chu Hảo, nguyên Thứ trưởng Bộ Khoa học Công nghệ và Môi trường, nguyên thành viên Viện IDS, Hà Nội. 12- Phạm Duy Hiền, GS, nguyên Viện trưởng Viện Nghiên cứu hạt nhân Đà Lạt, nguyên thành viên Viện IDS, Hà Nội. 13- Phaolô Nguyễn Thái Hợp, Giám mục Giáo phận Vinh. 14- Hà Thúc Huy, PGS TS, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên TP HCM. 15- Trương Lai, nguyên Viện trưởng Viện Xã hội học, nguyên thành viên Tổ tư vấn của Thủ tướng Chính phủ Võ Văn Kiệt, nguyên thành viên Viện IDS, TP HCM. 16- Phạm Chi Lan, nguyên thành viên Ban Nghiên cứu của Thủ tướng Chính phủ Phan Văn Khải, nguyên Phó Viện trưởng Viện IDS, Hà Nội. 17- Cao Lập, cựu tù chính trị Côn Đảo, nguyên Giám đốc Làng Du lịch Bình Quới, TP HCM. 18- Hồ Uy Liêm, nguyên Phó Chủ tịch Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, Hà Nội. 19- Nguyễn Văn Ly (Tu Kết), nguyên Phó Bí thư Đảng ủy Sở Văn hóa Thông tin TP HCM. 20- Huỳnh Tấn Mẫm, bác sĩ, Đại biểu Quốc hội khóa 6, nguyên Chủ tịch Tổng hội sinh viên Sài Gòn trước 1975, TP HCM. 21- Huỳnh Công Minh, linh mục Giáo phận Sài Gòn, TP HCM. 22- Kha Lương Ngãi, nguyên Phó Tổng biên tập báo Sài Gòn Giải phóng, TP HCM. 23- Nguyễn Ngọc, nhà văn, nguyên thành viên Viện IDS, Hội An. 24- Hạ Đình Nguyên, cựu tù chính trị Côn Đảo, nguyên Chủ tịch Ủy ban Hành động thuộc Tổng hội sinh viên Sài Gòn trước 1975, TP HCM. 25- Trần Đức Nguyên, nguyên Trưởng ban Ban Nghiên cứu của Thủ tướng Phan Văn Khải, nguyên thành viên Viện IDS, Hà Nội. 26- Hồ Ngọc Nhuận, Ủy viên Ủy ban Trung ương Mặt

trận Tổ quốc Việt Nam, Phó Chủ tịch MTTQVN TP HCM, nguyên Giám đốc chính trị nhật báo Tin sáng, TP HCM. 27- Hoàng Xuân Phú, GS TS, Viện Toán học, Hà Nội. 28- Đào Xuân Sâm, nguyên thành viên Tổ Tư vấn của Thủ tướng Võ Văn Kiệt, nguyên thành viên Ban Nghiên cứu của Thủ tướng Phan Văn Khải, Hà Nội. 29- Tô Lê Sơn, kỹ sư, TP HCM. 30- Nguyễn Quốc Thái, nhà báo, TP HCM. 31- Trần Quốc Thuận, luật sư, nguyên Phó Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội, TP HCM. 32- Phạm Toàn, nhà giáo, Hà Nội. 33- Nguyễn Thị Khánh Trâm, nghiên cứu viên văn hóa, TP HCM. 34- Nguyễn Trung, nguyên trợ lý Thủ tướng Chính phủ Võ Văn Kiệt, nguyên thành viên Viện IDS, Hà Nội. 35- Vũ Quốc Tuấn, nguyên trợ lý Thủ tướng Chính phủ Võ Văn Kiệt, nguyên thành viên Ban Nghiên cứu của Thủ tướng Phan Văn Khải, Hà Nội. 36- Hoàng Tuy, GS, Viện Toán học, nguyên Chủ tịch Viện IDS, Hà Nội. 37- Nguyễn Hữu Vinh (anhbasam), luật sư, doanh nhân, Hà Nội. 38- Nguyễn Trọng Vĩnh, Thiếu tướng, nguyên Ủy viên Trung ương Đảng, nguyên cựu Đại sứ Việt Nam tại Trung Quốc, Hà Nội. 39- Lưu Trọng Văn, nhà báo, TP HCM. 40- Tô Nhuận Vỹ, nhà văn, Huế

TỰ DO NGÔN LUẬN

Bán nguyệt san ra ngày 1 và 15 mỗi tháng

IN VÀ TẶNG TẠI VN

Địa chỉ liên lạc:

witness2005@gmail.com

Muốn đọc tờ báo trên mạng, xin mời ghé:

<http://www.tdngonluan.com>

www.tudodanchvietnam.net

<http://tudongonluan.atspace.com>

<http://www.viet.no>

Trong trang mạng thứ 1 và thứ 3 trên đây, Quý vị có thể tìm thấy nhiều tài liệu đấu tranh cho dân chủ tại Việt Nam



KHÔI 8406 KHÁNG THƯ

PHẢN ĐỐI NHÀ CẦM QUYỀN CSVN ĐÀN ÁP CÁC TÙ NHÂN LƯƠNG TÂM VÀ CÁC CÔNG DÂN YÊU NƯỚC CHỐNG TRUNG QUỐC XÂM LƯỢC

.....Việt Nam 10-06-2013.....

Kính thưa

Toàn thể Đồng bào Việt Nam trong và ngoài nước.

Các chính phủ dân chủ, các tổ chức nhân quyền quốc tế.

Cho đến hôm nay, Tiến sĩ luật Cù Huy Hà Vũ, vị tù nhân lương tâm can trường bị Nhà cầm quyền Cộng sản Việt Nam (NCQ CSVN) kết án bất công 7 năm tù, đã tuyệt thực đến ngày thứ 16 nhằm phản đối việc Giám thị Lương Văn Tuyên, trưởng trại tù số 5 thuộc Bộ Công an tại Yên Định, Thanh Hóa, đã xâm phạm nghiêm trọng các quyền lợi hợp pháp, chính đáng của ông, thậm chí gây nguy hiểm cho sinh mạng ông, như thư ông gửi từ nhà tù ngày 01-06-2013.

Đồng bào Việt Nam ở trong và ngoài nước cùng nhiều người yêu tự do dân chủ khắp thế giới đang lo lắng theo dõi cuộc đấu tranh đặc biệt này, cũng như rất cảm kích trước những lời lẽ đầy nghĩa khí của Tiến sĩ trong Thư tố cáo trên: *“Tôi tiếp tục tuyệt thực cho đến khi nào giám thị Tuyên giải quyết đơn và các quyền lợi hợp pháp khác của tôi. Nếu tôi chết thì nhân dân Việt Nam sẽ trả thù cho tôi bằng cách đưa ra vành móng ngựa tất cả những kẻ nào đã chỉ đạo bắt, truy tố, kết án, bỏ tù tôi trái pháp luật... Tôi luôn đấu tranh vì công lý, dân chủ, nhân quyền, vì phẩm giá của con người ở Việt Nam, luôn chống chế độ độc đảng độc tài, đàn áp con người ở Việt Nam, luôn chiến đấu để bảo vệ độc lập chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam... Tôi quyết tử để Tổ quốc quyết sinh”*.

• Vụ việc của Tiến sĩ luật Cù Huy Hà Vũ bị bách hại trong nhà tù, đặc biệt chỉ vì chống Trung Quốc xâm lược, làm cho đồng bào liên tưởng tới nhiều tù nhân lương tâm khác cũng đang bị đối xử tàn tệ chỉ

vì họ đã từng lên tiếng cảnh báo về hiểm họa Bắc phương bành trướng vốn ngày càng to lớn và cận kề. Chúng tôi muốn nói đến :

- Nhà văn đôi kháng Nguyễn Xuân Nghĩa và dân oan tranh đấu Hồ Thị Bích Khương đang lâm bệnh nặng trong nhà tù mà vẫn không được chạy chữa cách hiệu quả, thậm chí còn bị để cho vật vã đau đớn và mang thương tật lâu dài.

- Hai nhà báo tự do Nguyễn Văn Hải và Tạ Phong Tần đã bị chuyển từ Nam ra Bắc và nhốt trong những trại tù khắc nghiệt để tàn hại sức khỏe họ từ từ và gây khó khăn tốn kém cho gia đình họ trong việc thăm gặp.

- Hai sinh viên Đinh Nguyên Kha và Nguyễn Phương Uyên vừa bị xử tù với những bản án rất nặng trong một phiên tòa hết sức bất công, vô luật và khô hạn, vì quan tòa chẳng dám trưng ra bằng cứ kết tội là những truyền đơn chống Trung Quốc xâm lược của hai em.

• Mới đây, tàu bè Trung Quốc trên Biển Đông liên tục tấn công ngư dân Việt Nam, làm hại đến tài sản và sinh mạng của họ, đang lúc hải quân và cảnh sát biển nước CHXHCN VN hoàn toàn vắng bóng. Trước sự kiện đau lòng này, nhiều công dân yêu nước, đặc biệt tại Hà Nội, đã xuống đường biểu tình hôm 02-06-2013, nhằm trực tiếp phản đối kẻ thù Bắc phương ngày càng lộng hành, đồng thời gián tiếp nhắc nhở nhà cầm quyền Việt Nam về bổn phận bảo vệ Tổ quốc và nhân dân cũng như bày tỏ bản lĩnh của Dân tộc.

Thế nhưng, thay vì ủng hộ những công dân yêu nước ấy, NCQ CSVN đã thẳng tay đàn áp, bắt họ về giam tại “Trại phục hồi nhân phẩm” Lộc Hà để thỏa mạ hành vi ái quốc của họ, rồi còn cướp bóc tài

sản, đánh đập tàn bạo một số người.

• Trong khi đó, tại Hội nghị an ninh khu vực - đối thoại Shangri-La, Singapore ngày 31-05-2013, thủ tướng nước CHXHCN Việt Nam Nguyễn Tấn Dũng, trong diễn văn đề dẫn mang tên “Xây dựng lòng tin chiến lược vì hòa bình, hợp tác, thịnh vượng của châu Á-Thái Bình Dương” một lần nữa đã cho nhân dân thấy thái độ hèn yếu bạc nhược của NCQ CSVN.

- Một mặt, bài diễn văn nêu ra các quy tắc ứng xử, các nhu cầu an ninh trong vùng Biển Đông, thậm chí còn tố cáo: *“Đâu đó đã có những biểu hiện đề cao sức mạnh đơn phương, những đòi hỏi phi lý, những hành động trái với luật pháp quốc tế, mang tính áp đặt và chính trị cường quyền”*, nhưng nó (và câu trả lời chất vấn tiếp theo) lại không dám nói đến tên cái nước cụ thể đã vi phạm các quy tắc hay thỏa hiệp đó là Trung Quốc. Vì thực tế, các tàu hải giám, chiến hạm Trung Quốc vẫn tiến vào những vùng biển thuộc chủ quyền của Việt Nam; lính Trung Quốc vẫn tiếp tục bắt ngư dân Việt, bắn cháy tàu hoặc đâm vỡ tàu của họ. Đang khi đó, lân bang Philippin, dù nhỏ và yếu hơn Việt Nam, đã luôn mạnh mẽ phê phán và thậm chí kiện Trung Quốc ra tòa án quốc tế về các hành vi xâm lấn lãnh hải của họ.

- Mặt khác, dù bài diễn văn tuyên bố chắc nịch: *“Cần khẳng định rằng, cùng nhau xây dựng và củng cố lòng tin chiến lược vì hòa bình, hợp tác, thịnh vượng là lợi ích chung của tất cả chúng ta. Đối với Việt Nam chúng tôi, lòng tin chiến lược còn được hiểu trên hết là sự thực tâm và chân thành.”* Nhưng thực tế hành xử của nhà cầm quyền Việt Nam thì hoàn toàn trái ngược.

Ai cũng biết trong chính trị đối nội cũng như đối ngoại, để tạo và giữ được lòng tin, cần phải giữ chữ tín và phải có sự minh bạch. Không thể đòi người khác tin mình khi chính mình lại thường xuyên bất tín. Trên phương diện này, lòng tin của người dân trong nước là cơ sở để xây dựng lòng tin nơi những quốc gia mình muốn quan hệ. Thế nhưng, NCQ CSVN lại thường lươn lẹo,

TUYÊN BỐ CHUNG VỀ HIẾN PHÁP của Nhóm Chức sắc Tôn giáo tại Việt Nam*Sài Gòn 01-05-2013*.....

đôi trá với người dân trong nước, nên chắc chắn không chân thành và chân thực với nước ngoài được. Họ không ngớt tuyên truyền lừa gạt và đàn áp tàn bạo nhân dân của mình. Bằng có là các sự kiện tiêu biểu dẫn chứng trên đây, vô số vụ việc xoay quanh chiến dịch lấy ý kiến của nhân dân về Dự thảo sửa đổi Hiến pháp hiện thời và rất nhiều động thái quy lụy, ve vãn ngày càng gia tăng đối với Trung Nam Hải.

Vì những lý do trên, Khối 8406 tuyên bố:

1- Cục lực lên án hành động đàn áp tàn nhẫn của NCQ CSVN đối với các công dân yêu nước, nhất là các tù nhân lương tâm đã và đang chống Trung Quốc xâm lược, đặc biệt là tiến sĩ luật Cù Huy Hà Vũ đang phải tuyệt thực trong tù.

2- Nhiệt liệt ủng hộ tinh thần đấu tranh can trường, bất khuất của các tù nhân lương tâm Cù Huy Hà Vũ, Nguyễn Xuân Nghĩa, Hồ Thị Bích Khương, Nguyễn Văn Hải, Tạ Phong Tần, Đinh Nguyên Kha, Nguyễn Phương Uyên v.v...

3- Cảnh báo Đồng bào VN và thế giới về "lòng tin chiến lược" mà ông Ng. T. Dũng đưa ra tại Hội nghị Shangri-La vừa qua. Thực chất, đây chỉ là chiến lược của NCQ CSVN nhằm lấy lòng tin của Bắc Kinh hòng được Bắc Kinh giúp giữ vững ách cai trị độc tài, độc ác và độc hại của họ trên đất nước VN mà thôi.

4- Kêu gọi toàn thể đồng bào Việt Nam trong nước tiếp tục đấu tranh bằng mọi hình thức bất bạo động nhưng mạnh mẽ và hữu hiệu để đòi lại các nhân quyền và dân quyền đã bị đảng CS tước đoạt.

Làm tại Việt Nam, 10- 6-2013.

Ban điều hành Khối 8406:

1- *Kỹ sư Đỗ Nam Hải, Sài Gòn, VN.* 2- *Linh mục Phan Văn Lợi, Huế, VN.* 3- *Nhà văn Huỳnh Ngọc Tuấn, Quảng Nam, VN.* 4- *Giáo sư Nguyễn Chính Kết, Houston, HK.* 5- *Bà Lu Thị Thu Duyên, Boston, HK.*

Với sự hiệp thông của Linh mục Nguyễn Văn Lý, cựu quân nhân Trần Anh Kim, nhà văn Nguyễn Xuân Nghĩa và các tù nhân lương tâm khác đang ở trong lao tù Cộng sản.



Năm nay, chính phủ Việt Nam kêu gọi người dân góp ý về việc thay đổi hiến pháp.

Chúng tôi ký tên dưới đây là chức sắc của 5 tôn giáo tại Việt Nam.

Chúng tôi muốn thực hiện quyền tự do bày tỏ quan điểm và đưa ra ý kiến của chúng tôi là Việt Nam rất cần một hiến pháp mới. Hiến pháp mới này phải:

1- Là một trung cầu dân ý hiến pháp mà toàn bộ dân số Việt Nam có quyền bỏ phiếu đồng ý hoặc không đồng ý cho các điều trong hiến pháp, và phải được tổ chức dưới sự giám sát của quốc tế để đảm bảo tính hợp pháp của nó;

2- Cấm mọi can thiệp của nước ngoài, đặc biệt là từ Trung Quốc, trong các hoạt động của nhà nước;

3- Cho phép người dân Việt Nam hưởng đầy đủ các quyền tự do cơ bản và nhân quyền thể theo Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền;

4- Cho phép hệ thống đa đảng nơi tất cả các đảng chính trị có quyền hoạt động;

5- Mọi đảng phái chính trị có quyền cử người đại diện cho các chức vụ khu vực và quốc hội trong một cuộc bầu cử tự do dựa trên quy tắc một-người-một-phiếu;

6- Cho phép các quan sát viên quốc tế tới giám sát cuộc bầu cử chính phủ để đảm bảo một kết quả công bằng;

7- Dựa trên học thuyết tách biệt quyền hạn dung để chia chính phủ thành ba ngành: lập pháp, hành pháp và tư pháp với mục đích thành lập một chính phủ công bằng.

8- Khẳng định nhiệm vụ của chính phủ để xây dựng nước Việt Nam hòa bình, không liên kết, tự do và dân chủ;

9- Khẳng định chính phủ phải do nhân dân bầu, phục vụ nhân dân, và bảo vệ quyền lợi của người dân.

Chúng tôi cho rằng hiến pháp hiện hành, theo điều 4 (Hiến pháp), cho Đảng Cộng sản Việt Nam

(ĐCSVN) độc quyền về quyền lực chính trị. Nó đặt lợi ích của VCP trước lợi ích quốc gia. ĐCSVN chống tôn giáo, chống tiến bộ và đi lệch hướng với lịch sử. Hệ tư tưởng Cộng sản đã phá hủy tất cả các giá trị tinh thần, nhân đạo và truyền thống của xã hội Việt Nam. Dưới chế độ độc tài độc đảng, quyền tự do cơ bản của người Việt Nam, bao gồm cả tự do tôn giáo, không được tôn trọng.

Một hiến pháp mới phản ánh nguyện vọng của người dân là một bước quan trọng để trả lại quyền lực xứng đáng cho nhân dân và trách nhiệm của họ, để đưa quốc gia tới dân chủ và tiến bộ, và để xây dựng một quốc gia hùng mạnh và thịnh vượng, có khả năng bảo tồn độc lập quốc gia và bảo vệ biên giới của mình.

Chúng tôi kêu gọi Liên Hiệp Quốc và cộng đồng quốc tế hỗ trợ nhân dân Việt Nam trong cuộc đấu tranh của chúng tôi cho tự do và dân chủ.

Chúng tôi hiệp nhất trong lời cầu nguyện cho hòa bình, tương lai tự do và dân chủ cho đất nước của chúng tôi.

Việt Nam ngày 1-05-2013

Đồng ký tên:

1- *Hòa thượng Thích Không Tánh, Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất.* 2- *Linh mục Đinh Hữu Thoại, Dòng Chúa Cứu Thế Việt Nam, Sài Gòn.* 3- *Linh mục Lê Ngọc Thanh, Dòng Chúa Cứu Thế Việt Nam, Sài Gòn.* 4- *Mục sư Nguyễn Hoàng Hoa, Hội thánh Lutheran Việt Nam-Hoa Kỳ.* 5- *Mục sư Hồ Hữu Hoàng, Hội thánh Lutheran Việt Nam-Hoa Kỳ.* 6- *Cụ Lê Quang Liêm, Giáo hội Phật giáo Hòa Hảo Trung ương.* 7- *Chánh trị sự Hứa Phi, Giáo hội Cao Đài Tòa thánh Tây Ninh.*



LINH MỤC TU SĨ DÒNG CHÚA CỨU THỂ THÁI HÀ tiếp tục cuộc hành trình đi tìm công lý — Hà Nội 29-05 và 08-06-2013 —

**LINH MỤC, TU SĨ DÒNG CHÚA
CỨU THỂ THÁI HÀ XUỐNG
ĐƯỜNG: ĐẾN BAN TÔN GIÁO
CHÍNH PHỦ**
Nguyễn Hữu Vinh 29/05/13

Thời gian qua, việc đập phá tu viện Dòng Chúa Cứu thể Thái Hà được nhà cầm quyền Hà Nội khẩn trương tiến hành bất chấp những lá đơn khiếu nại của linh mục, tu sĩ, giáo dân đã gửi đi khắp nơi nhưng các cơ quan công quyền cam như hến.

Cũng cần nhắc lại điều này dù đã nhiều người biết: Năm 1828, Dòng Chúa Cứu thể mua khu đất tại Nam Đồng, Hà Nội với diện tích hơn 61.000 mét vuông để kiến thiết một Tu viện tại đây nhằm phục vụ người nghèo theo linh đạo của Dòng. Từ đó, tu viện được xây dựng sau một số năm đến 1931 tạm hoàn thành với các nhà ba tầng, nhà phụ trợ. Kể từ đó, Dòng Chúa Cứu thể Hà Nội hoạt động liên tục cho đến nay.

Bỗng nhiên, khi đất nước được “giải phóng”, chính quyền “của dân, do dân, vì dân” được thành lập dưới sự lãnh đạo của đảng CS – một đảng “không có lợi ích nào khác ngoài lợi ích của nhân dân”. Nhà dòng bắt đầu những năm tháng bị cướp, chiếm tàn tệt, dù văn bản Hiến pháp và pháp luật ghi rõ: “Đất đai thờ tự được luật pháp bảo hộ”. Việc bảo hộ đó được thực hiện cho đến nay, từ hơn 61.000 m² nay chỉ còn 2.700 m² mà Nhà Dòng không hề bán, tặng, cho bất cứ một cá nhân hoặc tổ chức nào.

Đất đai, nhà cửa đã mất gần sạch vào tay tư nhân, dùng làm trụ sở Ủy ban Nhân dân, chia chác, bán mua... chỉ còn tu viện vì vướng mấy ngôi nhà ba tầng nên không dễ dàng xóa bỏ, nhà nước dùng cách “mượn”.

Thói đời, mượn thì dễ, trả thì khó, ai cũng biết vậy. Song với một nhà nước luôn ưỡn ngực tự hào là chánh nghĩa, là của dân, do dân và

vì dân thì việc mượn xong cù nhày để cướp là chuyện khó coi. Do vậy quá trình đó đã diễn ra dai dẳng, lý lợm từ nhiều năm nay, bất chấp tất cả luật pháp, lương tâm, đạo đức và những lẽ đời thường nhật.

Điều đặc biệt nguy hiểm, là họ đã lấy Tu viện đó làm nơi chữa bệnh và chữa những căn bệnh truyền nhiễm nguy hiểm nhất như HIV, AIDS, Cúm gia cầm... để tập trung mọi mầm bệnh bên cạnh một trung tâm tôn giáo với hàng chục ngàn người sinh hoạt hàng ngày.

Câu chuyện mượn Tu viện DCCT Thái Hà diễn hình cho câu chuyện “Chó sói gửi chân” trong dân gian.

Ban đầu, theo linh mục Vũ Ngọc Bích – đã quá cố – kể lại, thì một đoàn cán bộ Quận đến hỏi “mượn tu viện”. Khi được trả lời “Tôi không có quyền” thì lập tức, chủ nhà được trả lời “Ông không có quyền thì chúng tôi có quyền”. Và thế là họ khênh chủ nhà sang một ngôi nhà cấp 4 để họ “mượn” tu viện. Từ mượn làm chỗ học, sau chuyển sang làm trạm xá và khi “cứt trâu đã gần hóa bùn” thì làm Bệnh viện.

Ban đầu, bên mượn vẫn biết rằng việc “mượn” ở đây là hình thức của đấm lục lâm, thảo khấu trên rừng. Thế nhưng Tu viện rành rành ra đó, tài sản của Nhà Dòng không thể nào xóa nổi. Do vậy mỗi lần chặt cây, sửa chữa... bên bệnh viện đều có giấy tờ sang xin phép hẳn hoi. Với tinh thần bác ái, yêu thương dù bị mượn theo kiểu gì đao mạng sườn, bên Nhà Dòng vẫn giúp đỡ chân thành trong các hoạt động trên tài sản của mình.

Dần dần, khi chiếc chân thứ 2, thứ 3 đã ảm đạm, những vết tích đã dần dần bị phá phách mòn dần theo năm tháng, con sói đã trở mặt nghiêm nhiên coi là của mình. Việc đập phá đã không cần sự đồng ý hay không của chủ tài sản. Mặt khác họ tích cực đập phá, sửa chữa càng

nhanh càng tốt nhằm biến thủ số tài sản, Tu viện này.

Và từ đó, việc đòi lại cơ sở bị mượn này đã dai dẳng bao năm qua.

Sau nhiều lần gửi đơn thư khiếu nại về việc đất đai, tài sản của Dòng tại Thái Hà nhưng không được các cơ quan nhà nước trả lời, sáng nay (29-5-2013) đoàn các linh mục, tu sĩ DCCT Thái Hà đã tới Ban Tôn giáo Chính phủ.

Tiếp đoàn là hai chuyên viên của Vụ Công giáo. Các nhân viên này cho biết vì các linh mục đến bất ngờ nên các lãnh đạo Ban Tôn giáo Chính phủ đi công tác nên không thể sắp tổ chức cuộc họp với các linh mục và hẹn sẽ có một buổi làm việc khác.

Xin mọi người hiệp lòng cầu nguyện cho Tu viện Dòng Chúa Cứu thể Thái Hà trong công cuộc đi tìm công lý cho Giáo hội, cho đất nước quê hương, bởi đây là một hành trình đầy khó khăn và thử thách.

Ngày 29/5/2013

J.B Nguyễn Hữu Vinh

“CỬA QUAN”
Lm Nguyễn Ngọc Nam Phong
08-06-2013

Hà Nội - Sáng nay (07.06.2013), các linh mục, tu sĩ Dòng Chúa Cứu Thể tiếp tục cuộc hành trình đi tìm công lý.

Tại Trụ sở Thanh tra Chính phủ – địa chỉ Lô D29, Khu Đô thị mới, Yên Hòa, Cầu Giấy – vừa trông thấy các linh mục xuống xe, một nhân viên bảo vệ lập tức xông tới quát nạt, lớn tiếng yêu cầu các linh mục, tu sĩ rời khỏi trụ sở.

Sau khi nghe các linh mục ôn tồn giải thích cán bộ nhân viên phải lịch sự, tôn trọng và có trách nhiệm hướng dẫn dân, thì một nhân viên bảo vệ khác ngăn nhân viên kia lại và hướng dẫn các linh mục tới Văn phòng Tiếp dân của Thanh tra Chính phủ, số 1, Ngõ Thị Nhậm, quận Hà Đông, vì – như người này nói, tại Hà Đông, Thanh tra Chính phủ “có một Cục nó nằm ở đó”?

Theo hướng dẫn, các linh mục, tu sĩ, lập tức tới số 1 Ngõ Thị Nhậm, Hà Đông. Đây là nơi các cơ

ĐƠN KHỞI KIẾN

tăng sinh Thích Thiện Huệ về luận văn chống PGHH

—Tín đồ Nguyễn Châu Lang 21-05-2013—

quan của Chính phủ dùng để tiếp các dân oan. Đoàn các linh mục, tu sĩ, vừa xuất hiện, thì ngay lập tức một số an ninh mặc thường phục lượn lờ, quay phim, chụp ảnh.

Các dân oan lần đầu nhìn thấy một đoàn các linh mục tu sĩ đông đảo đã tỏ ra phấn khích. Hàng chục dân oan bật dậy, thi nhau kể nỗi oan khiên của mình. Phần lớn trong số họ là dân oan đến từ các tỉnh Đồng Bằng Sông Cửu Long. Một số từ các tỉnh miền núi phía Bắc. Thâm niên có người đã khiếu kiện trên 30 năm. Có những cụ già vác đơn đi khiếu từ lúc mái tóc còn xanh nay đầu tóc đã bạc trắng. Có người là mẹ liệt sĩ, con cháu các gia đình có công với cái gọi là “cách mạng”.

Họ nói: “Các cha, các thầy ở đâu tới? Các cha nhớ ở đây không có Bao công. Ở đây chỉ có bao che”.

Một nhân viên bảo vệ, khi được hỏi đã làm việc bao lâu, thì anh cho biết, anh là người thâm niên, nhưng cũng mới chỉ làm việc được một năm. Anh nói, ở đây căng thẳng lắm, vì quá nhiều nỗi oan khiên!

Sau một hồi làm các thủ tục, đoàn các linh mục được ông Nguyễn Hồng Điệp, Vụ trưởng Vụ Tiếp dân của Thanh tra Chính phủ, cùng hai viên được giới thiệu thuộc Ban Dân nguyện của Quốc hội, đón tiếp và hướng dẫn, với kết luận: “Vụ việc của giáo xứ Thái Hà vẫn đang thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thành phố Hà Nội. Chúng tôi đã điện thoại cho Thanh tra Hà Nội và yêu cầu họ sớm có câu trả lời cho các linh mục”.

Chúng tôi ra về trong sự dò xét của các nhân viên an ninh.

Câu nói của những dân oan: “Ở đây, không có Bao công, chỉ có bao che” và câu nói của ông Vụ trưởng “vụ việc vẫn đang thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Hà Nội”, cho thấy tại sao có những người dân 30 năm đi khiếu kiện mà không có kết quả nào.

Một câu nói chột lóe lên trong đầu: “Cửa quan thì cửa quyền!”

Giوان Nguyễn Ngọc Nam Phong, CSsR
<http://www.chuacuuthe.com/2013/06/08/cua-quan/>



CỘNG HÒA XHCN VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
-----o0o-----

Đồng Tháp, ngày 21/5/2013

ĐƠN KHỞI KIẾN

(V/v Tăng sinh Thích Thiện Huệ Khóa IV (1997-2001) thuộc Học viện Phật giáo Việt Nam tại Tp. HCM. đã viết luận văn Tót nghiệp mang nội dung vi phạm quyền Tự do Tín ngưỡng Tôn giáo, xúc phạm danh dự, phẩm hạnh Đức Giáo Chủ PGHH, xuyên tạc giáo lý PGHH và mạ lỵ toàn thể tín đồ PGHH. Được thông qua chữ ký Hội đồng Điều hành Học viện Khóa IV xét duyệt “Đạt yêu cầu”).

Kính gửi:

- Viện Kiểm sát Nhân dân tỉnh An Giang
- Tòa án Nhân dân tỉnh An Giang
- Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao Tp. HCM
- Tòa án Nhân dân tối cao Tp. HCM
- Ủy ban Mặt trận TQ/TW/VN tại Hà Nội.
- Ban Tôn giáo Chính phủ tại Hà Nội.
- Hội đồng Trị sự TW/PGVN tại Hà Nội.
- Ủy ban Mặt trận TQ/TW/VN tại Tp. HCM.
- Hội đồng Trị sự TW/PGVN tại Tp. HCM.

Nguyên đơn (Người khởi kiện):

Họ và tên: **Nguyễn Châu Lang**, sinh năm 1956.

Thường trú: 489 ấp Tân An, xã Tân Bình, Châu Thành, Đồng Tháp.

Điện thoại: 0939.600138.

Là tín đồ Phật giáo Hòa Hảo (đủ tư cách theo qui định tại Điều 3 điểm 9 trong Pháp lệnh Tín ngưỡng Tôn giáo số 21/2004 PL-UBTVQH 11 ngày 18-6-2004): “*Nhà tu hành là tín đồ tự nguyện thực hiện thường xuyên nếp sống riêng theo Giáo lý, giáo luật của Tôn giáo mà mình tin theo*”.

Bị đơn (Người bị kiện):

Họ và tên: **Nguyễn Văn Huệ** có pháp danh Thích Thiện Huệ.

Thường trú: chùa Phú Thạnh cổ tự, Phường Vĩnh Mỹ, thị xã Châu Đốc, tỉnh An Giang.

Là tăng sinh khoá IV (1997- 2001) Học viện Phật giáo Việt Nam tại Tp. HCM.

Họ và tên người có quyền và nghĩa vụ liên quan sau:

1/. Giáo sư **Minh Chi** là giáo sư hướng dẫn tăng sinh.

Địa chỉ đơn vị nơi công tác: Học viện Phật giáo Việt Nam tại Tp. HCM.

2/. Hòa thượng **Thích Giác Toàn** phó viện trưởng, thay mặt Hội đồng học viện khóa IV HVPGVN tại Tp. HCM.

Địa chỉ đơn vị nơi công tác: Học viện Phật giáo Việt Nam tại Tp. HCM.

Thưa quý Viện, quý Tòa.

- **Căn cứ** theo điều 70 Hiến pháp nước CH XH CN VN Ban hành ngày 15/4/1992: “*Công dân có quyền tự do tín ngưỡng tôn giáo, theo hoặc không theo một tôn giáo nào. Các tôn giáo đều bình đẳng trước pháp luật. Những nơi thờ tự của các tín ngưỡng tôn giáo được pháp luật bảo hộ. Không ai được xâm phạm tự do tín ngưỡng tôn giáo hoặc lợi dụng tín ngưỡng tôn giáo để làm trái pháp luật và chính sách của Nhà nước*”.

- **Căn cứ** vào Điều 1, 2, 4, 5, 8, 9 và Điều 15 Pháp lệnh Tín ngưỡng Tôn giáo (của UBTV Quốc hội 18-6-2004). Trong đó Điều 1 qui định: “*Công dân có quyền tự do tín ngưỡng tôn giáo, theo hoặc không theo một tôn giáo nào. Nhà nước bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng tôn giáo của công dân. Không ai được xâm phạm quyền tự do ấy. Các tôn giáo đều bình đẳng trước pháp luật. Công dân có tín ngưỡng, tôn giáo hoặc không có tín ngưỡng tôn giáo cũng như nhau phải tôn trọng lẫn nhau*”.

- **Căn cứ** vào các điều 5, 9, 37 và điều 47 Bộ luật Dân sự 2005 (Quốc hội khóa XI kỳ họp thứ 7).

Trong đó có: Điều 5: “*Nguyên tắc bình đẳng*”. Điều 9: “*Nguyên tắc tôn trọng bảo vệ quyền Dân sự*”. Điều 37: “*Quyền được bảo vệ danh dự nhân phẩm, uy tín*”. Điều 47: “*Quyền tự do tín ngưỡng tôn giáo*”

- **Căn cứ** theo Bộ luật hình sự, sửa đổi bổ sung 2009 (Quốc hội Khóa XII kỳ họp thứ 5 ngày 19-6-2009). Trong đó có: Điều 121: “*Tội làm nhục người khác*”. Điều 122: “*Tội vu khống*”. Điều 129: “*Tội xâm phạm quyền hội họp, lập hội quyền tự do tín ngưỡng tôn giáo của công dân*”

- **Căn cứ** theo Hiến chương Phật giáo Hòa Hảo (Chứng minh tư cách pháp nhân của PGHH)

Thưa quý Viện và quý Tòa.

Căn cứ theo các điều khoản được pháp luật qui định nêu trên, và các chứng cứ vi phạm trong bản sao luận văn tót nghiệp của tăng sinh Thích

Thiện Huệ. (Có hồ sơ đính kèm)

Nay tôi làm đơn khởi kiện người vi phạm chính là tăng sinh Thích Thiện Huệ, tục danh là Nguyễn Văn Huệ MSSV A 4051 Khóa IV (1997-2001) thuộc Học viện Phật giáo Việt Nam tại Tp. HCM. Ngoài ra còn có những người liên quan đã ký tên nhận xét và duyệt xét tập luận văn tốt nghiệp, đề tài: **Thực chất của đạo Hòa Hảo** do tăng sinh Thích Thiện Huệ thực hiện sau:

1/. Giáo sư Minh Chi hướng dẫn đã nhận xét: "*Luận văn đạt yêu cầu về công phu nghiên cứu và sưu tầm tài liệu. Nên tránh phê phán các tôn giáo khác với lời lẽ nặng nề*" có chữ ký tên.

2/. Hòa thượng Thích Giác Toàn, Phó viện trưởng Học viện PGVN tại Tp. HCM thay mặt Hội đồng điều hành khóa IV xét duyệt "*Luận văn đạt yêu cầu*" Tp. HCM ngày 19-6-2001 có chữ ký tên.

Thưa quý Viện và quý Tòa.

Sau khi đọc kỹ tập luận văn nêu trên, nhận xét ban đầu của chúng tôi là: Toàn bộ nội dung tập luận văn tốt nghiệp, đề tài: Thực chất của đạo Hòa Hảo của tăng sinh Thích Thiện Huệ dày 57 trang, 2 chương, có mục lục ghi rõ từng đầu đề, đã xuyên tạc với luận điệu bôi nhọ vô căn cứ, bằng kiến thức sai trái, đổ ky, qui chụp, vu khống, thái độ hằn học kiêu căng, lời lẽ chửi mắng hết sức nặng nề xúc phạm thanh danh Đức Giáo Chủ PGHH, xuyên tạc giáo lý PGHH, khinh miệt toàn thể tín đồ PGHH và phủ nhận tư cách pháp lý của Phật giáo Hòa Hảo vốn đã được Ban Tôn giáo Chính phủ ban hành từ năm 1999 và Hiến chương năm 2004.

Trong luận văn có nhiều đoạn vi phạm Hiến pháp 92, Pháp lệnh Tín ngưỡng Tôn giáo, Bộ luật Dân sự và Bộ luật Hình sự nước CHXHCNVN được y lập đi lập lại nhiều lần hết sức cố ý.

Chúng tôi xin trích nguyên văn những vi phạm pháp luật trong bài luận văn tốt nghiệp của tăng sinh T. T. Huệ như sau:

1- Trang (3): Tăng sinh viết: "*Đạo Hòa Hảo một hình thức Tôn giáo pha tạp*".

Đây là đầu đề lớn Chương I khởi động tiến trình miệt thị tôn giáo khác, sau đó T. Huệ ra sức tập trung diễn giải: công kích, đã phá, bài xích, vu khống... dần trải xuyên suốt toàn bài luận văn gây chia rẽ và thù địch nặng nề với PGHH. Câu mào đầu này đã vi phạm Điều 1 Pháp lệnh Tín ngưỡng Tôn giáo: "*Tôn giáo khác nhau phải tôn trọng lẫn nhau*" và điều 70 Hiến pháp.

2- Trang (8): T.T. Huệ viết "*Tuy nhiên theo chúng tôi, chúng ta không nên dùng danh từ Phật giáo trong Phật giáo Hòa Hảo. Bởi vì tôn giáo này: Thứ nhất: Nó không phải là một tông phái Phật giáo. Thứ hai: Tư tưởng của nó không mang tính Phật giáo, tức không phù hợp với những lời Phật dạy. Do đó, nếu chúng ta dùng đạo này với danh từ Phật giáo ắt hẳn sẽ gây ngộ nhận cho nhiều người rằng đây là một tông phái Phật giáo*".

Đoạn này T.T. Huệ phủ nhận và cắt xén danh xưng đạo PGHH, xâm hại sự toàn vẹn danh thể tôn nghiêm một tôn giáo có pháp nhân, đồng nghĩa với sự bất đồng quyết định của Ban Tôn giáo Chính phủ cấp pháp nhân cho PGHH. Y đã vi phạm điều 70 Hiến pháp 92 và bất tuân Ban Tôn giáo Chính phủ.

3/. Cũng trong trang (8) Nội dung Giáo lý, T.T. Huệ viết: "*...Mà hầu như toàn bộ giáo lý của Đạo này, nói chung đều là sự vay mượn lẫn lộn, thiếu trung thực, thiếu sáng tạo từ những tư tưởng của Tôn giáo khác... cho nên lập trường tư tưởng của Tôn giáo này không có chỗ đứng*".

Đoạn này T.T. Huệ đã trắng trợn xuyên tạc vu khống cố tình xâm hại giá trị phẩm chất và địa vị tinh thần tôn quý của một tôn phái Phật giáo Dân tộc có nền giáo lý đặc thù độc lập, sáng tạo, rất phù hợp cho nhu cầu văn hóa đạo Nhân và chấn hưng đạo Phật trong giai đoạn tam giáo suy đồi trong thời Pháp thuộc. Việc kể thừa tình lý Đạo Phật, Lão, Khổng... là qui luật hóa chúng tất yếu của các đấng siêu nhân dùng phương tiện rộng độ quần sanh cho phù hợp căn cơ, thích ứng thời kỳ. Dù Phật ba đời cũng không ra ngoài ảnh hưởng ngũ thừa Phật giáo, Tam giáo qui nguyên, đâu riêng gì PGHH.

Đức Huỳnh Giáo Chủ viết giáo lý thoát ly văn tự kinh điển, có tính sáng tạo khê cơ thì T.T. Huệ cho là không giống lời Phật dạy. Ngài diễn đạt giáo lý y trong kinh văn cổ xưa thì y cho rằng vay mượn lẫn lộn... không chỗ đứng. Quả thật y là người tật đố quá khích, cố tâm phá hoại uy tín đạo PGHH đến cùng. Điều này T.T. Huệ vừa vi phạm Hiến pháp 92 vừa vi phạm Điều 122 "Tội vu khống".

4- Trang (10) với 2 câu giảng rất khiếm tốn nhân từ của Đức Huỳnh Giáo Chủ: "*Khùng vâng lệnh Tây Phương Phật Tổ. Nên giáo truyền khắp cả Nam Kỳ*"

Hai câu hồng ân Thánh lệnh trên là một thông điệp từ bi báo tin lành cho cư dân Nam kỳ Thánh địa, chẳng hề dụng chạm kẻ tăng người tục ở trần gian, ấy vậy mà T.T. Huệ thẳng thừng

miệt thị xúc phạm rất thô lỗ đối với Đức Giáo Chủ PGHH và sỉ vả Đức Phật Di Đà là bất công. Tin hay không tin luật pháp nào có ép, có gì y phải chửi mắng Phật Thần cho mặc khẩu nghiệp và phạm pháp quốc gia. Bằng thái độ hằn học y viết: "*Theo tôi, Đức Phật mà Huỳnh Phú Sổ {HPS} vừa diễn tả là một Đức Phật bất công.... Ở điểm này ông đã phạm phải một sai lầm nghiêm trọng, trong Phật giáo chưa từng xảy ra... HPS tự cho mình là Thánh nhân từ cõi lạc bang xuống đây dạy Đạo cũng đồng nghĩa với qui ma xưng Phật*".

Phật sai Bồ tát làm phạm mở Đạo, mắc phải tội gì mà y chửi như "tát nước". Xưa nay ở cõi Diêm Phù Đề này Phật chưa từng giáng thế hay sao mà y cho rằng chưa từng xảy ra ? T.T. Huệ là kẻ xuất gia mà quá hung hãn cao ngạo nên đã mù quáng vi phạm Điều 129 luật Hình sự và Hiến pháp 92 Điều 121 (làm nhục người khác).

5- Trang (11): Nhằm xiển dương pháp môn Tịnh Độ để cảm hóa chúng sanh bằng những câu luận giải êm đềm ngọt dịu, Đức Huỳnh Giáo Chủ diễn tả đúng theo lời thuyết pháp của Đức Thích Ca qua hình thức phổ thơ sau: (....) "*Lòng thương chúng thuyết phương Tịnh độ. Đặng đất diu tất cả chúng sanh. Nếu như ai cố chí làm lành. Chuyên niệm Phật cầu sanh Phật quốc. Cả vũ trụ khắp cùng vạn vật. Dù tiên, phàm, ma quỷ, súc sanh. Nếu nhứt tâm tín, nguyện, phụng hành. Được cứu cánh về nơi An Dưỡng. (...)*"

T.T. Huệ hiểu sai Thánh ý, cho rằng Đức Thầy chúng tôi viết không đúng rồi y ngông cuồng đã kích, vu khống bằng ngôn từ thô lậu, hỗn láo chửi rửa sau: "*Điều đó chứng tỏ HPS là người thích nói: Nói như vẹt, nói không suy nghĩ, không căn cứ... Đã tạo nên những lỗi lầm không thể dung thứ...*". Đức Huỳnh Giáo Chủ nhắc lại lời ý của Phật Tổ trung thành như vậy mà y cho rằng không căn cứ, ví như vẹt, còn ngông cuồng ra oai buộc tội Phật thần nặng đến mức y "không thể dung thứ" trong đó có cả Đức Thích Ca cũng bị oan tình (Vi cả hai Ngài dạy không trùng ý của Huệ). Rồi đây trước phiên Tòa ai sẽ không dung thứ cho ai ? Đề nghị hòa thượng Thích Giác Toàn nhận xét đúng sai có "đạt yêu cầu" hay không trước khi Tòa phán quyết.

Đoạn hò đồ này T.T. Huệ đã xúc phạm nghiêm trọng Đức Giáo Chủ PGHH và vu khống xác xược, nên y đã phạm Điều 121 (Tội làm nhục người khác), Điều 122 (Tội vu khống), Điều 129 (Tội xâm phạm quyền tự do

tín ngưỡng tôn giáo) Bộ luật Hình sự.

6- Trang (16): T.T. Huệ đã vu khống, chửi mắng nặng nề Đức Giáo Chủ PGHH như sau: "... Nhưng chúng ta không thể chấp nhận thái độ ngang ngược mang tính bất lương của ông khi ông cố tình lý giải sai lệch chánh tinh tấn trong Bát Chánh Đạo" (Đoạn này chúng tôi đã có phản biện kỹ trong thư phản đối.)

Trong lịch sử Phật giáo, cả 33 đời Tổ nổi truyền việc diễn giải kinh pháp trên văn tự không hề rập khuôn, lập lại, kể cả bố cục thứ lớp đều tùy căn cơ, thời kỳ mà thái dụng cho thích trung, mới có thể tránh cho Phật ba đời không bị oan ức. Thế nên việc truyền thừa chân lý của Phật chỉ có bậc đắc đạo mới lĩnh hội đầy đủ sứ mạng thiêng liêng ấy. Vấn đề Đức Huỳnh Giáo Chủ thay đổi thứ tự, thay tên gọi mục chánh tin tấn cho thích hợp với thời đại văn minh vật chất, chứ không xa rời mục đích giải thoát của bát chánh đạo. Sự so sánh giữa phái vô thần luận với phái duy tâm hữu thần luận, nhằm cho thấy hai nguồn triết lý ấy luôn đối lập nhau về mặt tư tưởng, đó là sự thật hiển nhiên trong lịch sử đã có từ thời Đức Phật Thích Ca. Đức Thầy giải thích rõ thực trạng tâm lý con người của bao thời đại, không nhằm chỉ trích riêng ai, với mỹ ý khuyến tấn tín đồ giữ vững niềm tin theo trường phái căn gốc của kẻ tu hành. Viết đúng sự thật cho là ngang ngược, còn hiểu sai sự thật, nịnh hót là xuôi thuận sao? Vạch chỉ cho tín đồ tránh tội được phước là bất lương sao? Làm cho người khác lầm lẫn chao đảo là nhân từ chăng? Với thái độ sai lầm, mắng chửi ngạo mạn trên, một lần nữa T.T. Huệ đã vi phạm các Điều 121, Điều 122 và Điều 129 Bộ luật Hình sự và Điều 37 Quyền bảo vệ danh dự, nhân phẩm Bộ luật Dân sự 2005.

Nguyễn Châu Lang
(Còn tiếp)

Muốn có một Hiến pháp đúng nghĩa, trước tiên cần có một Quốc hội đích thực. Toàn dân hãy đấu tranh để xóa bỏ cái Quốc hội gia nô hiện thời của CSVN.

PHÒNG THÔNG TIN PHẬT GIÁO QUỐC TẾ THÔNG CÁO BÁO CHÍ

Nhà cầm quyền CS ngăn cấm Phái đoàn Quốc hội Vương quốc Anh đến Thanh Minh Thiền viện vấn an Đức Tăng thống Thích Quảng Độ

✻ ✻ ✻ ✻ Paris 05-06-2013 ✻ ✻ ✻ ✻

Phái đoàn Quốc hội Vương quốc Anh nhân chuyến viếng thăm Việt Nam đã tiếp xúc với Phòng Thông tin Phật giáo Quốc tế ở Paris để xin cuộc hẹn vấn an Đức Tăng thống Thích Quảng Độ tại Thanh Minh Thiền viện ở Sài Gòn.

Sau khi thỉnh ý Đức Tăng thống và được chấp nhận, Phòng Thông tin Phật giáo Quốc tế đã loan báo cho Phái đoàn Quốc hội Vương quốc Anh lúc Phái đoàn còn ở Hà Nội, rằng Đức Tăng thống, Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ, sẽ tiếp phái đoàn tại Thanh Minh Thiền viện vào 10 giờ sáng ngày thứ năm 30-5-2013.

Phái đoàn cho biết chuyến viếng thăm Đức Tăng thống gồm có sáu vị Dân biểu Quốc hội Anh đại diện cho hai chính đảng Lao động và Bảo thủ, cùng với ba viên chức Đại sứ quán Anh tại Hà Nội. Tất cả chín người.

Văn phòng Viện Tăng thống đã chuẩn bị trà nước tiếp khách. Nhưng đợi mãi đến 11 giờ sáng vẫn chẳng thấy tăm hơi Phái đoàn. Mãi đến chiều thứ năm 30-5, giờ Paris, Phòng Thông tin Phật giáo Quốc tế mới nhận được điện thoại của Phái đoàn Anh quốc xin hết lòng tạ lỗi Đức Tăng thống vì đến phút chót gặp trở ngại không đến được cuộc hẹn như mong muốn, và vì không có đường dây trực tiếp với Thanh Minh Thiền viện để thông báo và tạ lỗi.

Chúng tôi nghĩ rằng việc thất hẹn trong các cơ quan ngoại giao hay báo chí cũng là chuyện thường tình, vì những biến chuyển phút chót làm hỏng thiện chí dự trừ.

Thế nhưng ngày thứ ba hôm qua, 4-6-2013, một viên chức liên hệ với Ủy ban Nhân dân TP Hồ Chí Minh, yêu cầu giấu tên, cho một Thượng tọa trong Giáo hội biết rằng : Lệnh từ nhà cầm quyền Hà Nội đã ngăn cấm Phái đoàn Quốc hội Vương quốc Anh đến vấn an Đức Tăng thống Thích Quảng Độ. Việc xảy ra chỉ mấy giờ đồng hồ trước khi Phái đoàn lên xe đến Thanh Minh Thiền viện.

Lâu nay, Phát ngôn nhân Bộ Ngoại giao Hà Nội cũng như đại diện họ tại LHQ luôn tuyên bố leo lẻo rằng : Ông Quảng Độ vẫn tự do hành đạo tại Thanh Minh Thiền viện cũng như tự do đi lại. Ông không hề bị quản

ché ! (sic).

Mới đây, Bà Nam tước Catherine Ashton, đặc biệt quan tâm đến trường hợp Đức Tăng thống GHPG VNTN Thích Quảng Độ, mà Liên Âu đã nêu lên hai lần qua cuộc Đối thoại Nhân quyền Liên Âu – Việt Nam tại Hà Nội tháng Giêng 2012, và tại Brussels tháng 10 năm 2012. Bà nói: "Trong hai cuộc Đối thoại Nhân quyền vừa qua, Liên Âu được thông tin là Đức Tăng thống Thích Quảng Độ không còn bị quản chế và được tự do gặp gỡ bất cứ ai và bất cứ lúc nào. Năm ngoái, Đức Tăng thống đã tiếp kiến hai vị Đại sứ Úc Đại Lợi và Hoa Kỳ, và hai vị đều xác nhận là Đức Tăng thống vẫn tiếp tục bị quản chế. Liên Âu sẽ tiếp tục thúc đẩy cho việc trả tự do cho những ai bị cầm tù, bị giam cầm hay bị sách nhiễu vì lý do tôn giáo hay tín ngưỡng", cho đến khi "Trường hợp Đức Tăng thống Thích Quảng Độ được giải quyết trong bối cảnh lạc điệu hiển nhiên giữa những thông tin do chính quyền Việt Nam cung cấp với thực tại trước mắt".

Giữa tuyên bố và thực thi, giữa nói và làm của Nhà nước Cộng sản Hà Nội chỉ biểu trưng cho một chế độ chỉ biết dựa vào súng đạn, dùi cui và công số 8. Hóa ra cái mà Hà Nội gọi là "Nhà nước pháp quyền" chỉ là một Nhà nước lạm quyền và lộng quyền. Nguy hiểm hơn nữa, là Nhà nước này dựa vào sự chung cùng "Ý thức hệ Cộng sản" để thỏa hiệp với chủ nghĩa xâm lăng Đại Hán đang tái hồi tại Bắc Kinh làm le chiếm đóng quê hương và biển đảo Việt Nam.

Phòng Thông tin Phật giáo Quốc tế và Ủy ban Bảo vệ Quyền Làm Người Việt Nam đã thiết lập hồ sơ về vụ ngăn cấm trên đây gửi LHQ như một chứng cứ của Nhân quyền đã hóa thành Nhân vong tại Việt Nam.

**PHÁI ĐOÀN DÂN BIỂU ANH
BỊ NGĂN CẢN THĂM HT
THÍCH QUẢNG ĐỘ**

*Ý Lan, thông tin viên RFA,
2013-06-06*

Theo tin của Phòng Thông tin Phật giáo Quốc tế tại Paris cho biết, thì Phái đoàn Quốc hội Vương quốc Anh dự tính viếng thăm Đức Tăng

thống Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất Thích Quảng Độ tại Thanh Minh Thiền viện. Nhưng đã bị nhà cầm quyền Việt Nam ngăn cản vào phút chót.

Để hiểu rõ vấn đề, chúng tôi làm cuộc phỏng vấn Dân biểu đảng Bảo thủ Graham Brady, một thành viên trong Phái đoàn Quốc hội Vương quốc Anh:

Không hợp tác

Ỗ Lan: *Thưa ông Brady, ông là một trong 5 thành viên của Phái đoàn Quốc hội Vương quốc Anh viếng thăm VN tuần trước. Xin ông cho biết mục tiêu cuộc viếng thăm này?*

Graham Brady: Phái đoàn gồm một số Dân biểu nhỏ của Quốc hội quan tâm tới Việt Nam. Việt Nam là một quốc gia đầy kích động và phát triển, có tăng trưởng kinh tế rất nhanh trong những năm gần đây. Mục tiêu chuyến viếng thăm của chúng tôi là để học hỏi nhiều hơn về Việt Nam, và cũng để xây dựng mối liên hệ cùng quan hệ với những người trong chính quyền cũng như các nhân vật xã hội tại Việt Nam.

Ỗ Lan: *Chúng tôi được biết là Phái đoàn đã viếng thăm Hà Nội, Đà Nẵng và thành phố Hồ Chí Minh. Tại Hà Nội Phái đoàn đã gặp gỡ Ban Tôn giáo chính phủ, phải không thưa ông? Nếu đúng, thì Phái đoàn đã thảo luận những vấn đề gì?*

Graham Brady: Đúng như vậy. Cuộc gặp gỡ Ban Tôn giáo Chính phủ và một số viên chức trong chính quyền rất bất ngờ vì họ cho thấy những sự khác biệt rất lớn giữa hai nền văn hóa chính trị Anh quốc và VN. Rõ ràng là có một số vấn đề mà các viên chức trong chính quyền VN không mấy nhiệt tình thảo luận so với những chuyện khác. Đương nhiên là chúng tôi có đề cập tới những vấn đề tự do tôn giáo, cũng như tự do chính trị, liên quan đặc biệt tới một số nhà hoạt động - mà họ gọi là những kẻ ly khai - hiện đang bị họ cầm tù.

Ỗ Lan: *Trạm cuối của Phái đoàn là thành phố Hồ Chí Minh. Xin ông cho biết những chi đã xảy ra tại thành phố này?*

Graham Brady: Mặc dù muốn giữ mối quan hệ tốt, xây dựng và thân ái, nhưng chúng tôi cảm thấy điều quan trọng mà chúng tôi phải cố tâm, là thúc đẩy mở rộng cho một xã hội tự do với nền văn hóa chính trị cởi mở tại VN. Chúng tôi không muốn thực hiện sự việc này bằng phương cách hung hăng, gây khó chịu cho những ai chúng tôi gặp gỡ, và chúng tôi cố gắng thực hiện bằng được điều này.

Tại thành phố Hồ Chí Minh, chúng tôi hy vọng gặp được vị Sư Phật giáo

bị quản chế rất lâu năm tại thành phố Hồ Chí Minh, Hòa thượng Thích Quảng Độ. Nhưng người ta đã nói rõ cho chúng tôi biết rằng họ không hoan nghênh cuộc viếng thăm này.

Chúng tôi không muốn nêu bật chuyện này tại thành phố Hồ Chí Minh, nhưng chắc chắn rằng chúng tôi sẽ nói lên với Việt Nam một khi chúng tôi về lại Anh quốc, rằng chúng tôi rất lấy làm tiếc cho sự kiện phái đoàn chúng tôi không thể thực hiện đầy đủ và toàn vẹn chương trình của chúng tôi. Một chương trình sẽ làm cho cuộc viếng thăm Việt Nam thêm ích lợi và thú vị.

Ỗ Lan: *Nói cho đích thực, là nhà cầm quyền Việt Nam cấm Phái đoàn Quốc hội Vương quốc Anh viếng thăm Đức Tăng thống Giáo hội Việt Nam Thống nhất Thích Quảng Độ,*

phải không thưa ông?

Graham Brady: Mặc dù không được hoan nghênh, chúng tôi nghĩ rằng chúng tôi vẫn có thể đến viếng thăm ngài, nhưng điều này sẽ gây ra nhiều khó khăn, phiền toái cho chương trình còn lại của chúng tôi. Chúng tôi không muốn công khai làm náo động, nhưng đây sẽ là điều chúng tôi sẽ nêu lên mạnh mẽ nhưng lịch sự với Việt Nam.

Ỗ Lan: *Phái đoàn sẽ nêu lên vấn đề này với Việt Nam bằng cách nào, thưa ông?*

Graham Brady: Chủ tịch của Nhóm các Đảng phái Quốc hội Anh, Dân biểu George Howarth, chắc chắn sẽ có văn thư nêu bật vấn đề này gửi ông Đại sứ Việt Nam tại Luân Đôn.

Ỗ Lan: *Xin cảm ơn Dân biểu Graham Brady.******

THẨM HỌA BẮC THUỘC

(Thân mến gửi quê hương và đồng bào Việt Nam tôi, mọi giới, mọi ngành, mọi tuổi.)

Sao dân không được biểu tình
Khi Tàu chiếm biển đảo mình. Tại sao ???
Xưa nay hỏi có xứ nào
Ngoại bang chiếm nước lại nhào đánh dân ...
Không cho thể hiện tinh thần
Yêu thương đất nước chống quân hung tàn ???
Đã không bảo vệ giang san
Chống quân xâm lược giữ an sơn hà
Đảng còn khủng bố dân nhà
Tù người yêu nước nghĩa là làm sao ???
Rõ ràng đảng phản đồng bào
Đem sông núi Việt đổi trao, cống Tàu !
Để dài ngôi vị, sang giàu
Lấy đời điểm nhục, chur hầu làm vui
Với Tàu, đảng nguyện làm tôi
Với dân, chêm chệ đảng ngồi đầu dân !
Đảng, phùng bán nước, hại dân
Đảng mà như thế, dân cần đảng a ?
Hỡi mau, toàn quốc, mọi nhà ...
Vùng lên giải cứu sơn hà Việt Nam !
Không cho phép đảng dã man
Xô ta vào vực tham tàn, Tàu ô
Thâm họa Bắc thuộc đang chờ
Cứu ta và cứu cõi bờ, vùng lên !!!

Ngô Minh Hằng 06-2013

TẶC ĐÌNH GẤP RÚT "GIAO HÀNG"

Khi giặc Tàu Cộng "khọt khẹt, ho hen" cấm dân ta không được đánh cá trong vùng hải phận của mình (VN), thì đảngCS lập tức "giao hàng".

Hai người tuổi trẻ án hàm oan,
Đó món "quà to" tặng Bắc Bang.
Cộng sản Tàu không cho đánh cá,
Tặc đình (*) Việt báo cáo "giao hàng".
Toàn dân oán hận bầy Hoa Cộng,
Cả nước căm thù đám Việt Gian.
Ác đảng xú danh ô vạn cổ,
Uyên - Kha nghịch cảnh vẫn hiền ngang.

Trường Hà

(*) Tặc đình: Tòa án ăn cướp

CHẾ ĐỘ DÂN CHỦ

Phan Thành Đạt 02-06-2013



“Chế độ dân chủ là thể chế chính trị rất tồi, nhưng dấu sao đỏ là thể chế ít khuyết điểm hơn cả” (Winston Churchill)

Chế độ chính trị là một tổng hợp các yếu tố như hệ tư tưởng, các tổ chức hành chính và xã hội cấu thành nên Nhà nước. Chế độ chính trị biểu hiện bằng tính hợp pháp, cơ cấu của các cơ quan hành chính, đặc điểm các đảng phái chính trị. Có nhiều kiểu chế độ chính trị cùng tồn tại hiện nay như chế độ độc tài, chế độ dân chủ, hay chế độ hỗn hợp. Hệ thống chính trị ở mỗi nước đều có các đặc điểm khác nhau, tuy nhiên thông qua các đặc điểm đó, chúng ta có thể xếp chế độ chính trị của mỗi nước là dân chủ hay độc tài.

Trong suốt thời kỳ Chiến tranh lạnh (1947-1991), các nhà quan sát so sánh hai hình thái chính trị đối lập nhau: Chế độ dân chủ phương Tây và chế độ độc tài ở các nước xã hội chủ nghĩa. Chế độ dân chủ được xây dựng trên nguyên tắc bầu cử tự do, tôn trọng tam quyền phân lập, các đảng phái chính trị được quyền cạnh tranh bằng cách cử đại diện ra tranh cử. Chế độ độc tài dựa trên nguyên tắc tập trung dân chủ, một đảng duy nhất có quyền lãnh đạo, các quyền cơ bản của công dân được Hiến pháp ghi nhận ít khi được tôn trọng.

Chế độ dân chủ là thể chế của phương Tây, nhưng hiện nay, mô hình chính trị này đã được nhiều nước trên thế giới tiếp thu. Các nước như Nhật Bản, Hàn Quốc, Cộng hòa Nam Phi đã có nhiều thành tựu về kinh tế xã hội nhờ áp dụng thành công chế độ chính trị dân chủ phương Tây. Các nước thuộc thế giới thứ ba cũng có nhiều nỗ lực nhằm thiết lập thể chế dân chủ, tuy nhiên họ gặp rất nhiều trở ngại do chiến tranh, xung đột tôn giáo khiến tình trạng kinh tế yếu kém. Tất cả những yếu tố này làm chậm lại tiến trình dân chủ hóa ở các nước này.

Dân chủ chỉ có thể có được nhờ có sự kiên trì của nhà lãnh đạo và sự đóng góp của nhân dân. Xây dựng nền dân chủ là một quá trình lâu dài, thậm chí kéo dài hàng thế kỷ. Nền dân chủ trở thành hiện thực khi xã hội phát triển ở mức cao, đời sống người dân được cải thiện. Dân chủ gắn liền với đô thị hóa và công nghiệp hóa. Tuy vậy, mỗi quốc gia có thể xây dựng nền dân chủ nhanh hơn nhờ có

sự giúp đỡ về kinh tế, chính trị của một nước dân chủ khác, ví dụ như Nhật Bản và Hàn Quốc đã trở thành những nền dân chủ tiêu biểu ở Châu Á nhờ có sự trợ giúp của Mỹ. Các nước này trở thành đồng minh chiến lược của Mỹ tại Châu Á.

So với chế độ độc tài hay chế độ độc đoán, chế độ dân chủ đem lại nhiều lợi ích cũng như cơ hội cho con người, giúp con người phát huy năng lực của mình vì chế độ dân chủ bảo đảm một xã hội tự do và tôn trọng nguyên tắc bình đẳng cũng như biết đề cao các quyền sáng tạo, do đó, con người có nhiều cơ hội để khẳng định tài năng hơn. Những nguyên tắc cơ bản và cần thiết nhất để duy trì và phát huy dân chủ ở các chế độ chính trị phương Tây luôn được Nhà nước bảo đảm. Công dân có vị trí và vai trò quan trọng trong Nhà nước dân chủ, thượng tôn pháp luật vì công dân có quyền tham gia vào đời sống chính trị trong chế độ dân chủ. Các nguyên tắc quan trọng về chính trị, xã hội của Nhà nước dân chủ được quy định (I), các quyền cơ bản của công dân được Hiến pháp ghi nhận (II).

I- Đảm bảo những nguyên tắc về chính trị và xã hội trong thể chế dân chủ

Hiến pháp của các nước châu Âu và Mỹ đều ghi nhận những nguyên tắc quan trọng nhất nhằm đảm bảo nền dân chủ. Trong trường hợp Hiến pháp chỉ nêu những nguyên tắc trên một cách khái quát, Tòa án Hiến pháp sẽ xác định cụ thể. Khi đọc Luật cơ bản của phương Tây, chúng ta sẽ nhận thấy trong số nhiều điều kiện cần thiết của thể chế dân chủ: Các chính đảng được phép hoạt động tự do, phe đối lập được tôn trọng (A) và các tổ chức dân sự được phép thành lập, đại diện cho các tầng lớp đa dạng trong xã hội (B).

A. Tôn trọng tính đa dạng về chính trị

Chế độ độc tài ngăn cản sự có mặt của các đảng phái chính trị, ngăn cấm việc hình thành các tổ chức chính trị đối lập và phủ nhận nguyên tắc tam quyền phân lập. Thay vào đó là một chính đảng duy nhất đại diện cho quần chúng được phép nắm quyền để điều hành đất nước. Nguyên tắc “tập trung dân chủ” và thống nhất giữa ba cơ quan hành pháp, lập pháp và tư pháp sẽ tạo điều kiện cho một nhóm thiểu số lãnh đạo

đất nước. Trong chế độ dân chủ, những nguyên tắc tổ chức cơ bản phản ánh ngược lại các điều kiện trên. Các đảng phái chính trị đại diện cho các nhóm người khác nhau trong xã hội, được tự do hoạt động với mục đích đòi hỏi các lợi ích chính đáng cho các thành viên và thực hiện mong muốn của họ. Chỉ có ở chế độ dân chủ, đối lập chính trị mới được công nhận chính thức. Chúng ta có thể khẳng định chắc chắn rằng một đảng lãnh đạo luôn gắn với chế độ độc tài và đa đảng là một trong những điều kiện cần cho dân chủ nhưng chưa phải là tất cả. Giả thuyết cho rằng một đảng lãnh đạo sẽ được chấp nhận và sẽ có dân chủ, nhưng đảng đó phải thực sự trong sạch vững mạnh. Điều này không có tính thuyết phục, vì không có đối lập về chính trị, sẽ không uốn nắn được đảng cầm quyền. Đối lập chính trị sẽ luôn dồn ép đảng cầm quyền vào tình huống mất quyền, thông qua phê bình chính trị. Để duy trì quyền lực, đảng cầm quyền buộc phải cố gắng bằng các chính sách khôn khéo, đem lại lợi ích cho người dân, nhằm chiếm được nhiều phiếu nhất trong các lần bầu cử tiếp theo. Đối lập chính trị thực chất nhằm sửa chữa những khuyết điểm cho đảng cầm quyền, vì nhiều khi các thành viên đảng này không dễ phát hiện ra, hoặc không dễ phản bác ý kiến của các lãnh đạo quan trọng trong nội bộ của đảng. Đối lập chính trị cũng góp phần cân bằng quyền lực và giảm bớt lạm quyền. Khi quan sát sinh hoạt chính trị ở Pháp, Anh, Mỹ... chúng ta đều nhận thấy vai trò không thể thiếu được của phe đối lập trong đời sống chính trị.

Cơ chế hai đảng ở các nước dân chủ tạo nên môi trường chính trị và xã hội ổn định hơn so với cơ chế chính trị có quá nhiều đảng phái liên minh. Cơ chế lưỡng đảng thường gặp ở các nền dân chủ “đến độ chín muồi”. Cơ chế lưỡng đảng hoạt động rất hợp lý và tạo ra môi trường dân chủ thực sự. Nói lưỡng đảng là bàn về các đảng quan trọng nhất trong đời sống chính trị, chứ thực ra vẫn có thể có các đảng nhỏ hoạt động, nhưng các đảng này có rất ít cử tri lựa chọn và không có cơ hội cầm quyền. Ví dụ về cơ chế hai đảng như ở Anh với đảng Bảo thủ và Công đảng hay Mỹ với đảng Dân chủ và đảng Cộng hòa. Hai đảng lớn thay nhau cầm quyền tại Pháp là đảng Xã hội và đảng UMP (Liên minh đa số ủng hộ tổng thống) (tuy nhiên do khủng hoảng kinh tế và bất đồng với một số chính sách xã hội của Nhà nước, đảng Mặt trận Dân tộc thuộc

phe cực hữu đang dần lớn mạnh).

Đảng Bảo thủ và Công đảng ở Anh hoạt động theo cơ chế như sau: Nếu một đảng thắng trong cuộc bầu cử lập pháp, đảng này chiếm đa số ghế tại Hạ viện (la Chambre des représentants), thủ lĩnh đảng thắng cử sẽ được chọn làm Thủ tướng, đảng có vị trí thứ hai sẽ trở thành phe đối lập tại Nghị viện, lãnh đạo phe đối lập có quyền tham gia vào các sinh hoạt chính trị, được hỏi ý kiến về nhiều chính sách quan trọng. Thủ lĩnh đảng đối lập sẽ trở thành Thủ tướng nếu đảng của mình thắng cử trong kỳ bầu cử lập pháp tiếp theo. Như vậy chức danh người đứng đầu phe đối lập chính là cơ hội tập dượt để đảm nhiệm vai trò Thủ tướng. Điều này cũng diễn ra tương tự ở Pháp, với hai đảng lớn là đảng xã hội và UMP thay nhau nắm quyền và thay nhau giữ vai trò đối lập ở Thượng viện và Quốc hội. Dân chủ không chỉ được đảm bảo bằng nguyên tắc đa dạng về chính trị mà còn được củng cố nhờ các tổ chức dân sự.

B. Hoạt động của các tổ chức dân sự được đề cao

Dân chủ đảm bảo tính đa dạng trong các hoạt động xã hội. Các nguyên tắc bình đẳng, các quyền dân sự như tự do hội họp và lập hội được Hiến pháp công nhận. Ví dụ điều 8 và điều 9 Luật cơ bản của Đức, điều 21 và điều 22 Hiến pháp Tây Ban Nha bảo vệ quyền hội họp và lập hội, đồng thời tuyên bố các quyền này mang tính căn bản và là biểu hiện của tự do công cộng. Việc công dân tham gia vào các tổ chức dân sự, các tổ chức công đoàn gắn liền với việc thực thi các quyền công dân được ghi nhận trong Hiến pháp. Các tổ chức dân sự là nền tảng của một xã hội tự do. Alexis de Tocqueville trong tác phẩm *Bàn về nền dân chủ ở Mỹ* (De la démocratie en Amérique), xuất bản tại Paris năm 1834, đã quan sát các cơ sở hành chính công cộng ở Mỹ, như nhà tù, tòa án... Ông cũng đánh giá về tính đa dạng của các tổ chức dân sự tại Mỹ. Ông đưa ra kết luận những yếu tố này sẽ tạo đà cho nước Mỹ trở thành một nền dân chủ tiêu biểu.

Platon và Aristote luôn tỏ ra nghi ngờ về tính hiệu quả của chế độ dân chủ. Hai ông cho rằng chế độ dân chủ gắn với chính quyền của đa số, đặc biệt là nhóm người nghèo, điều này sẽ gây ra lộn xộn và dẫn đến bế tắc. Montesquieu không dùng khái niệm chế độ dân chủ mà dùng từ chính quyền đại diện. Nền dân chủ chính thức được chấp nhận và coi là mô hình chính trị lí tưởng nhờ các nhà tư tưởng như Benjamin Constant, Abra-

ham Lincoln và Tocqueville.

Robert Dahl miêu tả chế độ dân chủ bằng cách sử dụng danh từ "Polyarchie" có nguồn gốc từ Hy Lạp cổ. Thuật ngữ này khái quát tính đa dạng của xã hội dân sự thông qua các tổ chức xã hội đại diện cho các giai tầng. Robert Dahl cho rằng dân chủ được biểu hiện bằng sức ép của tất cả các tổ chức xã hội đối với chính quyền, các xung đột về lợi ích được giải quyết thông qua thỏa hiệp.

Các tổ chức dân sự bảo vệ quyền lợi cho các nhóm người khác nhau, gây sức ép đối với giới lãnh đạo về các chính sách kinh tế xã hội. Một quốc gia càng hiện đại, văn minh, các tổ chức dân sự càng trở nên phong phú và góp phần đảm bảo các giá trị dân chủ đạt được. Chế độ chính trị ở Mỹ và Châu Âu phản ánh rất rõ xã hội dân sự phát triển ở mức độ cao. Xã hội dân sự đa dạng tạo điều kiện cho việc hình thành các chính đảng. Khi một tổ chức dân sự giới thiệu các ứng cử viên ra tranh cử, tổ chức này trở thành một chính đảng, có quy chế và chương trình hoạt động, đồng thời phải tôn trọng các quy định về luật pháp trong việc tổ chức; nếu các điều kiện không hội đủ, sẽ không được phép hoạt động. Ở các chế độ toàn trị, xã hội dân sự bị kiểm soát và buộc phải tuân thủ những quy định nghiêm ngặt. Các tổ chức dân sự cho dù có tồn tại, nhưng nguyên tắc độc lập sẽ không có, và thuộc sự quản lí của đảng cầm quyền. Ví dụ các tổ chức đoàn thanh niên, hội nhà báo, đoàn luật sư ở các nước xã hội chủ nghĩa trước đây.

Các quyền cơ bản của công dân như tự do ngôn luận, tự do tín ngưỡng, tự do hội họp và biểu tình được đảm bảo và phát huy tốt hơn nhờ có các tổ chức dân sự. Các bất đồng sẽ được giải quyết bằng thương lượng trong hòa bình và hữu nghị giữa các đại diện của các nhóm dân sự và nhà cầm quyền, nhằm tránh được các xung đột và bất ổn chính trị. Dân chủ gắn với Nhà nước pháp quyền, vì bảo vệ các quyền chính trị và xã hội quan trọng của công dân trở thành điều kiện không thể tách rời với chế độ dân chủ tiến bộ.

II- Bảo vệ các quyền chính trị và xã hội của công dân trong chế độ dân chủ

Bảo vệ các quyền chính trị và xã hội của công dân thông qua cơ chế bầu cử tự do ở cấp trung ương và địa phương (A). Các quyền cơ bản này đều được các công ước quốc tế công nhận (B), nếu Nhà nước vi phạm các quyền chính trị và xã hội, có nghĩa là mục tiêu xây dựng nền dân chủ bị

chính Nhà nước vi phạm và đó không phải là N.nước pháp quyền đích thực.

A. Bảo đảm cơ chế bầu cử tự do

Abraham Lincoln nhận xét: "Dân chủ là xây dựng Nhà nước của dân, do dân và vì dân". Câu nói nổi tiếng này đã trở thành nguyên tắc căn bản của các nước mong muốn thiết lập một thể chế dân chủ hiện thực. Các nhà lãnh đạo hiểu rằng quyền lực chỉ hợp pháp khi bắt nguồn từ nhân dân, như ý nghĩa gốc của từ dân chủ "demos". Tuy nhiên mỗi nước tiến hành xây dựng dân chủ theo cách khác nhau, do đó có khái niệm dân chủ đích thực và dân chủ hình thức để phân biệt chế độ chính trị của các nước. Dân chủ đích thực thể hiện qua bầu cử cạnh tranh và dân chủ hình thức thể hiện qua bầu cử tự do nhưng không có cạnh tranh giữa các chính đảng.

Bầu cử tự do và minh bạch với sự tham gia của các tổ chức chính trị khác nhau trong khuôn khổ tôn trọng các quy định của Hiến pháp trở thành một trong những điều kiện tiên quyết để đảm bảo các quyền về chính trị của công dân. Các cuộc bầu cử tổng thống và bầu cử quốc hội tại Mỹ và Châu Âu thông qua hình thức bỏ phiếu trực tiếp, có cơ chế kiểm soát để đảm bảo tính minh bạch và công bằng đã phản ánh đúng cơ chế bầu cử tự do.

Các chính đảng giới thiệu ứng cử viên và chương trình hành động của họ nhằm tranh thủ sự ủng hộ cao nhất của các cử tri, các đảng buộc phải lựa chọn các ứng cử viên ưu tú nhất và chương trình hành động của họ phải thu hút được sự chú ý của người dân. Cạnh tranh chính trị công khai là yếu tố quan trọng và cần thiết ở mỗi xã hội văn minh vì điều này sẽ tránh được những xung đột tiềm ẩn do bất đồng về quan điểm và lợi ích. Bầu cử tự do và minh bạch với sự chứng kiến của các cơ quan chí và các giám sát viên được cử ra sẽ tránh được gian lận. Điều này càng củng cố lòng tin của cử tri đối với nhà cầm quyền.

Tòa án Hiến pháp ở một số nước như Pháp và các nước châu Phi... có thêm vai trò công bố kết quả bầu cử, thừa nhận kết quả hợp pháp hay không hợp pháp của các cuộc bầu cử. Quan tòa hiến pháp cũng có thẩm quyền ngăn cấm các chính đảng có được phép hoạt động hay không nếu động cơ chính trị không trong sáng. Ví dụ Tòa án hiến pháp Đức, dựa theo điều 21 Luật cơ bản Đức, đã ngăn cấm các đảng có tư tưởng cực hữu hay đảng có tư tưởng kiểu Đức

Quốc Xã hoạt động (các phán quyết của Tòa án hiến pháp Đức vào các năm 1952 và 1992). Điều 4 Hiến pháp Pháp năm 1958 cũng quy định các đảng phái và các tổ chức xã hội được tự do hoạt động, nhưng phải tôn trọng chủ quyền quốc gia và các giá trị dân chủ. Các nguyên tắc hoạt động của các đảng và các tổ chức xã hội phải tuân theo luật định.

Các quyền chính trị và dân sự của công dân được tôn trọng và được giới hạn bằng luật pháp của mỗi nước để vừa đảm bảo vai trò tích cực của công dân trong đời sống văn hóa chính trị nhưng cũng duy trì được ổn định chính trị, điều này không hề đơn giản. Ngoài ra các quyền cơ bản khác của công dân như quyền được sống, quyền được tôn trọng về danh dự và nhân phẩm, quyền được chăm sóc khi đau ốm... cũng phải được Nhà nước tôn trọng.

B. Bảo vệ các quyền cơ bản khác của công dân

Các bản Hiến pháp dân chủ đều nhấn mạnh đến việc bảo vệ quyền công dân. Luật cơ bản Đức dành 20 điều (từ điều 1 đến điều 20) để khẳng định các quyền công dân không thể phủ nhận được. Điều 79 quy định cấm không được sửa đổi những quyền này. Hiến pháp của các nước Đông Âu được viết lại, sau khi hệ thống xã hội chủ nghĩa sụp đổ, dành hẳn 1/3 nội dung để bàn về quyền con người. Các quyền cơ bản được các bản Hiến pháp tiến bộ ghi nhận và bảo vệ bao gồm quyền được sống (điều này rất quan trọng vì nếu không có quyền được sống sẽ không có các quyền khác), ngoài ra các quyền bảo vệ danh dự và nhân phẩm, quyền tự do tín ngưỡng, tự do đi lại, quyền được học hành... đều được các chế độ dân chủ cố gắng thực thi. Tuy nhiên các quyền lợi của công dân luôn đi kèm với nghĩa vụ.

Các công ước quốc tế về quyền con người như bản Tuyên ngôn nhân quyền năm 1948, Hiến chương về quyền con người của HĐ châu Âu năm 1950, Công ước QT về quyền trẻ em năm 1990... là các văn bản mẫu mực về quyền con người, đã được các nước dân chủ và các nước đang xây dựng nền dân chủ ký kết.

Các quyền kinh tế và xã hội tạo điều kiện cho công dân được hưởng các phúc lợi xã hội như chăm sóc y tế, trợ cấp về giáo dục, trợ cấp cho các gia đình nghèo... Công dân cũng có nhiều cơ hội được tiếp cận với giáo dục đào tạo và các điều kiện lao động tốt hơn ở các xã hội dân chủ. Các quyền này khó được thực hiện ở các nước dân chủ mới vì điều kiện

kinh tế và cơ sở vật chất còn yếu, tuy nhiên nhà lãnh đạo vẫn có thể thực hiện được ở mức độ tối thiểu.

Các công dân ở các nước thuộc Liên hiệp Âu châu và Hội đồng Âu châu có quyền kiện nước mình trước Tòa án về quyền con người có trụ sở tại Strasbourg (Pháp), một khi các quyền cơ bản của họ bị vi phạm và tất cả các cấp tòa án trong nước từ chối đơn kiện.

Dân chủ còn gắn liền với một nền tư pháp độc lập, nguyên tắc tam quyền phân lập phải luôn được coi trọng đi kèm với nỗ lực của nhà lãnh đạo trong việc xây dựng Nhà nước pháp quyền. Ngoài ra ở các nước có các cộng đồng người khác nhau cùng chung sống, ngôn ngữ, văn hóa của các dân tộc thiểu số cần được Nhà nước đặc biệt chú ý bảo vệ. Các dân tộc thiểu số cần được hưởng ưu tiên hơn trong các chính sách giáo dục y tế, họ phải có các đại diện trong bộ máy chính trị để bảo đảm quyền lợi. Một số nước đã áp dụng phương pháp "phân biệt tích cực". Phương pháp này đã được người Mỹ tiên hành đối với cộng đồng người da đen từ những năm 60 trong lĩnh vực giáo dục, ví dụ các trường đại học cần tiếp nhận một tỷ lệ quy định về số lượng sinh viên da đen, nhằm giúp cộng đồng này có nhiều cơ hội thành công và giảm bớt khoảng cách với các cộng đồng khác.

Kết luận

Chế độ dân chủ không phải là mô hình xã hội hoàn hảo, nó không giải quyết được các bất công trong xã hội, nó cũng không rút ngắn được khoảng cách giữa người giàu và người nghèo. Nhưng con người vẫn chưa xây dựng được mô hình xã hội nào tốt hơn. Những khuyết điểm của thể chế chính trị này vẫn chưa khắc phục được. Có người mỉa mai: "Dân chủ là một nửa số lượng của những kẻ điên cộng thêm một nửa nữa". Tuy nhiên nền dân chủ phương Tây đã trở thành di sản quý giá của châu Âu và Mỹ và mô hình này đang được nhân rộng ra khắp các châu lục. Thiết lập một xã hội dân chủ là mơ ước của các dân tộc và xu hướng này không thể đảo ngược được.

P. T. Đ.

Tác giả gửi trực tiếp cho BVN.



Blogger Phạm Viết Đào bị bắt 13-06-2013

Thông tấn xã Việt Nam, hãng tin chính thức của Cộng sản nói: "Cơ quan an ninh điều tra Công an thành phố Hà Nội đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp và Lệnh bắt khẩn cấp đối với ông Phạm Viết Đào, sinh ngày 10-4-1952 tại Nghệ An; hiện thường trú tại...Hà Nội.... Ông Phạm Viết Đào có hành vi vi phạm pháp luật theo Điều 258 Bộ Luật Hình sự nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về tội "lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, công dân."

Trước đó, hôm 9/6 ông Đào đã bình luận với BBC về đợt lấy phiếu tin nhiệm đầu tiên của Quốc hội và nói đây là "thử thách cho nền chính trị của Việt Nam" và rằng "Quốc hội nào Chính phủ ấy". Bình về các cố gắng thay đổi nền chính trị Việt Nam, ông Đào nói ông không hy vọng có "đột phá" nhưng "méo mó có hơn không". Ông cũng nhận xét và dự đoán về chiều hướng kết cục của cuộc sửa đổi Hiến pháp 1992 đang được Chính quyền và Đảng cộng sản vận động từ đầu năm tới nay. Tuy nhiên người ta nhận thấy có nhiều thông tin nội bộ đặc biệt của đảng CS được blogger này đưa lên trang của ông trong thời gian gần đây.

tại Vụ Điện ảnh của Bộ Văn hóa và sau đó là Thanh tra của bộ này cho tới năm 2007. Sau đó ông làm Trưởng phòng Thanh tra hành chính và phòng chống tham nhũng của Bộ Văn hóa-Thể thao và Du lịch. Ông Đào là Hội viên Hội nhà văn và cũng từng dịch nhiều tác phẩm sang tiếng Romania, nước ông đã tới du học và tốt nghiệp đại học ngành văn chương.

Ông Đào là blogger thứ hai bị bắt trong chưa đầy một tháng qua. Một blogger có tiếng khác, cựu nhà báo Trương Duy Nhất, cũng đã bị bắt tại Đà Nẵng hôm 26/5 và bị đưa ra Hà Nội để tiếp tục điều tra ngay trong ngày, với cùng cáo buộc là vi phạm điều 258 BLHS.

Các tổ chức quốc tế hiện cáo buộc Việt Nam bỏ tù hàng chục cây viết khác trong thời gian gần đây trong khi Việt Nam luôn leo lên nói họ chỉ bỏ tù những người vi phạm pháp luật.

Theo BBC 13-06-2013

VIỆT NAM CHƠI CHỮ - TRUNG CỘNG CHƠI SÚNG

Phạm Trần 06-06-2013

Lần đầu tiên kể từ khi Trung Cộng biểu dương sức mạnh quân sự để hậu thuẫn cho tham vọng tranh chấp chủ quyền ở Biển Đông, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng của Việt Nam đã kêu gọi các nước trong khu vực hãy “*cùng nhau chung tay xây dựng lòng tin chiến lược vì hòa bình, hợp tác, thịnh vượng của Châu Á - Thái Bình Dương.*”

Ông Dũng là người cầm đầu Chính phủ VN đầu tiên đã được Thủ tướng Tân Gia Ba Lý Hiển Long và Ban Tổ chức Đối thoại Shangri-La lần thứ 12 tại Singapore mời đọc diễn văn chính thức trong ngày khai mạc 31 tháng 05 (2013).

Ông nói : “*Muốn có hòa bình, phát triển, thịnh vượng thì phải tăng cường xây dựng và củng cố lòng tin chiến lược... Việt Nam chúng tôi có câu thành ngữ “mất lòng tin là mất tất cả”. Lòng tin là khởi nguồn của mọi quan hệ hữu nghị, hợp tác; là liều thuốc hiệu nghiệm để ngăn ngừa những toan tính có thể gây ra nguy cơ xung đột. Lòng tin cần được nâng niu, vun đắp không ngừng bằng những hành động cụ thể, nhất quán, phù hợp với chuẩn mực chung và với thái độ chân thành.*” (Thông tấn xã Việt Nam, TTXVN)

Lý thuyết thì đúng như thế nhưng trong thực tế, Việt Nam đã bị Trung Cộng “đánh cho như đòn” ở cả trên đất liền và ngoài Biển Đông từ cuộc chiến tranh biên giới 1979 và sau khi hai nước nối lại bang giao năm 1991 mà vẫn phải ngậm đắng nuốt cay mà ca tụng tình nghĩa “*vì đại cục, vừa là đồng chí vừa là anh em*” !

Các lãnh tụ CSVN, từ sau ông Lê Khả Phiêu biết như thế nhưng không dám than vì đã lỡ phải học thuộc lòng “*hai câu thần chú*” 16 chữ vàng “*láng giềng hữu nghị, hợp tác toàn diện, ổn định lâu dài, hướng tới tương lai*” và tinh thần 4 tốt “*láng giềng tốt, bạn bè tốt, đồng chí tốt, đối tác tốt*”.

Mặt trái lời nói không đi đôi với việc làm của Bắc Kinh đã được chứng minh bằng máu, nước mắt và

tài sản của ngư dân Việt Nam trên Biển Đông, kể từ khi lãnh tụ Trung Cộng Hồ Cẩm Đào “*nhét 20 chữ xảo trá*” ấy vào miệng Tổng Bí thư đảng Lê Khả Phiêu khi hai nước ký “*Hiệp ước biên giới trên đất liền*” ngày 30-12-1999 và “*Hiệp định về phân định lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của hai nước trong vịnh Bắc Bộ*” và “*Hiệp định hợp tác nghề cá ở Vịnh Bắc Bộ*” ngày 25-12-2000.

Như vậy, phải chăng vì các vụ tàu Hải giám Trung Cộng có vũ trang đã gia tăng bắn phá giết hại và làm bị thương nhiều người, săn đuổi, bắt giam, đâm chìm thuyền của ngư dân Việt Nam ở hai vùng biển Hoàng Sa và Trường Sa từ tháng 3-2013 đã khiến ông Dũng phải nói tiếp trong diễn văn rằng : “*Những diễn biến khó lường trên bán đảo Triều Tiên; tranh chấp chủ quyền lãnh thổ từ Biển Hoa Đông đến Biển Đông đang diễn biến rất phức tạp, đe dọa hòa bình và an ninh khu vực, trước hết là an ninh, an toàn và tự do hàng hải đang gây quan ngại sâu sắc đối với cả cộng đồng quốc tế. Đâu đó đã có những biểu hiện đề cao sức mạnh đơn phương, những đòi hỏi phi lý, những hành động trái với luật pháp quốc tế, mang tính áp đặt và chính trị cường quyền.*”

Rõ ràng là ông Dũng đã ám chỉ đến sức mạnh và những đòi hỏi chủ quyền phi pháp và phi đạo lý của Trung Cộng ở vùng đảo Điếu Ngư, tranh chấp với Nhật Bản ở biển Hoa Đông và trong vùng Biển Đông, nơi Bắc Kinh đã “*tự vẽ*” ra hình quái đản Lưỡi Bò, hay “*đường 9 đoạn*” chiếm từ 80 đến 85% diện tích của trên 3 triệu cây số vuông, bao gồm cả Hoàng Sa và Trường Sa của VN!

Ai bắt chước ai ?

Đáng chú ý là khi ông Dũng nói đến “*lòng tin chiến lược*” thì không hiểu những người viết diễn văn cho ông có copy, hay muốn sử dụng ngay lời tuyên bố của Lãnh tụ Trung Cộng Tập Cận Bình nói ở Washington D.C. (Thủ đô Hoa Thịnh Đốn) ngày 15-02-2012 khi

ông còn là Phó Chủ tịch Nhà nước Trung Cộng trong chuyến viếng thăm HK để làm chiêu “*lấy gậy ông đập lưng ông*”, hay chỉ là chuyện “*trùng hợp chính trị tình cờ*”?

Hồi đó, ông Tập Cận Bình cũng nói rằng Trung Quốc và Hoa Kỳ nên tăng cường “*lòng tin chiến lược, tôn trọng những quyền lợi cốt lõi và những mối quan tâm của nhau*” Họ Tập cũng nói : “*Không có niềm tin thì người ta chẳng đạt được gì cả*”.

Ông Tập, khi ấy đã cho thấy ông sẵn sàng thay thế ông Hồ Cẩm Đào để lãnh đạo Trung Quốc, còn nói với Tổng thống Barack Obama rằng: “*Đối với chúng tôi, lòng tin chiến lược là nền tảng cho sự hợp tác cùng có lợi, và sự tin tưởng lớn lao sẽ dẫn đến hợp tác rộng lớn hơn. Hai nước nên tăng cường sự tin tưởng và lòng tin hỗ trợ và giảm thiểu những hiểu nhầm và nghi kỵ lẫn nhau.*”

Tại Tân Gia Ba, ông Nguyễn Tấn Dũng cũng nói : “*Mọi người chúng ta đều hiểu, nếu để xảy ra mất ổn định, nhất là xung đột quân sự, nhìn tổng thể thì sẽ không có kẻ thắng người thua - mà tất cả cùng thua. Vì vậy, cần khẳng định rằng, cùng nhau xây dựng và củng cố lòng tin chiến lược vì hòa bình, hợp tác, thịnh vượng là lợi ích chung của tất cả chúng ta. Đối với Việt Nam chúng tôi, lòng tin chiến lược còn được hiểu trên hết là sự thực tâm và chân thành.*”

Đối với hoàn cảnh của một nước nhỏ sống bên cạnh một cường quốc Trung Cộng đã từng xâm chiếm 16 lần và đô hộ Việt Nam 1,000 năm thì sự lựa chọn lời nói không gây thù oán của ông Dũng cũng dễ hiểu, nhưng rất tiếc ông Dũng, hay đúng ra là Bộ Chính trị và đảng CSVN, không có can đảm nói thẳng cho Thế giới biết về các vụ Trung Cộng đàn áp dã man ngư dân Việt Nam trên Biển Đông và việc Trung Cộng tự tiện vào vùng biển của Việt Nam để tìm kiếm dầu và chuẩn bị xâm chiếm bất hợp pháp các đảo của Việt Nam ở Biển Đông.

Ông Dũng nói : “*Trong suốt lịch sử mấy ngàn năm, Việt Nam đã chịu nhiều đau thương, mất mát do chiến*

tranh gây ra. Việt Nam luôn khao khát hòa bình và mong muốn đóng góp vào việc củng cố hòa bình, tăng cường hữu nghị, hợp tác phát triển trong khu vực và trên thế giới. Để có một nền hòa bình thực sự và bền vững, thì độc lập, chủ quyền của các quốc gia dù lớn hay nhỏ cần phải được tôn trọng; những khác biệt về lợi ích, văn hóa... cần được đối thoại cởi mở trên tinh thần xây dựng, hiểu biết và tôn trọng lẫn nhau.

Chúng ta không quên, nhưng cần khép lại quá khứ để hướng tới tương lai. Với truyền thống hòa hiếu, Việt Nam luôn mong muốn cùng các nước xây dựng và củng cố lòng tin chiến lược vì hòa bình, hợp tác, phát triển trên nguyên tắc tôn trọng độc lập, chủ quyền, bình đẳng và cùng có lợi.”

Sống chung hay nhu nhược?

Và một lần nữa, trước cử tọa quốc tế, ông Nguyễn Tấn Dũng muốn chứng tỏ Việt Nam vừa có thiện chí “sống chung hòa bình” nhưng cũng muốn minh xác: “Việt Nam kiên định nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa; là bạn, là đối tác tin cậy của tất cả các quốc gia và là thành viên có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế. Việt Nam không ngừng nỗ lực làm sâu sắc thêm và xây dựng quan hệ đối tác chiến lược, đối tác hợp tác cùng có lợi với các quốc gia. Chúng tôi mong muốn thiết lập quan hệ đối tác chiến lược với tất cả các nước thành viên thường trực Hội đồng Bảo an Liên Hợp quốc một khi nguyên tắc độc lập chủ quyền, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau, tôn trọng lẫn nhau, hợp tác bình đẳng cùng có lợi được cam kết và nghiêm túc thực hiện.”

Ông Dũng nói thêm rằng : “Chính sách quốc phòng của Việt Nam là hòa bình và tự vệ. Việt Nam không là đồng minh quân sự của nước nào và không để nước ngoài nào đặt căn cứ quân sự trên lãnh thổ Việt Nam. Việt Nam không liên minh với nước này để chống lại nước khác.”

Tuy nhiên trong bối cảnh Trung Cộng mỗi ngày một công khai thực

hiện chủ trương bành trướng và bá quyền đối với Việt Nam, thì việc Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng muốn cổ võ thông điệp “chung sống hòa bình” với Trung Cộng là một “hành động chiến lược” khôn ngoan.

Nhưng cũng thật đáng tiếc là ông Dũng đã không có nghị lực (đúng ra là Bộ Chính trị và những cơ quan viết diễn văn này) nói lên sự hãnh diện chống ngoại xâm thành công của bao nhiêu đời Tổ tiên người Việt và quyết tâm bảo vệ chủ quyền lãnh thổ của người dân Việt Nam dù phải hy sinh đến tính mạng như đã chứng minh trong lịch sử hào hùng của dân tộc.

Đó là điều đáng trách, nếu không muốn nói là đáng lên án đối với một Thủ tướng chính phủ, vì ông Dũng đã đại diện cho một dân tộc và một Chính phủ tại diễn đàn Shangri-La lần thứ 12 ở Tân Gia Ba chứ không phải cho cá nhân ông.

Bởi lẽ, ngay sau khi nhận chức Tổng Bí thư đảng tháng 11-2012 và Chủ tịch Nhà nước tháng 3-2013, ông Tập Cận Bình đã chấp thuận chính sách “bảo vệ an ninh và chủ quyền biển” của Trung Cộng ở Biển Đông.

Họ Tập cũng đồng ý kế hoạch tập trận và tấn công ở Biển Đông của Hải quân, Không quân và Thủy quân lục chiến như đã diễn ra ở vùng Hoàng Sa và Trường Sa của Việt Nam.

Ngoài ra, Trung Quốc vẫn ngang nhiên ra lệnh cấm đánh cá hàng năm từ tháng 5 đến cuối tháng 8 năm 2013, nhưng thật sự là để dùng lực lượng Hải quân để hộ tống hàng trăm tàu đánh cá tội tày của Trung Quốc đến đánh bắt tự do ở Biển Đông.

Trong bài diễn văn ở Tân Gia Ba, người ta cũng không thấy ông Dũng lên án Trung Hoa đã thành lập bất hợp pháp Thành phố Tam Sa và thiết lập guồng máy chính quyền dân sự và quân sự trong khu vực bao gồm cả hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa của Việt Nam và vùng tranh chấp với Phi Luật Tân ở khu vực Bãi Cỏ Rong mà người Phi gọi là “biển Tây Phi Luật Tân”.

Những việc này hoàn toàn trái với cam kết của Trung Cộng muốn

sống hòa bình với các nước trong khu vực và trên thế giới. Bắc Kinh cũng cam kết không theo đuổi chính sách “bá quyền” như Thủ tướng Lý Khắc Cường đã tuyên bố sau khi được bầu vào chức vụ này ngày 17-3-2013.

Ông nói rằng Trung Cộng cam đoan giữ vững hòa bình và sự ổn định tại Á Châu và Thái Bình Dương và toàn Thế giới, cam kết có quan hệ vững chãi thêm với các cường quốc, kể cả Mỹ và Nga Sô.

Ông nói thêm : “Trung Quốc có khả năng đạt được mức phát triển kinh tế, và một nước Trung Quốc hùng mạnh sẽ không theo đuổi bá quyền.” (China is capable of achieving sustainable economic development and a stronger China will not seek hegemony. Xinhua News Agency).

Nhưng trong thực tế đã cho thấy an ninh của các nước ven biển bị Trung Cộng tranh chấp chủ quyền đang bị Bắc Kinh đe dọa và Việt Nam là nạn nhân trực tiếp và sẽ phải chịu thiệt thòi nhiều nhất nếu xảy ra chiến tranh trên biển với Trung Cộng.

Một thực tế phũ phàng khác là trong khi Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng cổ võ “xây dựng lòng tin chiến lược vì hòa bình, hợp tác, thịnh vượng của Châu Á - Thái Bình Dương” thì Công an và lực lượng dân sự trá hình đã thẳng tay đàn áp những người dân biểu tình chống Trung Quốc có mưu toan xâm chiếm biển đảo của Việt Nam.

Như vậy thì làm sao mà người dân có thể tin Đảng và Nhà nước có thật lòng muốn bảo vệ chủ quyền và sự toàn vẹn lãnh thổ ?

Hay là ông Nguyễn Tấn Dũng chỉ biết dùng “chữ” để chống lại “súng đạn” của Trung Cộng trong cuộc chiến này ?

Phạm Trần

**Toàn dân Việt Nam
cương quyết tẩy chay
bản Hiến pháp sửa đổi
không theo ý dân mà
theo ý đảng Cộng sản.**

GIẢI MÃ KHÁI NIỆM "LÒNG TIN CHIẾN LƯỢC" của ĐCSVN tại Đối thoại Shangri-LaNguyễn Nghĩa 05-06-2013.....

Trong bài phát biểu dẫn đề tại Đối thoại Shangri-La lần thứ 12 ở Singapore, Thủ tướng VN Nguyễn Tấn Dũng đã đặc biệt nhấn mạnh về việc xây dựng lòng tin chiến lược vì hòa bình, hợp tác, thịnh vượng của châu Á-Thái Bình Dương.

Sau bài phát biểu này, báo chí "lề đảng" đồng loạt ca ngợi tầm vóc chiến lược của nội dung bài phát biểu. Bạn đọc chỉ cần gõ vào cụm từ Thủ tướng VN tại Shangri-La là có kết quả, nên tôi không dẫn thêm thí dụ.

Muốn hiểu khái niệm "lòng tin chiến lược" do Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đề xuất, ta không thể tách rời bối cảnh chính trị của ông ta.

Bài viết này chính là 1 cố gắng giải mã Thủ tướng Dũng, giải mã khái niệm mà ông ta đưa ra tại Shangri-La trong bài phát biểu của mình ngày 31-05-2013.

1- Cội nguồn Cộng sản của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng.

Là Thủ tướng của 1 nước do ĐCS toàn trị, là 1 trong số 16 ủy viên Bộ Chính trị ĐCS VN, ông Dũng không thể phát biểu khác với đường lối chính trị do ĐCS VN đã hoạch định.

Đường lối đó tựu trung chỉ có 16 chữ và 4 điều tốt do BCT ĐCS TQ ban thưởng. Dựa vào 16 chữ và 4 điều tốt là ĐCS VN sẽ kiên trì được điều 4 của Hiến pháp 1992, tiếp tục toàn trị, tiếp tục nô lệ dân tộc VN, tiếp tục tham nhũng vô hạn độ....

Thực tế, trong quá khứ, ĐCS VN đã có lòng tin chiến lược "trong sáng", không 1 chút gợn đục đối với ĐCS TQ và nước CHND TH.

Họ 1 mực tin vào lòng hào hiệp, vì lợi ích của giai cấp vô sản toàn thế giới mà tự nguyện mang dân tộc Việt Nam ta "làm tên quân cầm tù đi tiên phong, đánh trăm trận thì trăm phen quyết thắng" (Tố Hữu)

Với lòng tin chiến lược cao cả này, ĐCS VN đã nghe lời Chu Ân Lai, ký Hiệp định Genève năm 1954 chia cắt nước VN thành 2 miền Nam-Bắc.

Do có lòng tin chiến lược "trong sáng" nên ĐCS VN đã khởi động cuộc chiến tranh chống Mỹ, đưa 1 dân tộc nghèo bần nhứt thế giới lúc bấy giờ vào cuộc chiến tranh với cường quốc số 1 thế giới đang ở giai đoạn sung thịnh.

Cũng nhờ có lòng tin chiến lược Cộng sản mà Phạm Văn Đồng đã nhanh nhẹn ký công hàm ngày 14-9-1958, công nhận Hoàng Sa, Trường

Sa là lãnh hải của anh hai XHCN TQ.

Lòng tin chiến lược Cộng sản còn thể hiện khi TQ năm 1974, hải chiến giết chết 74 chiến sĩ hải quân VNCH để chiếm đoạt hoàn toàn Hoàng Sa, thì TW ĐCS VN đã gửi điện mừng và cảm ơn các đồng chí Cộng sản TQ đã giúp Việt Nam Cộng sản thu hồi lãnh hải từ tay bọn tay sai Đế quốc.

Lòng tin của ĐCS VN vào lý tưởng Cộng sản, vào đảng Cộng sản TQ anh em là vô bờ bến.

Dù bị TQ gây ra chiến tranh biên giới 1979 giết hại dân thường Việt Nam tại các tỉnh biên giới một cách tàn bạo, dù bị TQ gây ra chiến tranh năm 1984, chiếm các vùng đất biên giới thuộc Việt Nam như Thác Bản Giốc, Ải Nam Quan, cao điểm 1509 Hà Giang..., hay bị TQ gây hải chiến, chiếm các đảo của Việt Nam tại Trường Sa năm 1988, 1992... thế nhưng chỉ cần anh hai TQ vỗ về, nhấn gọi đến châu, là Nguyễn Văn Linh, Phạm Văn Đồng lách thếch bầu đoàn sang Thành Đô để khẳng định tình anh em XHCN năm 1990.

Do có lòng tin chiến lược Cộng sản mà Nguyễn Tấn Dũng và BCT ĐCS VN đã cho TQ vào Tây Nguyên, cam chịu thua thiệt về kinh tế, bất ổn về an ninh và tai họa về môi trường...

Hôm nay tại Shangri-La, Thủ tướng Cộng sản Việt Nam lại muốn làm chính khách chiến lược, giáo dục cho các nước trên thế giới về 1 lòng tin chiến lược Cộng sản của mình. Thật là một điều bỉ ổi.

Phái đoàn TQ tại Shangri-La chắc chắn hiểu ngay ý Thủ tướng Dũng muốn nói gì, khi kêu gọi về 1 lòng tin chiến lược giữa các nước ASEAN. Đó là thần phục TQ vô điều kiện.

Phái đoàn của Mỹ nếu không hiểu rõ về nội dung của lòng tin chiến lược do Thủ tướng Việt Nam Cộng sản đề nghị, thì tôi xin bật mí cho các vị.

Đó là yêu cầu của ĐCS VN, yêu cầu Mỹ không đặt vấn đề Quyền con người, Quyền tự do phát biểu chính kiến... vào các thảo luận song phương với Việt Nam Cộng sản.

Cách làm của họ cũng thật bỉ ổi. Họ bắt tù những người Việt Nam yêu nước có chính kiến chính trị khác Cộng sản làm con bài mặc cả với Mỹ.

Vụ bắt Blogger Trương Duy Nhất chính là 1 gợi ý cho Mỹ về chủ kiến của Thủ tướng VN khi phát biểu về lòng tin chiến lược tại Sangri-La.

Những người Cộng sản Việt Nam

đã nói không với Quyền con người, với Nhân quyền, với đa đảng phái... Nên ngay cả "Một góc nhìn khác", những người Cộng sản VN cũng không chấp nhận.

TQ luôn luôn mong đợi Việt Nam không cải cách dân chủ và TQ luôn đồng cảm với mọi tư duy chiến lược của Việt Nam Cộng sản.

Hôm nay, tại Shangri-La, phái đoàn TQ đã được nghe Thủ tướng Việt Nam khẳng định điều này dưới cụm từ "lòng tin chiến lược".

2- Thủ tướng Dũng phát biểu, như phát biểu của 1 chính khách nước ngoài, không phải là người Việt Nam.

Trong những căng thẳng thời gian vừa qua trên Biển Hoa Đông và Biển Đông, Việt Nam là nước có quyền lợi lãnh hải bị xâm phạm. Ngư dân Việt Nam bị cấm đánh bắt cá trên những ngư trường truyền thống của họ tại Hoàng Sa, Trường Sa. Tàu đánh cá của ngư dân VN bị các tàu tuần tiểu TQ đâm chìm hay làm hư hại nặng.

Trường phái đoàn TQ tại Shangri-La lại hỗn xược tuyên bố TQ có quyền tuần tiểu trên lãnh hải của mình. Như vậy Việt Nam bị trực tiếp ảnh hưởng về quyền chủ quyền khi TQ ngang ngược xâm phạm lãnh hải VN tại Hoàng Sa và Trường Sa.

Hơn nữa từ 1974, TQ đã toàn chiếm Hoàng Sa của Việt Nam.

Ông Dũng hãy nghe Bộ trưởng Nhật Bản nói gì về tranh chấp Senkaku tại Biển Hoa Đông. Ông Bộ trưởng Nhật Bản tuyên bố sẽ "giữ nguyên hiện trạng". Nghĩa là nếu TQ dùng chiến tranh, Nhật Bản sẽ chiến đấu để "giữ nguyên trạng". Thông điệp này vừa tế nhị, vừa cương quyết, khẳng định lòng tin vào chính nghĩa chủ quyền tại khu vực tranh chấp trên Biển Hoa Đông của chính phủ Nhật Bản.

Việt Nam ta, tuy sức mạnh quân sự không hùng cường như Nhật Bản, nhưng tại các diễn đàn quốc tế quan trọng, VN cần phải nêu bật được chính nghĩa quyền chủ quyền tại Hoàng Sa và Trường Sa. Việt Nam cần phải nêu rõ là TQ đã dùng vũ lực để xâm lược lãnh hải của Việt Nam.

Điều này Thủ tướng Dũng không làm được. Ông ta đã cố tình lờ đi sự kiện TQ xâm lược lãnh hải Việt Nam.

Nếu chỉ dùng đàm phán hòa bình, cho dù ASEAN và TQ có C.O.C đi nữa, thì Việt Nam cũng vĩnh viễn không bao giờ đòi được Hoàng Sa và Trường Sa từ tay TQ.

Trò hề thông qua Luật Biển VN và những tuyên bố hùng hồn của các lãnh đạo cao cấp Cộng sản Việt Nam về chủ quyền của Việt Nam tại Hoàng

Sa, Trường Sa thời gian gần đây chỉ là những thủ đoạn mị dân rẻ tiền.

Nếu muốn Hoàng Sa, Trường Sa trở về với tổ quốc Việt Nam, chúng ta không được hạn chế mình trong bất cứ khuôn khổ pháp lý nào. Đây là 1 chân lý hiển nhiên.

Mọi dân tộc trên thế giới đều có quyền tự vệ chống trả xâm lược, thu hồi đất đai, lãnh hải bị xâm chiếm.

3- Nội dung hoa mỹ của khái niệm “lòng tin chiến lược”.

Ngay đầu bài phát biểu của mình, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đã dùng thành ngữ Việt Nam: “Mất lòng tin là mất tất cả”. Ông ta cho rằng lòng tin là nền tảng cho mọi quan hệ hợp tác. Đầu tiên, Thủ tướng có lòng tin vào tương lai tươi sáng của ASEAN dù có khác biệt về chế độ chính trị, đức tin,... nhưng “đối với Việt Nam chúng tôi, lòng tin chiến lược còn được hiểu trên hết là sự thực tâm và chân thành.”

Trong tất cả các quan hệ trên thế giới này, quyền lợi quốc gia mình, quyền lợi khu vực địa chính trị của quốc gia mình, quyền lợi tương lai của quốc gia mình... là những giá trị đầu tiên chi phối, tác động mạnh mẽ vào nội dung các quan hệ.

Sự “thành tâm và chân thành” như Thủ tướng nói chỉ là ngôn ngữ ngoại giao sáo rỗng, hoặc là sự ngu xuẩn không giới hạn như ĐCS VN đối với ĐCS TQ.

“Thứ hai, để xây dựng lòng tin chiến lược, cần tuân thủ luật pháp quốc tế, đề cao trách nhiệm của các quốc gia –nhất là các nước lớn và nâng cao hiệu quả thực thi của các cơ chế hợp tác an ninh đa phương.”

Thế thì ta thử hỏi chính phủ VNCS đã tôn trọng những gì mình ký chưa? Tại sao họ liên tục bắt bớ những người VN biểu tình ôn hòa chống TQ xâm lược, đòi quyền con người. Cũng xin hỏi TT rằng: Một nước CS có thể hợp tác chiến lược với 1 nước tư bản dân chủ được không? Có thể có được thực tâm và chân thành để hợp tác không, khi lý thuyết Mác-Lênin coi giai cấp tư sản là kẻ thù không đội trời chung của giai cấp vô sản?

4. Ba câu trả lời của Thủ tướng.

Giải mã phát biểu của Thủ tướng Ng.T. Dũng tại Shangri-La không thể không phân tích 3 câu hỏi của thánh giả và 3 câu trả lời của Thủ tướng.

1. Tiến sỹ Christian Le Miere, Nghiên cứu viên cao cấp về Hải quân và An ninh Hàng hải, Viện Nghiên cứu Chiến lược Quốc tế (IISS) hỏi:

“Trong bài phát biểu của ngài, ngài nhiều lần nhắc tới tầm quan trọng của luật pháp quốc tế ở Biển Nam Trung Hoa (Biển Đông) và tất cả

các nước nên tôn trọng luật quốc tế. Điều này có nghĩa là Việt Nam đồng ý với Philippin kiện Trung Quốc ra Tòa án quốc tế đối với tranh chấp chủ quyền tại Bãi cạn Scarborough? Và ngài muốn thấy có thêm nhiều nước dựa vào tòa trọng tài quốc tế như một công cụ để giải quyết tranh chấp một cách hòa bình?”

Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng trả lời: “Thưa các bạn, vấn đề Philippin kiện Trung Quốc ra Tòa trọng tài của Tòa án Quốc tế về Luật Biển, về vấn đề này ngày 26-4-2013, Chính phủ Việt Nam đã tuyên bố công khai quan điểm của mình, tôi xin không nhắc lại để đỡ tốn thời gian của quý vị”.

Trả lời này là không trả lời. Việt Nam có ủng hộ Philippin kiện Trung Quốc ra Tòa án quốc tế không, ta không được biết. Ở đây, cũng như vấn đề “tàu lạ” đối với các khiếu kiện của TQ tại Biển Đông, ĐCS VN vẫn không dám tỏ thái độ.

Ở câu hỏi này, tôi khẳng định là nếu muốn Hoàng Sa, Trường Sa về với Việt Nam, cần ủng hộ Philippin, cần tranh thủ mọi biện pháp hòa bình pháp lý. Ủng hộ Philippin kiện TQ, không đồng nghĩa với ủng hộ nội dung kiện của Philippin, bởi vì VN và Philippin cũng có chông chéo chủ quyền tại một số đảo tại Trường Sa.

Ta ủng hộ là ủng hộ 1 phương thức đấu tranh văn minh, hòa bình, là tận dụng mọi khả năng có thể do luật pháp thế giới qui định.

2. Nữ Thiếu tướng Yao Yunzhu, Giám đốc Trung tâm Quan hệ Quốc phòng Trung-Mỹ, Học viện Khoa học Quân sự Trung Quốc:

“Cảm ơn Ngài Thủ tướng về bài phát biểu rất khai sáng. Tôi có câu hỏi rất cụ thể cho Ngài. Trong bài phát biểu, ngài đề cập các thách thức an ninh ở khu vực Châu Á Thái Bình Dương đang đối mặt hiện nay, trong đó ngài có đề cập tới có việc tự do hàng hải bị gián đoạn cũng như ảnh hưởng luồng trung chuyển thương mại quốc tế trong đó một hoặc nhiều cường quốc chính vi phạm luật quốc tế. Câu hỏi của tôi là ngài có thể nêu ra một vài ví dụ cụ thể về việc tự do hàng hải bị vi phạm và vi phạm theo luật quốc tế nào?”

Câu hỏi này rất dễ trả lời, nhưng ông Dũng trả lời thế này: “Quan điểm của tôi, quan điểm của Việt Nam, đã nói rõ trong bài, tôi đã đề cập rõ trong bài phát biểu của mình là để thực hiện được mong muốn chung, mục tiêu chung như tôi vừa đề cập thì các bên, trước hết các quốc gia, các bên liên quan trước hết cần thực hiện nghiêm túc DOC, cùng nhau tiến tới COC trên cơ sở luật pháp quốc tế,

nhất là Công ước Luật Biển 1982.”

Nghĩa là cũng chẳng trả lời gì cả. Vẫn là “tàu lạ”. Xin hỏi Thủ Dũng: Ai cấm đánh bắt cá trên các ngư trường truyền thống của Việt Nam quanh Hoàng Sa, Trường Sa? Ai đã dùng tàu quân sự trá hình húc đắm, húc hỏng thuyền đánh cá của ngư dân Việt Nam? Ai gây căng thẳng tại Bãi cạn Scarborough, ai gây căng thẳng tại Senkaku...? Chính là TQ!

Tránh chỉ mặt kẻ cướp, khi chúng cướp của, giết người là nuôi dưỡng sự căn bậy của tên cướp đó, là âm thầm đồng lõa với tên cướp đó.

3. Tiến sỹ Lee Chung Min, Đại học Yonsei, Hàn Quốc hỏi:

“Cảm ơn Ngài Thủ tướng. Ngài đã đề cập tới các từ “lòng tin chiến lược” tới 30-40 lần, câu hỏi của tôi rất đơn giản là vậy ngài tin tưởng Hoa Kỳ như thế nào khi so với Trung Quốc, đứng ở quan điểm của VN? Cảm ơn Ngài!”

Thủ tướng Cộng sản Việt Nam đã trả lời: “Như tôi đã đề cập trong bài phát biểu của tôi là Trung Quốc và Hoa Kỳ là hai cường quốc có trách nhiệm lớn nhất, tôi nhấn mạnh là lớn nhất, trong tương lai trong quan hệ của chính mình, cũng như sự đóng góp vào hòa bình, hợp tác, phát triển, thịnh vượng chung của khu vực.

Chúng tôi tin tưởng và hy vọng Trung Quốc và Hoa Kỳ với tư cách là hai cường quốc của thế giới, của khu vực nhận rõ vai trò, trách nhiệm và lợi ích của mình mà có những chiến lược, những việc làm thiết thực, phù hợp để đóng góp vào hòa bình, ổn định, hợp tác, phát triển, thịnh vượng ở khu vực. Xin cảm ơn các bạn.”

Ở câu hỏi cuối cùng này, ông Dũng cũng chơi bài lơ huyền, ông Dũng đã không trả lời câu hỏi của Tiến sỹ Lee Chung Min.

Tôi xin phép thay mặt Thủ tướng CS trả lời vị Tiến sỹ Hàn Quốc: Nếu Hoa Kỳ cứ giúp VN, cho phép ĐCS VN cấm đoán người dân VN thực thi quyền làm người, quyền phát biểu chính kiến ôn hòa, quyền biểu tình yêu nước chống TQ, quyền phản biện các chính sách của ĐCS VN, quyền vạch những tham ô, tham nhũng,... thì nước VN vẫn cứ là CS toàn trị.

Mà TQ cũng là Cộng sản, nên chúng tôi có lòng tin chiến lược với nhau. Đây là điều dễ hiểu.

Còn nếu Hoa Kỳ cứ khăng khăng kèm điều kiện nhân quyền trong đàm phán với VN, thì VNCS sẽ bắt hết những người có ý kiến khác với đường lối của ĐCS VN cho Hoa Kỳ xem. Lúc đó thì Việt Nam là của TQ hoàn toàn, Hoa Kỳ sẽ thua cuộc tại chính trường ASEAN này.

© Nguyễn Nghĩa

“河内警方采取行动逮捕了带头抗议

của bạo lực khoác danh công vụ lần này là người từng đứng trước Nhà

đề bắt mắt là: “*Thi đua yêu nước – 65 năm vang mãi lời Người*”.

Việc xử lý (mối quan hệ với TQ) ấy ra sao?

Vừa mới cách nay 3 tháng là dịp kỷ niệm 25 năm trận thảm sát chiến sĩ giữ đảo Gạc Ma 14-03-1988.

Chỉ còn 3 tháng nữa là tới dịp kỷ niệm 55 năm công hàm công đảo 14-09-1958.

Chỉ còn 8 tháng nữa là tới dịp kỷ niệm 40 năm TQ cưỡng chiếm Hoàng Sa 19-01-1974.

Chỉ còn 9 tháng nữa là tới dịp kỷ niệm 35 năm trận chiến “giáo trường” 17-02-1979.

Trong khi chờ đợi, Bắc Kinh vẫn thường xuyên ra lệnh cấm ngư dân VN đánh cá trên biển Đông; hạm đội Hải giám của Trung cộng vẫn ngang nhiên và liên tục đâm vỡ/bắn cháy/đánh chìm tàu cá của ngư dân ta ngay trên ngư trường ta.

Trong khi chờ đợi, loa ngoại giao của ta vẫn cà lăm cà cặp một giai điệu thảm đẫm nước bọt: “*Hết sức quan ngại*” và “*yêu cầu phía TQ chấm dứt các động thái làm ảnh hưởng đến hòa bình, ổn định ở Biển Đông*”... Cùng lúc, vẫn khoanh tay nhìn sóng nhuộm máu và cúi đầu cải tạo ngư dân VN từ sói biển thành cừu bờ.

Trong khi chờ đợi, quan nhất phẩm Thái Bảo kiêm Thái Thú VN đã (tuy cao giọng nhưng không kém phần lấp bắp) đọc bài diễn văn tiếng Việt khai mạc Hội nghị Sangri-La quý phái ở Tân Gia Ba.

Mặc dù lời đầu là kính thưa Tiến sĩ (nguyên văn phiên âm cho dễ đánh vần) Giôn Chip-man và ban tổ chức Đối thoại Sangri-La 12, nhưng kỳ thực là để chuyển tải một thông điệp làm nức lòng đám bạn 16 vàng + 4 tương + 4 tốt ở Trung Nam Hải.

Về mặt ngữ nghĩa, người ta đếm được bài diễn văn khai mạc Sangri-La 12 tích chứa cả thảy 23 từ “*chiến lược*” + 18 từ “*lòng tin chiến lược*” + 10 từ “*nước lớn*”.

Như vậy, sẽ không sai trật là bao khi bảo rằng trọng tâm bài đọc này nhắm vào ảnh hưởng của “*nước lớn*” và kêu gọi xây dựng “*lòng tin chiến lược*” bằng những động thái “*chiến lược*”.

Các đối tượng được mệnh danh là nước lớn đó, ở đây, ngay tại hội nghị của phần đông là nhiều nước nhỏ và nhờ này, chỉ có thể là Hoa Kỳ và Trung cộng.

Mỹ từng giúp hai nước bại trận sau thế chiến thứ hai trở thành hai cường quốc đứng đầu Âu châu và Á châu, là Đức với Nhật.

Mỹ không ăn hiếp các nước ASEAN, và trên thực tế chưa từng

CHIẾN LƯỢC CÔNG HẢN TẠO LÒNG TIN

— Dinh Tân Lực 05-06-2013 —

者，并迅速将他们押进警方大巴，其他人则冲出警方包围。两名报道抗议活动的法新社记者也被警方逮捕，但几小时后被释放。这场最新抗议活动凸显越南政府在处理对华关系中面临的国内压力。”

Trích đoạn trên đây là từ bản tin của Tân Hoa Xã (ngày 3-6-2013), được lược dịch, với sự trợ lực một phần của Google, như sau: “*Công an Hà Nội đã ra tay bắt người biểu tình (ngày 02-6-2013), đồng thời nhanh chóng tổng chốt họ vào xe cảnh sát, những người khác xông ra thì bị công an bao vây. Hai phóng viên AFP đưa tin về hoạt động biểu tình cũng bị bắt, nhưng chỉ mấy giờ sau là được thả. Cuộc biểu tình mới nhất này nhấn mạnh cung cách Chính phủ Việt Nam trong việc xử lý mối quan hệ với Trung Quốc khi đối mặt với áp lực trong nước*”.

Nếu có điều gì sai sót qua công đoạn lược dịch, xin được điều chỉnh sau. Tuy nhiên, với cái nội dung tiếng Việt trong tay, chí ít người đọc có 2 câu hỏi bật ra từ mấy dòng tin cô đọng vừa dẫn:

- Một: Cung cách ấy thế nào?
- Hai: Việc xử lý ấy ra sao?

Cung cách (ứng xử với người yêu nước) ấy thế nào?

Rõ nhất là những tệp ảnh mới chụp trong ngày 02-6-2013, tại Thủ đô vì hòa bình của nước CHXHCNVN độc lập-tự do-hạnh phúc.

Đó là bước tiến của cái cung cách côn đồ du đãng, từ vung chân đạp mặt nhân dân đến hè nhau phóng tay lôi vào hàng rào tấn hội đồng nhân dân. Chứng nhân đầy thương tích của bước tiến nhảy vọt này là cùng một người: Nguyễn Chí Đức. Blogger Thanh Sơn đã có đôi dòng cảm biếm: “*Năm ngoái ông đạp mặt mày. Năm nay ông đánh thẳng tay sợ gì? Chống Trung Quốc? Giỏi chống đi! Chống Bạn ‘4 tốt’ khác gì chống ông!...*”.

Đó là bước tiến của cái cung cách “*thi hành công vụ*”, từ xiết cổ quẳng lên xe đến đập còng vào đỉnh hộp sọ cho nạn nhân ngất xỉu tại chỗ. Chứng nhân bất tỉnh của bước tiến nhảy vọt này là một người từng bị bắt nhiều lần về tội biểu tình: Trương Văn Dũng. Một chứng nhân bầm dập khác

hát lớn Hà Nội đọc Tuyên Cáo Của Nhân Dân VN Yêu Nước Gửi Nhà Cầm Quyền TQ ngày 03-07-2011: Nguyễn Văn Phương.

Đó là bước tiến của cái cung cách “*ăn thịt truyền thông*”, bao gồm và thăng hoa từ giải pháp đập ống kính vào gáy phóng viên AP, tới “*nhà báo hã, tao đánh chết mẹ mày luôn!*” ở Văn Giang, hay di lý các nữ phóng viên AFP về trại cải tạo gái mại dâm..

Đó là bước tiến của cái cung cách lên sẵn danh sách những người cần bắt giam và lên sẵn phương án bắt nóng/bắt cóc/bắt nguội... trong trường hợp những nạn nhân này dạt vòm/vượt thoát thành công vòng rào thiên la địa võng côn đồ du đãng chặn đường rời nhà của họ để đến được địa điểm biểu tình.

Đó là bước tiến của cái cung cách “*phục hồi nhân phẩm*”, tức cải tạo dân lành thành xác người máy, đến mức xuất hiện khẩu hiệu “*Lộc Hà – điểm hẹn của người yêu nước*” (nghe cứ ngược chiều với lời tận tình quảng cáo của đại sứ du lịch: Việt Nam, điểm hẹn của ma-cô quốc tế).

Đó là bước tiến của cái cung cách lục soát bằng tay khắp người những phụ nữ bị bắt vào đồn công an, được coi như phần thưởng cho kẻ thi hành công vụ, và cũng được coi là cách nhục mạ những người dám gióng tiếng phát biểu điều suy nghĩ rất riêng của mình.

Đó là bước tiến của cái cung cách lên sẵn danh sách những người cần bỏ tù, leo thang tiến trình áp án từ tội danh đại trà rất đỗi mơ hồ “*tuyên truyền chống nhà nước*”, số 88, đến tội danh cụ thể và bao quát hơn “*lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của nhà nước*”, số 258. Chứng nhân của bước tiến này phủ sóng/di lý/chuyển trại dồn dập từ Nam ra Bắc, kể không hết.

Đó cũng là bước tiến của cái cung cách hành hung người yêu nước đã bị bỏ tù. Không chỉ Điều Cày Nguyễn Văn Hải bị “*đánh cho mày mắt khả năng đàn ông luôn*”. Không chỉ Cù Huy Hà Vũ phải tuyệt thực phản đối chính sách hành hung tù chính trị... Mà cả những thiếu nữ ở tuổi sinh viên Đỗ Thị Minh Hạnh, Ng. Phương Uyên cũng bị ăn đấm ăn đá trong tù.

Tất cả nhằm làm nền minh họa và tô đậm các cuộc triển lãm ảnh đồng loạt cả nước hồi cuối tháng 5 có chủ

xâm lăng/đặt nền đồ hộ lên bất kỳ nước nào.

Ngược lại, Mỹ còn là cây dù an ninh của một số quốc gia trong khu vực Đông Á và Đông Nam Á này. Cho dù báo Nhân Dân của Hà Nội vẫn ra rả loạt bài “phơi-giơ-tông”, chuyện dài nhiều tập không bài đáp, về nhu cầu/định hướng/phương thức/chiến thuật/diễn tập... và thành quả chống “diễn biến hòa bình” của quân đội nhân dân VN anh hùng đối với các thế lực thù địch mà đứng đầu là cựu thù đế quốc Mỹ (của Đệ tam Quốc tế), lại từng được bầu bạn Trung cộng hạ quyết tâm từ chiến “cho đến người VN cuối cùng”.

Suy ra, đối tượng chính được gọi là nước lớn đó chính là Trung cộng; với những đặc điểm “*Son thủy tương liên. Lý tưởng tương thông. Văn hóa tương đồng. Vận mệnh tương quan*”; với một nhà cầm quyền có cùng chủ nghĩa/mục tiêu/ lập trường/giai cấp mà dàn lãnh đạo Hà Nội từng công lưng khuyu gối chịu ơn như một bầu bạn quốc tế rộng lượng trong bối cảnh nước xa lửa gần suốt nhiều chục năm chinh chiến chống Mỹ trước đây. Và còn là một bàn tay sắt từng “*dạy cho bọn rợ duê nản một bài học*” khiến 6 tỉnh biên giới cực Bắc của ta thành bình địa.

Thế thì, trong diễn văn khai mạc Sangri-La 12, quan tể tướng VN đã nêu danh/định tội/nhấn gửi/kêu gọi/vận động gì ở nó, và ở cả những nạn nhân cái đường lưỡi bò 9 vạch của nó đang có mặt trong hội nghị?

Nêu danh ư?

Một số người cho rằng đã có cách nêu danh bằng lời phân trần bóng gió đủ để cử tọa thương hại và ngầm hiểu “thằng nước lớn khốn nạn” đó là ai, mà không cần nêu đích danh: “*Trong suốt lịch sử mấy ngàn năm, Việt Nam đã chịu nhiều đau thương, mất mát do chiến tranh gây ra!*”

Nhiều người phê bình: E nó nổi trận lôi đình thì ít, mà đã lỡ mắc quai nên không thể mở miệng thì nhiều? Chẳng biết độ chính xác có ngang bằng tỷ lệ cử tri đi bầu QH không. Lại có kẻ chê trách là cả làng mất ví mà tay xã trưởng đứng ngay giữa chợ đời không dám chỉ mặt day trán thẳng móc túi thì quả là không thể hèn hơn hay nhục hơn được nữa.

Hóa ra chữ “Nhấn” thư pháp rồng bay phượng múa kia đã được mang từ Ba Đình đại sảnh ra trưng ngoài nhà lồng chợ Đông Nam Á, cho thiên hạ sứt sùi hỉ nũi. Nghe đâu bạn Phi Luật Tân chỉ lịch sự mỉm cười.

Định tội ư?

Chúng ta vẫn áp dụng sáng tạo phương cách bóng gió xa xôi, cho nó

lành : “*Đâu đó đã có những biểu hiện đề cao sức mạnh đơn phương, những đòi hỏi phi lý, những hành động trái với luật pháp quốc tế, mang tính áp đặt và chính trị cường quyền*”. Nghĩa là chung chung, xa xa, mơ mơ, hồ hồ... Còn cụ thể và chi tiết ra, nó hà hiếp bắt giam ngư dân ta, cướp tàu, cướp cá, đòi tiền chuộc tàu/chuộc người/chuộc lưới... hay đâm chìm tàu cá của ta, cấm biển ta... thì kể từ Hội nghị Thành Đô, có đứa nào dám kể tí gì về sự hà hiếp/không chế/áp đảo của Bắc kinh ngay trên dàn lãnh đạo ở Ba Đình này không, nói gì là với ngư dân ta trên biển ta? Lại thấy mấy bạn Phi che miệng, khúc khích.

Họ chỉ bật cười thành tiếng lúc diễn giả áp úng vòng vo trả lời câu hỏi rất thẳng của nữ Thiếu tướng Zao Yun Zhu, Giám đốc Trung tâm Quan hệ Quốc phòng Trung-Mỹ, Học viện Kỹ thuật TQ, trong vai một nữ phóng viên báo Nhân Dân của TQ.

Câu hỏi: “*Ngài có thể nêu ra một vài ví dụ cụ thể về việc tự do hàng hải bị vi phạm và vi phạm theo luật quốc tế nào?*”. Câu trả lời: “*Chúng tôi cho rằng những diễn biến gần đây trên thực tế chắc có lẽ tất cả mọi người của chúng ta ở đây đều biết, tôi thấy không cần nhắc lại*”.

Bài đọc không hề nêu tên nêu tội của đối tượng. Rồi lấp bấp trả lời một câu hỏi vận của tướng giặc, rằng, diễn giả thấy không cần nhắc lại cái điều chưa nêu ấy.

Cử tọa Sangri-La 12 sẽ phải kết luận thế nào về tay lãnh đạo thuộc hàng đỉnh điểm của VN đã hồn nhiên bề cong sự kiện không dám nêu thành không cần nhắc, ngay trước mặt các học giả/quan chức/tướng lãnh/phóng viên quốc tế, ở đây? Thế thì làm sao tin hẳn, nói gì là lòng tin chiến lược giữa các quốc gia?

Độc giả khắp nơi sẽ phải kết luận thế nào về sự né tránh một cách sợ hãi không cần che giấu đó của một kẻ đang đứng trên đỉnh chóp quyền lực chính trị của VN?

Nhấn gửi ư?

Điều cốt lõi này được đề cập ở ngay trước và sau cái chấm xuống dòng đoạn văn đầu tiên của bài đọc: “*Mất lòng tin là mất tất cả*”, và “*Muốn có hòa bình, phát triển, thịnh vượng thì phải tăng cường xây dựng và củng cố lòng tin chiến lược*”. Khiến cử tọa (là những nhân vật am tường chuyện thể giới) phải bắt giác liên tưởng đến bài diễn văn của Tập Cận Bình ở Hoa Thịnh Đốn ngày 15-02-2012, tức là chỉ mới năm ngoái, được Tân Hoa Xã tường thuật lại dưới tựa đề: “*China, U.S. should increase strategic trust, respect mutual core interests*”. Tạm

dịch thoát ý là “TQ, Hoa Kỳ nên củng cố lòng tin chiến lược, tương kính quyền lợi cốt lõi chung”. Trong bài này, Tân Hoa Xã đã ghi rất rõ ở dòng thứ ba: “*...Without trust, one can achieve nothing*,” Xi said, citing a Chinese saying”. Lại phỏng dịch: “*...Không có lòng tin, người ta chẳng đạt được gì*”, Tập nói, dẫn lại một ngạn ngữ của người Tàu”.

Tập còn giải thích thêm trong bài diễn văn vừa dẫn: “*strategic trust is the foundation for mutually beneficial cooperation*”. Đoạn này không cần phải lược dịch, bởi đã được chép lại bằng tiếng Việt (gần như nguyên văn) trong bài đọc khai mạc Sangri-La 12: “*Lòng tin là khởi nguồn của mọi quan hệ hữu nghị, hợp tác*”.

Cử tọa của Sangri-La Dialogue có thể hơi bị hoang mang khúc này: Thủ tướng DUNG thưởng nhẹ ý tưởng của Phó chủ tịch nước XI? Hay Thủ tướng DUNG nhấn mạnh giúp ý tưởng của Phó chủ tịch nước XI, trong hội nghị quý phái này? Lắm người nghiêng về giả thiết hai. Bởi rất nhiều người biết rõ, bệnh bành trướng của Bắc Kinh là một chứng di căn qua nhiều triều đại, và không ai chờ đợi toa thuốc của một y tá vườn.

Hóa ra, trọng tâm của bài đọc, triết lý “Lòng Tin Chiến Lược” này, chẳng phải để nói với các nước, trên cương vị một thủ tướng của VN, mà chính thực là nói giùm cho TQ với tất cả các nước còn lại một lý thuyết mới (chia đôi sân chơi thể giới một cách có trách nhiệm cam kết) mà Tập Cận Bình đã đề nghị với chính quyền Mỹ ngay trước khi lên ngai hoàng đế thiên triều.

Kêu gọi ư?

Bắc Kinh còn muốn bảo ban thêm điều gì nữa với Hiệp hội các Quốc gia Đông Nam Á? Thì đây, vẫn qua dẫn đề khai mạc Sangri-La 12: “*Chúng ta cần một ASEAN đoàn kết, vững mạnh, hợp tác hiệu quả với tất cả các nước để chung tay vun đắp hòa bình và thịnh vượng ở khu vực, chứ không phải là một ASEAN mà các quốc gia thành viên buộc phải lựa chọn đứng về bên này hay bên kia vì lợi ích của riêng mình trong mối quan hệ với các nước lớn*”.

Chính vì thế mà khi TS Christian Le Miere, thuộc Viện Nghiên cứu Chiến lược Quốc tế (IISS) đặt câu hỏi: “*Trong bài phát biểu của ngài, ngài nhiều lần nhắc tới tầm quan trọng của luật pháp quốc tế ở Biển Nam Trung Hoa (tức Biển Đông) và tất cả các nước nên tôn trọng luật quốc tế. Điều này có nghĩa là VN đồng ý với Philippin kiện Trung Quốc ra Tòa án quốc tế về tranh chấp chủ*”

quyền tại Bãi cạn Scarborough? Và ngài có muốn thấy có thêm nhiều nước dựa vào tòa trọng tài quốc tế như một công cụ để giải quyết tranh chấp một cách hòa bình?... thì ông nhận được một câu trả lời ở cực đỉnh của cái mà người Cà Mau kêu bằng ...trót quót: "Thưa các bạn, vấn đề Philippin kiện TQ ra Tòa trọng tài của Tòa án Quốc tế về Luật Biển, về vấn đề này ngày 26-4-2013, Chính phủ VN đã tuyên bố công khai quan điểm của mình, tôi xin không nhắc lại để đỡ tốn thời gian của quý vị".

Nội dung bản tuyên bố đó là gì? "Yes" hay "No" đối với câu hỏi? Tại sao không thể tóm tắt và nhắc lại cho người hỏi yên tâm? Mr. DUNG không nhớ rõ? Không nắm vững vấn đề luật hàng hải quốc tế? Hay có điều gì không tiện đối với Phi, quan trọng hơn nữa là đối với Tàu? Có phải vì Phi đã từng sử dụng giải pháp "cứng rắn" đủ để Bắc Kinh phải nhũ màu/nhấn mặt/chùn tay và "ta" đã được dặn là không nên để đại ca giận cá chém thớt?

Vận động ư?

Bài đọc nhấn mạnh rất rõ quan điểm của Hà Nội: "Việt Nam không là đồng minh quân sự của nước nào và không để nước ngoài nào đặt căn cứ quân sự trên lãnh thổ Việt Nam. Việt Nam không liên minh với nước này để chống lại nước khác...".

Đó là thành quả mà Bắc Kinh từng tốn rất nhiều mưu lược/công sức/tiền bạc... để không chế dần lãnh đạo Hà Nội, từ mốc điểm dễ nhớ nhất là Hội nghị Thành Đô.

Nay, qua bài đọc của Mr. DUNG, nó trở thành thông điệp vận động chính phủ các nước ASEAN, hy vọng sẽ cùng thống nhất hành động.

Cũng vì thế, TS Lee Chung Min, Đại học Yonsei, Hàn Quốc, đặt một câu hỏi ngắn gọn: "Ngài đã đề cập tới các từ 'lòng tin chiến lược' tới 30-40 lần, câu hỏi của tôi rất đơn giản là vậy ngài tin tưởng Hoa Kỳ như thế nào khi so với Trung Quốc, đứng ở quan điểm của Việt Nam?", và nhận được một câu trả lời đơn giản gấp vạn lần: "Như tôi đã đề cập trong bài phát biểu của tôi là Trung Quốc và Hoa Kỳ là hai cường quốc có trách nhiệm lớn nhất, tôi nhấn mạnh là lớn nhất, trong tương lai trong quan hệ của chính mình, cũng như sự đóng góp vào hòa bình, hợp tác, phát triển, thịnh vượng chung của khu vực. Chúng tôi tin tưởng và hy vọng Trung Quốc và Hoa Kỳ với tư cách là hai cường quốc của thế giới, của khu vực nhận rõ vai trò, trách nhiệm và lợi ích của mình mà có những chiến lược, những việc làm thiết thực, phù hợp để đóng góp vào

hòa bình, ổn định, hợp tác, phát triển, thịnh vượng ở khu vực".

Ngược lại, câu hỏi đơn giản đó chứng tỏ TS Lee Chung Min không có hay chưa có cơ hội theo dõi/học tập/quản triệT/góp ý cho loạt bài nền (ghi đậm dấu ấn) trên báo Nhân Dân và Quân Đội Nhân Dân: "Phòng chống Chiến lược 'Diễn biến Hòa bình', Bạo loạn Lật đổ của các Thế lực Thù địch đối với Cách Mạng Việt Nam".

Đúc rút sơ khởi

Tóm lại, người ta ghi nhận sơ khởi được những điều gì chính yếu hay đáng quan tâm từ bài diễn văn khai mạc Sangri-La 12?

1. Bài diễn văn này chẵn chẵn không do người đọc tự viết. Cũng không chắc là do bộ hạ của người đọc viết. Nhiều phần không thể loại trừ là xác suất tác giả bài viết đang sống *đầu đó* ở bên Tàu.

2. Người đọc không thể không hiểu hay không nhất trí với nội dung bài viết, nhưng nhu cầu gay go là phải diễn tả hùng hồn cho xứng đáng với vinh dự là bài dẫn đề khai mạc một hội nghị quý phái của ASEAN.

3. Bất kỳ ai chờ đợi thù tướng VN mạnh dạn đòi hỏi phía Trung Quốc phải chấm dứt mọi hành động gây bất ổn, trấn áp ngư dân ta tại diễn đàn quốc tế này... đều tự chứng tỏ trí nhớ hơi bị kém về cái giá biểu các "Chủ Trương Lớn".

4. Nếu chưa tin thì cử tọa hay độc giả hãy thử ráp nối những quan

điểm/thông điệp của Tàu cộng trong phần xử lý của Mr. DUNG với những ghi nhận bên trên, trong phần cung cách ứng xử của nhân viên của DUNG với người Việt yêu nước. Đó chẳng phải là điểm sáng của Chiến lược Công Hán Tạo Lòng Tin đó sao?

5. Trong trường hợp vẫn chưa chịu tin thì xin vui lòng đọc thêm mẫu tin trang trọng mới nhất trên QĐND Online ngày 6-6-2013, Đoàn cán bộ chính trị cao cấp của Quân đội Nhân dân VN sẽ lên đường sang TQ tham gia khóa học ngắn hạn (15 ngày), trong khuôn khổ Đề án 165 của Ban Tổ chức Trung ương và thỏa thuận hợp tác quốc phòng giữa 2 nước.

Nghe cứ như "Có bác Xi trong ngày vui đại yến".

Câu hỏi còn lại sau cùng, chỉ có thể là nổi hoang mang ngữ nghĩa. Thật khó lòng khẳng định từ nào là chính xác nhất dành cho diễn giả: Tay sai/Chư hầu/Thái thú/Đại sứ/Toàn quyền/Thống đốc/Con tin/Con rối... hay Con gì khác?

05/06/2013 – kỷ niệm 151 năm ngày ký Hòa Ước Nhâm Tuất, triều đình Huế cắt nhường 3 tỉnh Biên Hòa, Gia Định, Định Tường và Côn Đảo cho thực dân Pháp.

<http://dinhtanluc.blogspot.de>



ở đâu đấy? – Đang đi có việc, có gì đấy? – Gặp nhau uống bia chút. – Đi vắng rồi, chưa về. – Khi nào về đấy?

BIỂU TÌNH YÊU NƯỚC Cảm nghiệm về sự bất chính và tàn bạoJ.B. Nguyễn Hữu Vinh 04-06-2013.....

Hầu như hàng năm, sau mỗi kỳ có báo cáo nhân quyền của Mỹ hoặc Châu Âu, Việt Nam đều có bài học thuộc lòng và người phát ngôn lên đọc câu này: "Trước hết cần khẳng định Nhà nước Việt Nam luôn tôn trọng và thúc đẩy các quyền cơ bản của người dân. Mọi người dân được thực thi các quyền của mình trong khuôn khổ luật pháp".

Quyền tự do của Công dân

Cũng có khi, nhà nước Việt Nam cho gán những câu khẩu hiệu rằng thì là "Quyền con người là giá trị chung của các quốc gia, dân tộc". Thế nhưng, mỗi khi bị chỉ trích nhân quyền Việt Nam sẽ biện bạch rằng: "Do khác biệt về hoàn cảnh lịch sử, chế độ chính trị, trình độ phát triển, giá trị truyền thống văn hóa... nên cách tiếp cận về quyền con người của mỗi quốc gia có thể khác nhau". Và cách "tiếp cận" như thế nào thì chắc chỉ có chính quyền Việt Nam mới hiểu và chấp nhận cách "tiếp cận" độc đáo khác với thế giới văn minh đó.

Với tôi, cứ mỗi lần có sự kiện nào đó như vụ xử các giáo dân Thái Hà năm 2009, Xử án Đoàn Văn Vươn, Thánh lễ Tấn phong Giám mục, Đại lễ ở các Giáo phận, các bạn trẻ học tập Quyền Con người tại công viên... lập tức tôi được chăm sóc kỹ càng. Nếu không bằng giấy triệu tập về bài viết, thì cũng một lý do ắt ở nào đó và hôm đó lên ngồi chơi ở Sở Công an hoặc cơ quan Công an nào đó suốt thời gian sự kiện kia chấm dứt. Thậm chí không còn lý do nào hay hơn, thì được trường Công an phường có lời mời đi uống bia...

Riêng về biểu tình yêu nước, đã nhiều lần các đoàn thể mặt trận, cựu chiến binh, phụ nữ, phòng và công an đến nhà "vận động" không đi biểu tình vì "đã có Đảng và nhà nước lo". Thậm chí có vị còn "đã có ai xâm lược ai đâu"... nhiều đến mức phát bực và nói thẳng: Lần sau tôi không tiếp bất cứ ai về vấn đề này.

Lần này, trên mạng có thông tin Biểu tình yêu nước vào Chúa Nhật 2-6-2013, sáng thứ 7 đã nghe điện thoại của trường CA phường gọi vào máy: Ông

– Xong việc thì về, chưa biết khi nào.

Sáng sớm Chúa nhật: – *Này, ông đang ở đâu?* – Ở đâu thì ở chứ ông làm cái gì mà cứ như truy nã tôi thế? Tôi đã bảo đi vắng chưa về – *Lát nữa có lên Bờ Hồ không? Có đi biểu tình không?* – Chưa rõ, nếu về kịp thì đi.

Ở một đất nước mà quyền con người được tiếp cận bằng hình thức như Việt Nam, thì người dân được tự do là vậy đấy.

Cuộc biểu thị lòng yêu nước quật cường

Một lúc sau, trường CA phường vào bấm chuông, vợ tôi xuống mở cửa: – Anh hỏi gì đấy? – *Vinh có nhà không em?* – Anh ấy đi vắng.

Trường CA phường xô cửa đẩy ra, vợ tôi giữ lại: – Anh làm gì đấy? Mở cửa nhà tôi làm gì? – *Anh vào nhà tí.* – Chồng tôi đi vắng, anh vào làm gì? – *Thì vào tí không được sao?* – Không được, tôi mới ngủ dậy không mời anh vào nhà được.

Thế là trường CA phường ra về và mấy chiến sĩ mặc thường phục cứ đứng phục sẵn ở ngõ nhà tôi mà không biết để làm gì. Kể ra cũng tốn tiền dân, tiền bạc cứ chi cho những việc vô bổ thế này, hèn chi cứ kêu nền kinh tế nguy ngập là chuyện không lạ.

Tại bờ Hồ Hoàn Kiếm, khi tôi về đến nơi, xung quanh dày đặc các loại công an, dân phòng, xe cảnh sát, xe bus đợi sẵn... cứ như chuẩn bị chiến tranh. Phía đầu Hàm Cá mập, một số người có mặt và dày đặc công an, chim, nôi... đủ cả.

Khi tôi đến, đoàn người đã tập trung và bắt đầu cuộc diễu hành. Tôi đứng chụp mấy kiểu ảnh. Chiếc xe cảnh sát bắt đầu phát loa chói tai, đại loại là: *“Chúng tôi ghi nhận tấm lòng của đồng bào với Tổ Quốc và dân tộc... theo quy định của pháp luật”*. Thế rồi sự ghi nhận đó được thể hiện ngay lập tức bằng hành động. Hàng loạt thanh niên không sắc phục được tung ra, giật tất cả băng-rôn của những người yêu nước trên tay với nội dung *“Biển Đông không phải ao nhà của Trung Quốc”* *“Phản đối đường 9 đoạn của Trung Quốc”*...

Những cụ già cầm mảnh giấy trên tay liền có năm, bảy thanh niên trai tráng xông vào bẻ tay, giật lấy các mảnh giấy ghi lên đó tấm lòng của họ đối với Tổ quốc. Hàng loạt người bị bắt lên xe bus, hàng loạt cảnh sát, an ninh, dày đặc bu xung quanh những em nhỏ, những người đàn bà và các cụ già, hằm hằm nhìn họ như chực nuốt sống từng người. Những phóng viên nước ngoài thấy lạ chụp ảnh, ghi hình liền bị các nữ quái chặn lại, giơ tay che máy ảnh, đuổi đi.

Tưởng như cuộc biểu tình thế là tan rã. Nhưng không, nhóm người còn lại tiếp tục bước tới, và giơ cao các khẩu hiệu bằng giấy phản đối TQ xâm lược. Lần này số người còn lại tiếp tục tiến bước bên cạnh chiếc xe cảnh sát lại phát loa *“Chúng tôi ghi nhận tấm lòng của đồng bào với Tổ Quốc và dân tộc...”* nhưng không ai biết cái “chúng tôi” đó là ai.

Thế rồi, cuộc đàn áp lần thứ hai lại bắt đầu. Hàng loạt thanh niên lại xông vào giằng, cướp, xé và bắt đi một số người lên xe bus. Những người còn lại bị xé lẻ ra từng nhóm, mỗi nhóm, từng đàn thanh niên vây quanh và găm giữ nhìn họ.

Rồi cuộc hành trình biểu tình yêu nước lại tiếp tục lần thứ 3. Có lẽ quá choáng trước lòng yêu nước của người dân, lần này những người biểu tình đi được một quãng khá xa. Họ không hô khẩu hiệu, họ cầm lặng cầm các biểu ngữ còn lại trên tay và tiếp tục bước đi. Cả đoàn người thành một cuộc biểu tình câm. Họ không nói, nhưng tiếng hét câm hờn của họ được diễn tả qua từng ánh mắt, từng bước chân can đảm và từng con người sắt đá.

Đoàn người đang đi trên đường Hà Nội nhìn họ mà thảng thốt, giật mình và tò mò. Sự câm lặng của người dân ngay dưới trời Thủ đô Việt Nam luôn lấy *“Độc lập – Tự do – Hạnh phúc”* để quảng cáo, giữa Thành phố Hà Nội vì hòa bình như một bầu không khí ngọt ngào, oi bức trước cơn bão. Tiếng loa phát thanh từ xe công an trở nên lạc lõng và vô vị. Càng phát thanh, người dân đi đường càng thấy rõ bản chất của nhà cầm quyền. Bởi ngay đằng sau lời nói là hành động ngược lại của họ.

Không ai được biết có cái “chúng tôi” nào mà vừa mới leo lên “ghi nhận tấm lòng của nhân dân với Tổ Quốc” xong, lập tức bắt, cướp, xé nát các khẩu hiệu chống Trung Cộng. Cái “chúng tôi” đó là ai, mà vừa rời khỏi miệng câu “theo quy định của pháp luật” lập tức cho hàng đàn người không sắc phục, xông vào bắt người dân lên xe bus.

Có lẽ chưa có luật pháp nước nào cho công dân được phép tự tiện bắt cóc công dân khác mà không có bất cứ một mệnh lệnh nào?

Chừng như không thể chịu nổi sự bức bối của đoàn người biểu tình câm, cuộc đàn áp lần thứ 3 lại bắt đầu và khốc liệt hơn. Những thanh niên to lớn nhận được những cái chỉ tay là xông vào người dân như con thú say mồi, những người dân không tác sát trong tay, trong đó có nhiều phụ nữ và trẻ em, thậm chí những em

bé mới có 5 tháng tuổi trên tay mẹ. Họ không thể kháng cự, và họ buộc phải lên xe bus. Nhìn những cảnh này, chợt nghiệm thấy câu thơ của cụ Nguyễn Du ngày xưa đang ứng nghiệm: *“Đầu trâu mặt ngựa, ào ào như sóng”*.

Bị bắt

Tôi đang đứng bên này đường, chụp vài hình ảnh cuộc vây bắt những người biểu tình đưa lên xe ở phía bên kia. Chợt thấy một người kéo mấy người lại và chỉ tay vào tôi. Người này tôi nhận ra ngay, đó là người có tên là Khương.

Câu chuyện gặp gỡ người này cũng khá thú vị. Ngày 1-7-2012, đoàn biểu tình chống Trung Cộng bị chặn lại trên đường Điện Biên Phủ phải tiếp tục trở lại Bờ Hồ. Tôi đang cầm máy ảnh đi trên đường, chợt một giọng nói vang lên bên tai: *“Đ.M thằng này, tao đánh mày chết mẹ mày bây giờ”*. Tưởng có ai đang nói người khác, tôi quay đầu nhìn lại, một bộ mặt lý lợm đang ghé vào tôi. Chưa hiểu hẳn ta là ai, tại sao có những lời khiếm nhã kiểu người hơi như vậy, chắc hẳn ít tuổi hơn tôi nhiều. Ngay lập tức, bà con giáo dân và những người biểu tình vây lấy bảo vệ cho tôi. Tôi đang ngạc nhiên chưa hiểu chuyện gì, thì bà con giáo dân cho tôi biết: *“Thằng này là thằng Khương, nó là an ninh tôn giáo, chúng tôi không lạ gì nó”*. Tôi không tin lắm, chẳng lẽ an ninh có loại người như vậy, vì tôi không hề biết anh ta, cũng chẳng có mối liên hệ nào. Tôi cứ kể và đi tiếp chụp hình. Chợt anh ta đi lại phía tôi khi tôi đang giơ máy ảnh và khuôn mặt anh ta lọt vào ống kính. Anh ta bảo: *“Mày chụp cái l... à?”*. Tôi bật cười trả lời: *“Ồ, tôi tưởng là cái mặt anh chứ”*. Bà con quây lại, hẳn bỏ đi. Từ đó tôi mới biết người này tên Khương.

Hắn chỉ tay sang bên kia đường, nơi tôi đang đứng. Sau sự thăm thì và cái chỉ tay của Khương, một đám người lao lại phía tôi, khi đó tôi đã bước qua đường sang phía bên này, cách đoàn người biểu tình độ mấy chục mét. Đám người vây quanh và xông vào không nói không rằng dùng vũ lực đẩy tôi đi. Tôi nói: *“Các anh là ai? Tại sao lại bắt tôi? Tôi làm điều gì sai? Các anh đang vi phạm pháp luật đấy”*. Một giọng nói rít qua kẽ răng: *“Luật pháp là cái l..., đi ngay”*.

Tôi bị đẩy lên xe bus chờ gần đó, không thấy bị động hay lung tung, cũng chẳng lấy làm ngạc nhiên, chẳng nghĩ gì, chỉ thoáng trong đầu một câu hỏi: Sao AN và CA lại khoái cái l... đến mức khi nào cũng có thể nói ra mồm như thế? Chưa kịp tìm ra

câu hỏi, thì họ đã đẩy tôi lên xe bus.

Chiếc xe chở chúng tôi có khoảng 9-10 người và hai công an, ba bốn thanh niên bặm trợn không có quân trang, quần phục hoặc bất cứ phù hiệu gì để chứng tỏ đang làm việc công. Chúng tôi kịch liệt phản đối việc bắt bớ ngay từ khi lên xe. Mấy thanh niên này ngăn cản chúng tôi kể cả việc mở cửa cho thoáng. Chỉ vì họ sợ người trên xe hô hào chống Trung Cộng tiếp. Thực ra họ lo hơi xa, Đại sứ quán Trung Cộng không gần đó lắm, còn những người Tàu nhan nhản đi lại ở Hà Nội thì không mấy ai biết tiếng Việt. Hai viên mặc áo công an chạy đi chạy lại trấn an. Nhưng tất cả mọi người đều phản đối, nhiều tiếng hô vang: *"Phản đối bắt người yêu nước, phản đối bắt cóc"*... mấy thanh niên hét hoảng đóng cửa, dòng người dưới đường nghe tiếng kêu ngược nhìn càng nhiều thì mấy thanh niên càng hoảng.

Xe đến Cầu Đuống, một thanh niên quyết nhào ra khỏi xe, nhảy xuống sông. Chúng tôi hết hoảng giữ anh ta lại. Anh ta nói: *"Cứ bỏ cháu ra, cháu thà chết dưới sông còn hơn rơi vào tay bọn bán nước, nhục lắm các chú ơi"*. Nhưng cũng may, khi anh ta nhảy xuống đất thì lúc đó xe đã chạy qua cầu. Mấy thanh niên bặm trợn kia bảo dừng xe nhảy xuống đi bắt lại, nhưng chưa kịp bắt họ thì mấy người khác đồng loạt nhảy xuống. Còn tôi và vài người phụ nữ, người có tuổi ở lại trên xe. Tôi nghĩ: Việc gì phải nhảy xuống, cứ đòi xem một lần những người bắt dân yêu nước mặt mũi và nhận thức của họ ra sao.

Thế rồi xe đến Trại Lộ Hà. Xe vào trại, những thanh niên trên xe nhảy xuống, viên mặc áo công an nói lý nhí: *"Xin các bác thông cảm, bọn cháu cũng chỉ làm theo mệnh lệnh thôi"*. Chẳng buồn đáp lại, chúng tôi xuống xe.

Đây là một trại dùng để nhốt gái mai dâm, những kẻ nghiện xi ke, ma túy, trộm cắp... trước đây có tên rất "mỹ miều": Trại phục hồi nhân phẩm. Không rõ quá trình phục hồi ở đây xong, những người từ đây ra nhân phẩm có được phục hồi hay không thì chưa rõ. Nhưng mấy tiếng đồng hồ ở trại, chúng tôi e rằng đối tượng cần phục hồi nhân phẩm ở đây, chính là lớp cán bộ, công an tiếp xúc với chúng tôi ở đó. Chừng như thấy cái tên nghe cũng hơi "nhạy cảm" khi mỗi lần người ta tiếp xúc với cán bộ ở đây, nên mới đổi thành Trung tâm Lưu trú Lộ Hà.

Ở Việt Nam, có lắm loại nơi giam giữ, cầm giữ con người với những cái tên rất đẹp. Nơi nhốt người bán dâm,

ma túy, trộm cắp... không qua xét xử - nghĩa là tùy thích của một công dân khác - được gọi là Trại Phục hồi nhân phẩm hay Trung tâm lưu trú. Nghe đơn giản và triu mến, nhân đạo quá. Cũng không khác gì nhà tù là mấy, vì vào đó coi như mất tự do. Ngoài những Trung tâm này, nhà nước ta còn sáng tác thêm nhiều nơi khác như Cơ sở giáo dục. Thanh Hà ở Vĩnh Phúc là một trong nhiều nơi giam giữ, nhốt người theo kiểu tù đố mà Bùi Minh Hằng đã cảm nhận rất chi tiết. Vì vậy, Việt Nam số lượng nhà tù theo thống kê chưa phải là quá nhiều? Quả thật, về môn sáng tạo từ ngữ thay thế, phải công nhận sự tài tình của "Đảng ta" qua những vấn đề có tính "nhạy cảm" này. Nay những trại, những cơ sở đó bổ sung thêm những đối tượng như chúng tôi: Những nhà văn, nhà báo, kỹ sư, cử nhân, nông dân và học sinh... dám chống Trung Cộng xâm lược lãnh thổ, lãnh hải, dám yêu nước không chờ giấy phép. Chỉ vì đó là anh bạn vàng của "Đảng ta".

Vào một phòng khá rộng, có cái bàn: Phòng chờ xử lý vi phạm. Khi tôi đến, ở đó đã có mấy chục người. Hàng loạt công an được huy động xanh cả cửa đi, cửa sổ và ghế ngồi bên ngoài để canh giữ chúng tôi. Cẩn mật và hệ trọng, cứ như sên ra là chúng tôi giữ lại được biển đảo không chừng. Bên cạnh phòng chờ xử lý vi phạm, là một dãy buồng có những chiếc giường, có cửa gỗ đóng kín. Nhìn qua, cứ như một nhà chứa loại tội. Chiều giường một thếp, bụi bặm, chúng tôi ở đây ít khách. Một người nói: *"Trại này may có chúng ta mà có việc, chứ bình thường chắc chẳng có ma nào đến?"* Một người khác vẻ hiểu đời: *"Bà nhảm đấy, đây mới là nơi ra tiền đấy các bà ạ. Bà biết bây giờ vào trại để thế này, nhưng ra trại thì cần phải có cái gì để ra không? Bác dẫn đầu cả đấy".* Cả phòng nhao nhao, mỗi người một tiếng. Mấy chàng trai trẻ thì cười hồ hốt: *"Được cái ở đây mà cán bộ muốn tham những thì đỡ cái khoản đi cave, sẵn lắm và dễ chọn, nhỉ"*.

Tất cả vào phòng, già trẻ ngồi, đứng ló nhỏ, có cả bà mẹ Trần Thủy Nga bé em bé Tài mới 5 tháng tuổi. Khổ thân cậu bé, cứ ngủ lặn lóc, kệ công an dọa nạt, canh gác, cũng không quan tâm các bác hô vang khẩu hiệu Trường Sa - Hoàng Sa là của Việt Nam hay của Trung Cộng. Nhìn cậu bé, tôi chợt nghĩ đến câu thơ của ai đó tố cáo chế độ thối nát trước đây, được cho là của Hồ Chí Minh: *"Nên nổi thân em vừa nửa tuổi, phải theo mẹ đến ở nhà pha"*. Vậy mà

ngày xưa, chúng tôi đã từng tin rằng đời mình sẽ không còn chứng kiến cảnh đau lòng đó. Mọi người tíu tít hỏi thăm nhau quê quán, chỗ làm...

Tôi gặp nhà văn Thùy Linh, Blogger Nguyễn Tường Thụy, Kỹ sư Lê Việt Dũng, Thương binh doanh nhân Phan Trọng Khang... là những người tôi có quen biết ở ngoài, ngoài ra còn một số bạn trẻ tôi chưa quen biết.

Ngay khi vào trại, mọi người đã được phổ biến nội quy của Trại cho nhau. Đây là những người có kinh nghiệm bị bắt khi biểu tình chống Trung Cộng xâm lược đã được đảm còn đỡ mồi về đây nhiều lần.

Trước hết, họ sẽ nhốt tất cả lại, sau đó xé lẻ từng người đi làm biên bản vi phạm. Dù anh cãi, dù anh không đồng ý, thì biên bản vẫn được lập và nếu không ký, thì vẫn phải lặn tay. Biện pháp để lặn tay vào giấy của công an ở đây khá độc đáo. Bốn người sẽ giữ chặt tay bạn, bẻ quặt lại nhúng vào bản mực đen và chỗ ghé ngồi đã để sẵn tờ giấy, chỉ cần ấn xuống, gi ngón tay vào đó là coi như bạn đã đồng ý với biên bản và lấy tàng thư vãn tay xong. Biên bản này sẽ là cơ sở để chính quyền ra kỷ luật, cảnh cáo, quản chế tại địa phương... như Ls Lê Quốc Quân đã từng phải nhận. Ít nhất, thì cũng coi như có vết đen vì từng có tiền sử về tội dám chống Trung Cộng xâm lược, dù hợp lòng dân nhưng ngược ý Đảng. Nếu ra khỏi trại mà anh tố cáo chuyện bị đánh đập, thì vô chứng cứ nhé, còn người dân Việt Nam, sẽ chỉ chép miệng: Công an đánh là đúng chứ sao, vào trại mà không bị đánh mới là lạ. Ở ngoài đường nó còn đánh, huống chi vào nhà tù.

Đang ngồi nói chuyện, một cậu bé ra nói với chúng tôi: *"Các cô các chú ơi, cháu vừa phải ký và điểm chỉ, bốn thằng đánh cháu bắt cháu ký biên bản"*. Bùi Minh Hằng hỏi: *"Vậy cháu ký khi nào và ký cái gì?"*

Cậu bé kể lại: *"Chúng nó đưa cháu vào một phòng riêng, sau đó nó hỏi tên cháu, cháu nói xong, hỏi đến tên bố mẹ, cháu bảo: Tôi không nói tên bố mẹ tôi, vì đây là bí mật đời tư của tôi. Thế là đang ngọt nhạt, thì bốn thằng vào đánh cháu túi bụi và chửi: ĐM mày, mày không nói mà được à? Rồi bắt cháu ký và điểm chỉ. Tất cả đều phần nộ nghĩ đến lượt mình và đồng thanh tuyên bố: Chúng ta không có tội gì ngoài một tội duy nhất là Yêu tổ quốc, yêu đồng bào. Nếu chúng ó vào bắt đi làm việc, thì chẳng có việc gì mà làm riêng, nên phải làm việc công khai, tập thể giám sát."*

Đang ngồi, một đứa không sắc

phục, không bằng hiệu cứ ghé máy quay phim nhằm chúng tôi mà quay. Tôi phản đối: Chúng tôi không đồng ý để anh quay hình ảnh chúng tôi ở đây. Anh là ai mà dám vào đây quay phim? Anh ta nói: *Tôi là nhà báo.* Mọi người đòi xem thẻ và giấy giới thiệu, ngay lập tức một đàn công an trẻ xông đến cũi cọ. Một đứa chừng mới khoảng gần hai mươi gì đó, nói năng rất hỗn hào với cả cụ già gần 70 làm mọi người bất bình và yêu cầu đuổi ra ngoài. Nhưng tên “nhà báo” vẫn thậm thụt cùng với nhiều máy quay nữa chĩa vào chúng tôi. Thật ra, nói cho có chuyện với họ vậy thôi, chứ hình ảnh chúng tôi và nhất là tôi, thì CA Hà Nội chắc phải mất khá nhiều ỏ cứng mới chứa đủ rồi.

Nhưng, mọi người đang lơ là cảnh giác, thì một công an quật ngã Trương Văn Dũng ngay tại nền cửa ra vào. Mọi người đồng loạt phản đối. Chị Nga nói: *“Mày bắt bớ, đánh đập người yêu nước chống Trung Quốc, vậy mày làm việc cho bọn Tàu xâm lược à?”* Anh ta tỉnh bơ: *“Chuẩn luôn!”*

Hết nói, đành bó tay với công an. Hình như cái thói coi thường người dân, hống hách và nhiều khi là mất dạy họ được học từ khi mới vào ngành? Ngồi nói chuyện với một chú lính công an nghĩa vụ, chú có vẻ khá hiểu vấn đề và suy nghĩ về nghề công an. Tôi hỏi: *“Cái Phân khu A lưu giữ ấy đang chuẩn bị chỗ cho bọn chú phải không?”* Cậu bảo: *“Các chú có phải là mại dâm, xì ke đầu mà vào đó”.* Tôi bảo: *“Nhưng yêu nước với xì ke và mại dâm, trộm cắp giờ coi như ngang nhau rồi cháu ạ”.* Chú phản đối. Thế nhưng, chỉ hơn một vài tiếng sau, hòa cùng với đàn các cảnh sát, an ninh lẫn với côn đồ, cậu ta hung hăng và tỏ ra sứt máu nhất.

Một xe phá sóng được điều từ Hà Nội sang lắp khẩn cấp ngay bên ngoài cửa sổ phá sóng điện thoại và mọi liên lạc với bên ngoài. Tình trạng cứ như đây là ổ giám điệp của nhân dân không bằng.

Sau vài tiếng kể từ khi bị bắt, cơm hộp được chuyển vào để đó, mọi người không ai nói gì, chẳng ai buồn ăn. Nhưng mấy cậu thanh niên động viên: *“Ăn đi các bác, đây cũng là tiền thuế của dân ta cả thôi, bọn chúng nó làm gì ra tiền, nên đây là cơm của chúng ta, ta phải ăn mà chiến đấu”.*

Quá trưa, mọi người ăn xong, thì đã thấy bên ngoài rậm rịch xe cộ các loại ra vào tấp nập. Hàng loạt công an mặc sắc phục đủ loại và những người không sắc phục gì bao vây phòng ở. Tất cả mặt mũi bặm trợn và đe dọa. Thoáng thấy bên ngoài tên an ninh Khương chạy đi, chạy lại với cái mũ

lưỡi trai luôn trên đầu che đôi mắt vẫn mang kính. Cũng thấp thoáng những người không sắc phục, chúng tôi nhận ra khá nhiều gương mặt khá quen, chỉ biết họ làm nghề CA, nhưng khi nào cũng giấu diếm và lên lút.

Chúng tôi bảo nhau, chắc chuẩn bị vào cuộc và mọi người nhắc nhau sẵn sàng.

Cuộc vây bắt và đấu tranh

Một đám công an ập vào phòng, đứng phía trước là những người mặc sắc phục, phía sau là đám không sắc phục và những nhân viên an ninh. Máy quay tua tủa chĩa vào chúng tôi như đang chuẩn bị chứng kiến cuộc chơi trâu. Chúng tôi có hơn 20 người, chỉ có mấy thanh niên, còn toàn ông già và phụ nữ, cả con nhỏ. Những người biểu tình mệt mỏi sau những trận trấn áp, căng thẳng khi đưa về trại đang ngồi nghỉ ngơi phải đứng dậy tất cả. Các nhân viên công an đến thu tất cả ghế nhựa lại và một viên công an mang quân hàm Thiếu tá, tên Hiếu đứng ra chỉ vào chị Nga: *“Mời chị ra đi về, vì chị có con nhỏ.”* Nga lập tức đáp: *“Tại sao tôi lại bị bắt vào đây và giờ mọi người chưa được thả thì tôi lại có thể về? Chỉ khi nào thả tất cả thì tôi về, còn con nhỏ nhà tôi mới 5 tháng nhưng đã hai lần ở tù, nó quen rồi.”*

Thật sự, tôi cảm động và cảm phục chị Nga, người thường xuyên bị quấy nhiễu, bao vây và dùng đủ mọi hình thức để khủng bố ba mẹ con phụ nữ. Có lần chúng tôi đi phải xuống tận nơi giải cứu. Bởi trong khi đa số người dân dù phần nộ vẫn không thể xuống đường, không thể đối mặt với bạo lực vì nỗi sợ hãi và nhiều thứ ràng buộc. Thậm chí có người chỉ xuất hiện vài phút cho có, lấy hình ảnh chém gió là chính rồi chuẩn bỏ mặc tất cả khi có bạo lực xảy ra. Thì người phụ nữ một nách hai con nhỏ này đã đều đặn và kiên trì không vắng mặt bất cứ chỗ nào là điểm nóng cần có người đối mặt.

Nghe chị Nga đáp vậy, anh ta chỉ một người khác: *“Tôi mời anh này đi làm việc.”*

Đây là một người biểu tình bị bắt vào trại này lần đầu như tôi, tất cả đồng thanh: *“Yêu cầu anh cho biết: Làm việc gì, mời hay anh bắt? Chúng tôi bị bắt vào đây vì tội gì?”* Anh ta ngó người trả lời: *– Tôi đại diện cho chính quyền ở đây, mời anh này đi làm việc. – Anh định làm việc gì mà bắt cóc chúng tôi về đây, phải nói rõ lý do.*

Ông Nguyễn Anh Dũng yêu cầu: *– Đề nghị anh nói rõ thế này: Tôi mời anh này đi làm việc vì biểu tình chống Trung Quốc, nói rõ vậy thì chúng tôi*

sẽ để anh ấy đi. Anh ta chỉ nói: *– Tôi mời anh này đi làm việc.*

Nhưng mọi người không chịu. Chắc anh ta cũng còn chút ngại chứ không như tên công an hồi nãy vênh mặt thừa nhận là tay sai TQ. Anh ta cúi: *– Tôi nói với các anh, các anh yêu nước, tôi cũng yêu nước nhé.*

Đây là hai chữ yêu nước đầu tiên, chúng tôi nghe được từ sáng đến giờ này từ miệng công an. Mọi người hỏi: *– Anh yêu nước sao anh bắt cóc người biểu tình chống Trung Quốc xâm lược?* Anh ta trả lời: *– Tôi có bắt các anh các chị đâu, người khác bắt.* Tôi hỏi: *– Vậy khi bắt chúng tôi, anh có mặt ở đó không?* – Không có. *– Có biên bản vi phạm hoặc lệnh bắt không?* – Không có, thì giờ mới làm việc. *– Anh không có mặt, không có biên bản hay giấy tờ nào khi bắt người, chúng tôi bị bắt bởi một đám người như côn đồ, không phải thuộc cơ quan công quyền, vậy thì anh định làm việc gì?* – Thì tôi mời các anh chị lên để làm việc vì tôi được bàn giao.

Tôi cố nhin cười hỏi lại anh ta: *– Đây là cơ quan pháp luật chứ không phải cơ quan chính quyền. Vì thế yêu cầu anh làm việc đúng với pháp luật quy định. Yêu cầu anh cho biết cơ sở pháp luật nào mà các anh bắt chúng tôi về đây? Anh nói anh không bắt, vậy thì anh mời người bắt đến đây để trả lời không chỉ cho anh, mà cho cả chúng tôi là chúng tôi bị bắt vì lý do gì?* Anh ta không thể trả lời được và cứ cù nhầy. Nhưng cũng ngay lúc đó, một đám khác bắt ông xông vào bắt đi vài người. Mọi người đương nhiên là không thể cản được hàng đồng thịt đang đề vài chục móng đàn bà, con trẻ và ông già. Đám người bắt được mấy người đưa đi thì rút ra ngoài.

Những người còn lại kiên quyết bảo vệ nhau đến cùng. Tất cả đều đồng lòng: *Đã vào đây, chúng nó có thể làm bất cứ việc gì, kể cả bắn chết tập thể và chôn xác tại đây.* Nhưng nếu chúng làm việc theo luật rừng, đương nhiên sẽ không có ai hợp tác.

Giữa hai đợt trấn áp, tình hình lại yên tĩnh, ngồi trong nhà nóng bức khó chịu, chúng tôi ra cửa. Một chú công an nói: *– Các bác vào nhà, đừng ra đây.* Tôi bảo: *– Các chú đây không phải tội phạm cháu ạ, và có quyền không bị cầm tù ở đây.* – Nhưng cháu làm nhiệm vụ cũng có sung sướng gì đâu, công an nghĩa vụ, tháng được mấy trăm thôi – anh ta đáp.

Mấy người đi cùng hỏi chú sao chọn nghề này? Chú nói: *– Các bác nói thế chứ, nghề này xấu nhưng không có công an thì sẽ như thế nào? – Không có nghề nào xấu cháu ạ – Tôi đáp – và cũng không có nghề nào*

thiếu được trong xã hội, kể cả người chuyên môn đào huyệt, chôn xác chết... tất cả đều cần và xã hội đều phải có người làm. Tuy nhiên vấn đề tốt hay xấu, phụ thuộc vào chính những người làm nghề đó như thế nào mà thôi. Chẳng hạn, công an làm đúng như nhiệm vụ là CA nhân dân, vì dân phục vụ, thì chẳng ai ý kiến gì. Còn công an nhân dân mà lại không biết nhân dân là gì, coi nhân dân như thù địch và chỉ biết "còn đảng còn mình" thì rõ ràng là chưa đúng. Mà đã không đúng thì không tốt.

Đợt trấn áp thứ hai đến sau đó hơn một tiếng với số lượng đông đúc hơn hẳn. Công an tràn ngập nhà, kèm theo là các gương mặt khá lạ và hung dữ, kẻ khoanh tay, người đeo kính, thoáng đằng sau là tên Khương và rừng máy quay, máy ảnh.

Mở đầu vẫn anh chàng thiếu tá Hiếu vào đề khi tất cả chúng tôi đã đứng kết tay với nhau. Anh ta lớn tiếng: – Bây giờ, tôi mời các anh chị đi làm việc để trả lời chúng tôi vì sao các anh chị đến đây?

Cả đoàn người nhao nhao phản đối yêu cầu lý do mời đi làm việc là việc gì. Trong khi đó, những viên công an xung quanh bắt đầu sẵn vào kết hợp với đám không mặc cảnh phục lời một số người. Tình hình khá hỗn loạn, tiếng hò hét nháo nhác. Tôi nói: – Chúng tôi có ý kiến như sau: Chúng tôi yêu cầu phải làm việc theo Pháp luật quy định. Chúng tôi sẽ hợp tác trong khuôn khổ pháp luật. Còn nếu dùng vũ lực trấn áp, chúng tôi phản đối đến cùng và bất hợp tác toàn diện. Đâu có phải chúng tôi rồi hơi kéo nhau đến đây. Rõ ràng là các anh đã bắt cóc mà không có bất cứ một văn bản có hiệu lực nào. Còn anh nói là để hỏi vì sao bắt chúng tôi về đây, thì các anh hỏi người bắt, sao hỏi chúng tôi. Riêng tôi thì anh hỏi anh Khương đứng đây sẽ rõ vì sao. Chúng tôi phản đối việc các anh trấn áp chúng tôi tại đây và tiếp tục dùng vũ lực bắt đi một số người lúc này.

Đến đó, tên Khương lùi ra phía sau. Thiếu tá Hiếu nói: – Nhưng lúc này không phải là tôi bắt, mà là người khác bắt, chúng tôi có nhiều bộ phận. Thấy cách trả lời loanh quanh và dốt nát của anh ta, tôi hỏi: – Anh không bắt, nhưng bộ phận khác bắt? Anh vừa nói anh đại diện chính quyền đang làm việc với chúng tôi mà một số người không sắc phục đã tự động vào bắt người đi, anh không can thiệp trong khi anh là công an, thì đã đúng chưa? Anh ta không trả lời mà chỉ nói: – Nhưng ở đây là tôi mời các anh chị đi làm việc. Tôi nói: – Anh mời hay anh bắt? Mời thì chúng tôi không

nhận lời mời kiểu này. Tôi hỏi anh, chúng tôi đã là phạm nhân, đã mất quyền công dân chưa? Chúng tôi còn được tự do không? – Tất nhiên các anh là công dân, vẫn tự do chứ có ai làm gì đâu. – Vậy tại sao chúng tôi bị nhốt trong nhà và có người canh giữ, không được tự do đi lại mà buộc phải ngồi đây? Tại sao chúng tôi bị đặt máy phá sóng điện thoại? Như vậy quyền tự do thân thể, tự do đi lại và tự do thông tin của chúng tôi đâu? – Vậy bây giờ các anh yêu cầu gì? – Chúng tôi yêu cầu: Trả ngay tự do cho chúng tôi, đưa chúng tôi về nơi đã bắt chúng tôi đi, đền bù các thiệt hại do việc bắt bớ này gây nên. Đồng thời khởi tố ngay những tên đã bắt chúng tôi trái pháp luật. Anh ta không thể trả lời và cùng với bầu đoàn mới hùng hổ xông vào lại quay trở ra.

Chúng tôi lại ngồi lại với nhau, đóng ghế vừa bị dẹp ra để cho cuộc vây bắt lại đưa về chỗ cũ, ngồi tán chuyện với nhau, chuyện nỏ như ngô rang. Chọn một thông tin đến với chúng tôi, là anh Nguyễn Trung Thụy và một thanh niên đã bị đẩy ra ngoài. Cô bé mặc áo đỏ từ đầu đến giờ ngồi chơi với bé Tài đưa tay làm dấu Thánh giá, tôi mới biết cô cũng là người Công giáo. Tôi hỏi: – Cháu ở xứ nào mà lại vào đây? – Cháu đâu có biết hả chú, sáng dậy cháu nghe nói có biểu tình chống Trung Quốc xâm lược nên định đi xong thì đi lễ Nhà thờ Lớn luôn. Đâu ngờ biểu tình chống Trung Quốc xâm lược mà bị bắt tàn bạo như bắt giặc thế này.

Tôi cười bảo: – Chồng Trung Quốc xâm lược cũng có thể bị bắt cháu ạ. Chồng Trung Quốc lẽ ra thì Trung Quốc bắt mới đúng, nhưng đây là bạn vàng đã bắt hộ TQ, thế mới là tình đoàn kết Quốc tế vô sản cháu ạ. Chỉ có điều nó đi ngược lợi ích dân tộc, đất nước thôi. Và khi đó, nhân dân trở thành thế lực thù địch.

Đợt trấn áp thứ ba cách đợt thứ hai khá dài, nhưng đủ các thứ binh hùng, tướng mạnh. Đúng là "ào ào như sóng". Thậm chí, căn phòng mà mấy chục người chúng tôi chỉ dồn vào hết một khoảng trong tường, còn lại là công an và các lực lượng khác đứng chặt kín. Bên ngoài, đã tăng cường thêm một xe cứu thương và nhiều xe biển xanh khác. Không khí hết sức căng thẳng và bạo lực. Nhóm người chúng tôi kết tay nhau thành một khối. Lại cũng Thiếu tá Hiếu lên tiếng: – Bây giờ, tôi nói một lần nữa, mời mọi người đi làm việc. Nếu không nghe, chúng tôi có biện pháp cưỡng chế. Lực lượng cưỡng chế làm việc đi.

Tiếng phản đối ầm ĩ và hàng loạt

công an lao vào bắt từng người. Tôi nói: – Chúng tôi yêu cầu nếu làm việc, thì đặt bàn ghế tại đây và mọi người chúng kiến. Vì tất cả ở đây đều mắc chung một tội là tội yêu nước. Các anh định làm như thế này để làm gì? Nếu để đe dọa, thì như anh đã thấy, chúng tôi không sợ khi chúng tôi đứng về phía chính nghĩa và không vi phạm luật pháp. Còn nếu các anh dùng vũ lực, thì rất dễ. Ở đây chỉ có vài chục người, không tác sát trong tay, chủ yếu là người già, phụ nữ và trẻ em, các anh có thể bắn tại chỗ và chôn chúng tôi ở đây, chẳng sao cả. Chúng tôi sẽ đi nhưng có quyền sẽ không hợp tác vì các anh đang sai trái. Đó là ý kiến chúng tôi.

Cả đám công an xông vào cứ bốn năm người bắt một người đi. Khi tôi bị dẫn đi qua tầng 1 phòng đầu tiên, nghe tiếng kêu thét của anh Trương Văn Dũng và hàng loạt người không sắc phục chạy vào phòng đó, hỗn loạn. Tôi được dẫn vào một phòng ở tầng 2.

Tôi được đưa vào phòng có tờ giấy dán ở cửa "Phòng làm việc số 6". Một sĩ quan công an vào bật điều hòa và bật quạt về phía tôi rồi hỏi: "Như vậy đã mát chưa". Tôi đáp: "Cảm ơn anh" và anh ta ra đi sau khi để lại một câu: "Ngồi phòng Phó Giám đốc thế này thì mát quá rồi". Còn lại tôi và cậu công an nghĩa vụ luôn tay bấm điện thoại chơi game, lát sau được bổ sung một cậu mặc thường phục cầm máy quay.

Tôi ngồi chờ và cố gắng tĩnh tâm, nhưng vẫn nghĩ đến tiếng kêu thét của Trương Văn Dũng lúc này tôi nghe. Có thể nhiều người sẽ được ném những trận đòn thù kiểu đó, nhưng nếu càng làm thế, chính họ đã thủ nhận họ không có chính nghĩa. Việc họ bắt từng người vào từng phòng riêng nhằm mục đích che giấu điều này.

Lâu lâu lại có một đám khi ba, khi bốn người vào rồi lại ra, họ không mặc quân phục, chừng như vào nhận diện từng người vậy. Một lúc sau, hai người vào phòng, 1 người nói với tôi:

- Các anh đi biểu tình như vậy, có được ích gì, chuyện biển đảo đã có nhà nước nó lo. Tôi cũng đã đọc bài phát biểu của Thủ tướng hôm qua ở Shangri-La rồi. Đây anh thấy, ngay Thủ tướng vẫn không gọi thẳng tên thẳng TQ ra. Các nước lớn mạnh trên thế giới đều sợ Trung Quốc.

Nghe buồn cười và không muốn tranh luận, tôi đáp: – Nếu làm việc với tôi, đề nghị anh xưng danh, chức vụ và làm việc đảng hoàng trước khi làm việc. Yêu cầu anh mặc quân phục đúng quy định. Anh thông cảm, ở đây

là Trại chứa toàn con nghiện và dĩ điểm nên tôi không phân biệt được ai với ai. Biết đâu tôi đang phải nói chuyện với con nghiện? – À không, đây là anh em nói chuyện. – Vậy thì khi nào làm việc, chúng ta sẽ nói chuyện sau, giờ tôi không có nhu cầu nói chuyện.

Anh ta và người kia ra đi. Một lúc sau, thiếu tá Hoàng Xuân Hiếu bước vào, ngồi xuống ghế: – Anh thông cảm, chúng tôi cũng chỉ là nhiệm vụ thôi. – Tôi yêu cầu anh cho biết, tôi bị bắt vào đây vì lý do gì? Còn nhiệm vụ ư? Ai cũng có nhiệm vụ, hôm nay tôi có nhiệm vụ đi chụp ảnh Bờ Hồ và đưa con đi chơi. Tại sao anh chỉ biết nhiệm vụ của anh mà không biết nhiệm vụ của người khác. Việc mình làm, đừng đổ lỗi cho nhiệm vụ. Chúng ta là con người, có trái tim và khối óc để phân biệt được đúng hay sai, nên không thể lấy cái gọi là nhiệm vụ để bao biện cho hành vi tội ác. – Nhưng chúng tôi được lệnh thì phải mời các anh lên làm việc. – Anh mời theo kiểu xã hội đen thế à? Nhà nước có quy định nào mời theo kiểu bắt cóc người khác thế không? Mời thì người được mời có quyền nhận lời mời hoặc không nhận chứ? – Nhưng chúng tôi mời tức là yêu cầu anh phải làm việc. – Anh là sĩ quan, vậy anh học đến lớp mấy rồi? – Đại học An ninh. – Anh học Đại học mà không phân biệt được khái niệm mời và yêu cầu khác nhau thế nào à? Thật tội nghiệp cho trình độ ngôn ngữ của sỹ quan học trường này ra. – Nhưng khi mời mà anh không đi thì chúng tôi phải cưỡng chế, chẳng hạn có người báo bị mất cấp thì chúng tôi phải mời anh để điều tra. Ở đây, người ta báo các anh vi phạm. – Vậy thì trước hết, anh phải có đơn trình báo của người đó, hoặc chính người đó có mặt để báo cho anh biết bị mất cấp thế nào chứ cứ báo là anh cho xã hội đen đi bắt về nhốt à? Tôi chính thức báo anh có đơn còn đồ bắt người trái pháp luật đưa về đây đây, anh bắt chúng về điều tra đi. Tôi có bằng chứng và nếu cần tôi làm đơn. Còn anh, anh cho tôi xem bằng chứng, đơn báo hoặc người báo là tôi vi phạm điều gì? Tôi thách anh tìm được điều gì tôi đã vi phạm pháp luật trong ngày hôm nay, từ sáng đến giờ. Ngược lại tôi có thể chứng minh rõ ràng các anh đã vi phạm pháp luật nghiêm trọng. – Nhưng, tôi thì hành mệnh lệnh, khi người lính khi ra trận chỉ biết mệnh lệnh mà không cần biết đúng hay sai. – Anh cho rằng chống lại nhân dân biểu tình chống Trung Quốc xâm lược là ra trận à? Nghĩa là anh đang đứng về phía ngược lại với nhân dân yêu

nước trong trận chiến này?

Anh ta không trả lời và ra ngoài. Tôi cũng chẳng buồn nói gì thêm. Một lúc sau, hai người không sắc phục bước vào, người này hỏi người kia: Đã thu thẻ nhớ chưa? và hỏi tôi: – Đề nghị anh cho kiểm tra điện thoại, máy ảnh và các thứ khác.

Nói xong anh ta vồ lấy cái máy ảnh và mở ra, tôi phản đối: – Nếu các anh làm việc, phải có biên bản, giấy tờ và theo nguyên tắc pháp luật, tự động lấy tài sản của tôi, xâm phạm đời tư của tôi là vi phạm pháp luật.

Đặt máy ảnh lại lên bàn, anh ta nói: – Lát nữa chúng tôi sẽ kiểm tra máy ảnh, điện thoại của anh xem có tin nhắn, hình ảnh gì liên quan đến vụ việc hôm nay không thì chúng tôi xóa đi, chứ không ảnh hưởng gì đời tư của anh cả. Đề nghị anh hợp tác. – Thế nào là không ảnh hưởng đời tư? Những thứ tin nhắn, hình ảnh của tôi mà không là đời tư à? Tại sao liên quan việc có thật hôm nay lại phải xóa? Tôi sẽ chỉ hợp tác trong những điều pháp luật quy định. Hôm nay, công an đã làm hỏng của tôi một chiếc ống kính máy ảnh, một kính mắt đeo mắt và làm rơi của tôi một chiếc thẻ nhớ, lát nữa phải lập biên bản đền cho tôi.

Thế là hai người bỏ đi. Bên ngoài, anh ninh và tên Khương vẫn đi đi lại lại, thỉnh thoảng ghé qua cửa nhìn tôi, tôi nhìn lại. Ngoài trại, tiếng hô khẩu hiệu “Hoàng Sa – Trường Sa – Việt Nam” “Đả đảo Trung Quốc xâm lược” “Đả đảo tay sai bán nước” cứ vang lên từng đợt vọng vào, nhức nhối, âm vang và lay động.

Trời đã ngả về chiều vẫn không thấy ai vào “làm việc”. Tôi bồi hồi chợt nghĩ, trừ trường hợp họ dùng vũ lực đánh chết tôi tại đây hoặc họ tự lập hồ sơ và ký với nhau. Còn nếu làm việc theo pháp luật, tôi sẽ yêu cầu đúng thủ tục và quy trình thì chắc hết ngày mai vẫn chưa xong. Đã vào đây thì mấy ngày chẳng được.

Khá lâu sau, một sỹ quan có tuổi mà tôi không kịp nhìn cấp bậc bước vào: – Anh có phải là anh Vinh không? – Vâng, anh có việc gì? – Thôi, mời anh về. – Tôi đề nghị anh lập biên bản việc bắt giữ người trái pháp luật từ sáng đến giờ đối với tôi và làm mất mát, hư hỏng tài sản của tôi. – Thôi, suốt một ngày anh em cũng mệt rồi, mời anh về nghỉ ngơi đi.

Tôi chậm rãi đứng dậy, biết rằng có nói thêm cũng chẳng để làm gì. Như vậy là một ngày đủ các thứ mưu mô, đàn áp, bắt bớ, ngăn chặn... để cuối cùng “mời anh về nghỉ ngơi” nhẹ tênh? Người sỹ quan nhìn tôi và đứng dậy giờ tay bắt. Tôi bước ra ngoài.

Ngoài cửa, bà con anh em đã đứng đầy trước cổng, tôi ra đến cổng họ ùa lấy tôi, xúc động và ấm áp. Linh mục Gioan Nguyễn Ngọc Nam Phong và Hiền, vợ Ls Lê Quốc Quân đã cùng bà con giáo dân, anh em sang chờ tôi từ chiều. Cảm động với tấm chân tình của tất cả, chúng tôi lại hô vang: “Hoàng Sa – Trường Sa – Việt Nam” “Đả đảo Trung Quốc xâm lược” “Đả đảo tay sai bán nước” ngay trước cổng trại và chờ những người còn lại.

Còn Trương Văn Dũng, người bị đánh ngay từ sáng và đánh khi đưa lên phòng vẫn cứ chưa được ra, mọi người bảo anh bị đánh rất đau. Xung quanh chúng tôi, nào dân phòng công an xã và an ninh dày đặc. Đám an ninh khiêu khích từng người dân, họ cố tình đụng chạm, găm gù.

Bỗng nhiên Nguyễn Chí Đức bị một đám lôi vào trong hàng rào dây kẽm gai và đánh tới tấp, tàn bạo. Mọi người xông vào ngăn cản nhưng không thể cản lại một kế hoạch đã sắp tâm thực hiện. Đám công an, dân phòng đứng phía ngoài ngăn chặn bà con tiếp cận. Chí Đức bị đánh đau và lôi xềnh xệch trên bãi đá vào đồn công an gần đó. Bên ngoài Bùi Tiến Hưng vô cớ bị một tên An ninh mặc áo trắng đánh dúi dụi vào hàng rào cùng với mấy thằng hỗ trợ. Nguyễn Văn Phương đến can thiệp liền bị nhóm hội đồng hơn chục người công an và an ninh đánh dã man. Trong đó rất rõ tay công an đã từng canh chúng tôi cả buổi chiều trong trại. Phương bị nhốt vào xe chờ tù dựng sẵn ngay trước đồn công an.

Đến lúc đó, cơn giận của người dân đã không thể kiềm chế. Đòng loạt xông vào yêu cầu thả người ngay. Nhưng chiếc xe vẫn nổ máy định quay đầu bỏ chạy. Sự căm phẫn đến mức tốt đỉnh. Hàng loạt người đã nằm xuống đuôi xe, nhất định không cho xe chở người bỏ chạy. Tình trạng người dân kể cả đến xem đã đến mức cực kỳ phản khích, người dân bên ngoài hô to: “Đốt mẹ đồn của chúng nó đi”. Thấy tình hình rất có thể xảy ra quá khích, tôi nói với viên An ninh chỉ huy nhóm đó: – Giờ thì ông định nhốt người trong đó đến khi nào xảy ra chuyện lớn mới mở, đúng không? Nếu khôn hồn, thì hãy mở thả người ngay. Anh ta đáp: – Vâng, sẽ cho thả ngay, anh bảo mọi người đứng dậy để thả. – Ông nói với họ xem họ đứng dậy không, họ sẽ không bị mắc lừa các ông nữa.

Anh ta gọi người đưa chìa khóa mở xe tù, Nguyễn Văn Phương bước ra. Nhưng Chí Đức vẫn trong đồn. Người dân đòi thả Nguyễn Chí Đức đang bị đánh trong đồn. Không thấy

bên công an động tĩnh, tất cả nằm ra đường Quốc lộ 3, giao thông tắc nghẽn. Cảnh sát giao thông phải đến phân luồng đi lối khác và chửi nhau loạn xạ ngậu.

Trong khi mọi người đang chú ý vụ bắt Đức và Phương, Trại Lộc Hà đã cho mấy người khiêng Trương Văn Dũng vút ra đường mới máu me đầy đầu. Kể ra, con bài kéo người về phía kia bằng vụ đánh người để thả Trương Dũng là khá cao tay. Nhưng kết quả ngoài mong đợi và không như kịch bản họ đã soạn ra. Cuối cùng, thì cũng phải thả Chí Đức, tất cả yêu cầu Trường Trại có trách nhiệm trong việc bắt và đánh người, hành động vô nhân đạo bắt người, đánh người rồi vút ra đường đã làm phần nộ không chỉ những người biểu tình mà cả nhân dân ngày càng đông. Bí quá, Trại phải gọi một xe cấp cứu đến nhưng riêng công an thì trốn tiệt.

Khi đó, người dân mới thấy cái uy, cái dũng, cái hùng hổ, cái bạo ngược của những viên công an buổi sáng và buổi trưa biển đầu mặt. Chỉ còn lại sự lý lợm, bất nhân và đều giả, hèn nhất.

Người dân đã cùng nhau lập biên bản và đưa Trương Văn Dũng đi cấp cứu cho kịp thời. Cuộc biểu tình đến đó coi như mới chấm dứt.

Từ một cuộc biểu tình chống Trung Quốc, với sự sáng suốt của những người lãnh đạo Hà Nội, họ đã tự biến những người yêu nước trở thành thế lực thù địch của họ. Như vậy, họ đã tự đứng vào hàng ngũ những kẻ chống lại người đi chống xâm lược của ngoại bang.

Một ngày với nhiều sự việc, nhiều kịch tính, nhiều diễn biến cho ta thấy nhiều điều. Nhưng, trên hết, chúng ta thấy sự bất chính, lén lút và sự tàn bạo của nhà cầm quyền Hà Nội với những tấm lòng yêu nước.

Ở đó, cũng chứng minh sự chính nghĩa, tấm lòng trong sáng vì Tổ Quốc, vì nhân dân của những người tham gia biểu tình yêu nước hôm nay. Họ không đồng, nhưng có chính nghĩa trong tay.

Họ đã ngẩng cao đầu mà bước tới bất chấp bạo quyền.

Hà Nội, ngày 4/6/2013

**Xin vui lòng giúp
phổ biến bán nguyệt
san này tới Đồng
bào Việt Nam ở quốc**

nội. Xin cảm ơn.

Kính gửi Quý Báo,

Ngày 1-6-2013, bị Tổng cục VIII từ chối cho giấy phép vào gặp TS Cù Huy Hà Vũ đang tiếp tục ngày tuyệt thực thứ sáu với tư cách là luật sư, tôi vẫn tìm cách đến Trại giam số 5 BCA tại Yên Định, Thanh Hóa thăm chồng. Trong cuộc gặp 60 phút, TS Cù Huy Hà Vũ đã tranh thủ đọc lá thư dưới đây cho tôi ghi lại. Đứng xung quanh hai vợ chồng Dương Hà – Hà Vũ là bốn viên cán bộ trại giam giám sát, nghe từng lời đọc, thỉnh thoảng lại dọa dẫm hoặc nói lời chọc tức... mặc dù vậy lá thư vẫn được ghi lại, toàn văn như đính kèm. Đề nghị Quý Báo cho đăng để những ai quan tâm được biết.

Trân trọng cảm ơn Quý Báo,

Nguyễn Thị Dương Hà

Tôi, TS Luật Cù Huy Hà Vũ, bị Tòa án nước CHXHCN Việt Nam kết án 7 năm tù giam và 3 năm quản chế về tội “Tuyên truyền chống Nhà nước CHXHCN Việt Nam” mà tôi luôn khẳng định là tôi hoàn toàn vô tội. Hôm nay, ngày 1-6-2013, tôi gặp vợ tôi là Nguyễn Thị Dương Hà và con trai tôi là Cù Huy Xuân Đức lên thăm tôi do việc tôi tuyệt thực để phản đối hành vi phạm pháp của Giám thị Lương Văn Tuyền.

Tôi có ý kiến như sau:

Ngày 11-11-2012, tôi đã gửi Giám thị Trại giam số 5 – Bộ Công an Lương Văn Tuyền một đơn tố cáo Lê Văn Chiến, cán bộ Trại giam số 5 Bộ Công an tố cáo “cố ý giết công dân Cù Huy Hà Vũ”.

Tôi đã gửi đơn trên cơ sở điểm a, khoản 1 Điều 168 và khoản 2 Điều 168, khoản 1 Điều 169 Bộ luật Thi hành án Hình sự, thế nhưng đến ngày 12-5-2013, tức sau 180 ngày mà Giám thị Lương Văn Tuyền đã không giải quyết Tố cáo này của tôi mà còn tiếp tục cho cán bộ Lê Văn Chiến vào trực phòng tôi. Do đó ngày 12-5-2013, tôi tiếp tục gửi yêu cầu giải quyết đơn tố cáo ngày 11-11-2012 và ghi rõ trong trường hợp không giải quyết đơn tố cáo của tôi thì sau hai tuần tôi sẽ tuyệt thực

phản đối!

Đến ngày 27-5-2013, tôi đã tuyệt thực, cho đến hôm nay 1-6-2013 là 6 ngày tôi vẫn tiếp tục tuyệt thực để phản đối việc Giám thị Lương Văn Tuyền xâm phạm quyền lợi hợp pháp, chính đáng của tôi như không trả lời Đơn tố cáo, không cho gặp vợ 24g ở phòng riêng, không cho gửi thư cho gia đình, không cho nhận một số đồ vật thiết yếu không thuộc danh mục cấm, 10 đầu tài liệu mà Tòa án đã dùng làm chứng cứ kết tội tôi để tôi kháng cáo.

Tôi tiếp tục tuyệt thực cho đến khi nào giám thị Tuyền giải quyết đơn và các quyền lợi hợp pháp khác của tôi.

Nếu tôi chết thì nhân dân Việt Nam sẽ trả thù cho tôi bằng cách đưa ra vành móng ngựa tất cả những kẻ nào đã chỉ đạo bắt, truy tố, kết án, bỏ tù tôi trái pháp luật cũng như xử tù giam thị trại giam số 5 Lương Văn Tuyền và những kẻ có liên quan đã đẩy tôi đến chỗ tuyệt thực dẫn đến cái chết của tôi tại trại giam số 5 Bộ Công an.

Tôi, Tiến sĩ luật Cù Huy Hà Vũ luôn đấu tranh vì công lý, dân chủ, nhân quyền, vì phẩm giá của con người ở Việt Nam, luôn chống chế độ độc đảng độc tài, đàn áp con người ở VN. Tôi cũng luôn chiến đấu để bảo vệ độc lập chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam.

Do đó, tôi, Tiến sĩ luật Cù Huy Hà Vũ, luôn sẵn sàng hi sinh tính mạng của mình để nhân dân Việt Nam sống trong tự do và dân chủ và được tôn trọng các quyền con người của mình, để Tổ Quốc Việt Nam luôn độc lập và toàn vẹn về chủ quyền và lãnh thổ.

Tôi, Tiến sĩ luật Cù Huy Hà Vũ hi sinh tính mạng của mình để dân tộc Việt Nam hồi sinh. Tôi quyết tử để Tổ Quốc quyết sinh.

Tôi xin gửi lời chào kính trọng và chân thành tới toàn thể nhân dân Việt Nam, tới toàn thể nhân dân các nước, các chính phủ: chính phủ Hoa Kỳ, chính phủ 27 nước liên minh Châu Âu, chính phủ Australia, Canada... và các tổ chức trên thế giới đã ủng hộ tôi mạnh mẽ trong cuộc đấu tranh của tôi vì công lý, dân chủ và nhân quyền ở Việt Nam

Thư của Tiến sĩ luật Cù Huy Hà Vũ

Trại tù số 5 Thanh Hóa 01-06-2013

vi phẩm giá và quyền làm người của nhân dân Việt Nam. Tôi tin tưởng rằng trong tương lai không xa nước VN sẽ trở thành một nước dân chủ thực sự, có chế độ chính trị đa đảng và có Nhà nước hoạt động theo nguyên tắc tam quyền phân lập. Tôi tin tưởng rằng nhân dân Việt Nam sẽ là chủ nhân thật sự của đất nước mà trước mắt là thực hiện quyền phúc quyết đó với dự thảo sửa đổi Hiến pháp 1992 cũng như đối với mọi dự thảo Hiến pháp khác.

Tôi luôn yêu thương vợ tôi là Nguyễn Thị Dương Hà, con trai trưởng là Cù Huy Xuân Đức, con trai út là Cù Huy Xuân Hiếu, cháu đích tôn Cù Huy Xuân Hoàng, con dâu Hoàng Kim Thanh và các thành viên khác của đại gia đình tôi của tộc Cù Huy – tộc Ngô Xuân và quê hương Hà Tĩnh cho đến giây phút cuối cùng của cuộc đời tôi.

Tôi xin nói lại tại sao tôi quyết lấy tính mạng của mình để đấu tranh vì công lý, dân chủ, nhân quyền ở Việt Nam, vì độc lập chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam nói chung, đấu tranh chống lại các hành vi vi phạm nhân quyền của giám thị Lương Văn Tuyển nói riêng có 3 lý do cơ bản sau:

1- Truyền thống gia đình tôi là gia đình yêu nước nồng nàn từ đời cụ Vương “Cù Ngọc Xán” đã là chỉ huy căn cứ địa của Lê Lợi tại Hương Sơn Hà Tĩnh cho đến các cụ, ông tôi, bố tôi Nhà thơ – Bộ trưởng Cù Huy Cận, Nhà thơ Xuân Diệu luôn đấu tranh vì quyền tự quyết của dân tộc Việt Nam và của từng người Việt Nam.

2- Tôi là Tiến sĩ luật, do đó tôi biết rõ là phải đấu tranh trên cơ sở pháp luật và bằng đấu tranh của tôi, tôi tin tưởng đã và đang đóng góp quyết liệt vào việc xây dựng Nhà nước pháp quyền ở Việt Nam.

3- Tôi năm nay đã 56 tuổi tây, 57 tuổi ta, nên đã có đủ kinh nghiệm và hiểu biết về những hành vi phản dân chủ của Nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam, về sự đàn áp của chính quyền Cộng sản Việt Nam đối với nhân dân Việt Nam, do đó tôi phải đấu tranh để chấm dứt những hành vi phạm pháp đó.

Tôi luôn luôn biết ơn các bậc đã

sinh thành ra tôi là nhà thơ – Bộ trưởng khai quốc Cù Huy Cận; mẹ tôi bác sĩ Ngô Thị Xuân Như; bác ruột và cha nuôi tôi là nhà thơ Ngô Xuân Diệu đã có công sinh và dạy dỗ tôi nên người.

Nếu tôi có chết trong cuộc tuyệt thực này thì tôi đã luôn xứng đáng với các bậc sinh thành ra tôi. Tôi cũng luôn nhớ bố vợ tôi là ông Nguyễn Bá Phụng và mẹ vợ tôi là bà Dương Thị Kính, đó là những con người đã yêu thương tôi như con ruột. Toàn thể gia đình tôi, vợ tôi, các con trai tôi và cháu nội tôi sẽ tiếp tục con đường đấu tranh vì công lý, nhân quyền và toàn vẹn lãnh thổ của tôi, vì dân vì nước như đã nói ở trên.

(Sau khi đọc xong thư cho vợ là Luật sư Nguyễn Thị Dương Hà, TS Cù Huy Hà Vũ nói thêm)

Tôi hoàn toàn không ăn là để đấu tranh, tôi tuyệt thực không phải là vì muốn tự tử, tự sát, mà là để phản đối các hành vi xâm phạm quyền lợi hợp pháp của tôi, của giám thị Lương Văn Tuyển nói riêng và của nhà nước CHXHCN VN nói chung. ♦♦♦♦♦♦♦♦♦♦

niệm dứt khoát rằng VN là Việt Nam trường tồn, không mang chủ nghĩa nhất thời nào gán ghép vào đó được.

“Chính trên quan điểm “Việt Nam là Tổ quốc của mọi người Việt Nam” mà ngày 30-8-2010 tôi đã gửi Quốc hội Việt Nam kiến nghị lấy “Việt Nam” là Quốc hiệu để thực hiện hòa giải dân tộc nhằm đoàn kết tất cả mọi người Việt Nam trong nước và ngoài nước, bất luận chính kiến trong nỗ lực chung xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ngang tầm thời đại. Cha ông ta trước đây lấy Việt Nam làm quốc hiệu, ngoài ra không thêm những từ gì nữa. Thế thì tại sao bây giờ chúng ta không thể bắt chước cha ông mà lấy Việt Nam làm quốc hiệu?” (RFA online ngày 31-8-2010).

2. Phản bác Chủ nghĩa Xã hội:

Nhận định về Xã hội Chủ nghĩa, Tiến sĩ Hà Vũ cho thấy rằng ông không đồng tình với cái chế độ do những người Cộng sản hậu Hồ Chí Minh áp đặt cái chủ nghĩa ấy lên đầu nhân dân Việt nam.

“Ngay tôi với tư cách là một người sống trong chính thể Cộng sản, tôi cũng căm phẫn, bởi vì cái việc dùng Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam để thay thế Việt Nam Dân chủ Cộng hòa thì đó là sự phản bội, đó là một sự đảo chính của những người cầm quyền sau năm 1975 đối với ngay chính thể của Hồ Chí Minh” (RFA online ngày 31-8-2010).

CÙ HUY HÀ VŨ – người không tầm thường

.....Đại Nghĩa 11-06-2013.....

Cù Huy Hà Vũ, một con người mà gần đây chế độ Cộng sản làm cho ông trở thành một người theo Giáo sư Ngô Bảo Châu là “không tầm thường”. Chính chế độ này đã đánh bóng tô son cho Cù Huy Hà Vũ bằng những ngón đòn thù bản thủ “thấp tầm” với bản án 7 năm tù và 3 năm quản chế, Cù Huy Hà Vũ lớn vì đồng chí X quý xuống (ý thơ của Tố Hữu). Miến Điện có Aung San Suu Kyi thì Việt Nam có Cù Huy Hà Vũ. Không biết rồi một ngày “Hoa Lài” nào đây khi được tháo củi sỏ lỏng, con người “không tầm thường” ấy sẽ “vòng trời đất dọc ngang, ngang dọc” đem tài trai phụng sự đất nước cho thỏa chí tang bồng.

A- Đối nội:

1. Quốc hiệu: Việt Nam

Tất cả hoài bão của tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ đã nằm gọn trong cái quyết định muốn đặt tên nước là Việt Nam với đầy đủ lịch sử vinh quang qua bài học tình đoàn kết chống ngoại xâm mà tổ tiên đã để lại. Ông với quan

Theo Tiến sĩ Hà Vũ thì cái xã hội chủ nghĩa “chưa bao giờ là một hiện thực” ở Việt Nam vì nó chỉ là một chủ nghĩa “mù mờ, u u minh minh”. Ngay cả những nhà trí thức cách mạng cũng không hình dung ra được nó là cái hình thù gì, nó đã bị xóa đi trên thực tế và chỉ còn trên danh nghĩa lừa dối mà thôi. Có lần trả lời phỏng vấn của đài VOA, Hà Vũ nói:

“Nền kinh tế xã hội chủ nghĩa đã phá sản tuyệt đối vào năm 1985 khi chính sách giá-lương-tiền của Chính phủ VN gây lạm phát tới 900%, dẫn đến kinh tế tư nhân hay kinh tế thị trường được Đảng CSVN phục hồi tại Đại hội 6 của đảng năm sau, 1986.

“Nhưng phải đến năm 1990 thì chủ nghĩa tư bản mới được chính danh bằng Luật Công ty và doanh nghiệp tư nhân. Và Đại hội 10 của đảng CSVN diễn ra cách đây 4 năm đã hoàn tất công cuộc phá bỏ chủ nghĩa xã hội bằng cách chính thức cho phép đảng viên làm kinh tế tư nhân” (VOA online ngày 30-4-2010).

3. Xóa bỏ Điều 4 Hiến pháp 1992, thiết lập thể chế đa đảng đa nguyên:

Với thái độ dứt khoát, Ts Cù Huy Hà Vũ trong một lần trả lời phỏng vấn của Thomas trên diễn đàn Dân Luận, đã thẳng thắn phát biểu khẳng định lời báo tử cho đảng CS độc tài rằng:

“Tôi khẳng định đa đảng là truyền thống của Việt Nam từ trước cho đến khi chủ tịch Hồ Chí Minh chết và thậm chí đến 1988...”

“Tuy nhiên tôi vẫn lên án sự độc tài của Đảng CSVN. Nên mục tiêu đấu tranh của tôi, cái đầu tiên là buộc nhà cầm quyền VN phải thực hiện đa đảng...”

“Nếu đảng Cộng sản mà không bỏ Điều 4 Hiến pháp thì việc đó đồng nghĩa với cái chết. Cái chết đó còn không bao lâu nữa đâu, cái chết đó trước hết với Ban lãnh đạo đảng Cộng sản. Đảng Cộng sản đừng có nghĩ rằng đã vơ vét được nhiều rồi đến khi chế độ Cộng sản sụp đổ thì họ trở thành những ông chủ mới” (Dân Luận online ngày 7-11-2010).

Ứng hộ quan điểm chính đáng của Tiến sĩ Hà Vũ, Tiến sĩ Nguyễn Thanh Giang cũng đồng thanh: *“Đối với đảng tôi cho rằng “nên” xóa bỏ, vì Điều 4 làm mất thanh danh của đảng. Một đảng tự xưng là “đội tiên phong đại diện cho ý chí và nguyện vọng của nhân dân”, là “ngôi sao sáng nhất trong muôn vì sao” mà phải dựa vào sự cưỡng bức một điều luật và nghĩ rằng buông nó ra tức là tự sát thì còn gì đáng xấu hổ cho bằng”* (RFI online ngày 13-9-2010).

Luật sư Trần Lâm, nguyên Thẩm phán Tòa án tối cao cũng nhiệt liệt tán đồng với Tiến sĩ Hà Vũ: *“Việc thiết lập thể chế đa đảng là việc làm không thể dừng được. Ta hiện nay suy thoái nặng nề không lối thoát, còn con đường nào khác đâu. Cả thế giới một đường, một mình ta một hướng quả thật là quá lạ, mà cái hướng của ta lại mới mẻ, ngay cả trong nội bộ cũng không thông suốt. Thiết lập thể chế đa đảng là việc làm sáng suốt, một lựa chọn đúng đắn”* (Đối Thoại online ngày 10-6-2010).

4. Hòa giải hòa hợp, đoàn kết dân tộc:

Với một tình yêu nước nồng nàn, Tiến sĩ Hà Vũ đã trình lên Quốc hội xin đại xá cho tất cả cán bộ, viên chức và sĩ quan thuộc Quân lực Việt Nam Cộng hòa để cùng nhau phát triển và bảo vệ đất nước. Trả lời phỏng vấn của đài RFA ông nói: *“Kiến nghị này, cụ thể tôi đề nghị Quốc hội đại xá tức là trả tự do không điều kiện, nó khác với đặc xá, đặc xá là trả tự do có điều kiện, ví dụ những người*

tù phải thấy mình cải tạo tốt này, theo quan điểm này theo quan điểm kia của nhà cầm quyền, nhưng đại xá là bình lập tức trên tinh thần dân tộc, đại xá trên tinh thần anh em, đồng bào mà trả tự do không điều kiện” (RFA online ngày 31-8-2010).

Cùng một nhận định và chủ trương HGHH, Tiến sĩ Nguyễn Thanh Giang, người cũng có lòng và đầy nhiệt huyết với dân tộc, với tinh thần hòa giải ông cũng đã nhiều lần phát biểu qua những bài viết dài: *“Hòa giải Hòa hợp... đó là niềm thôi thúc, là sự nghiệp của cả dân tộc”. Khoan hãy bàn đây là yêu cầu bức thiết và mọi người VN dù là đang ở trong hay ngoài nước, dù từng ở chiến tuyến nào đều phải dốc tâm thực hiện nghĩa vụ thiêng liêng cao cả này. Có vậy mới mong xây dựng nước VN mạnh giàu, dân tộc an lành, hạnh phúc”* (Thông Luận online 14-11-2007).

B- Đối ngoại:

1. Nhận diện kẻ thù, đề cao cảnh giác:

Tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ, người cũng đã nhận diện được kẻ thù truyền kiếp của Tổ quốc ta là ai và kẻ thù ấy ngày nay vẫn giữ nguyên bản chất và về âm mưu và thủ đoạn thì còn xảo quyệt gấp trăm lần, nhất là trong nhiều năm nay, những hành động lấn chiếm ngang ngược của Trung Quốc đang xảy ra hàng ngày trên biển cũng như nhiều hành động quỷ quyệt của bọn chúng liên miên xâm nhập vào chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội trong nội địa nước ta. Ông Hà Đình Sơn trong bài *“Trung quốc là kẻ đắc lợi với kết cục vụ án Cù Huy Hà Vũ”* đã lưu ý lời cảnh báo của TS Cù Huy Hà Vũ về cái nguy cơ mất nước vào tay người đồng chí láng giềng khổng nạn qua những hành động cụ thể: *“Tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ là người năm 2007, có kiến nghị gửi nguyên Chủ tịch nước Lê Đức Anh về một số phương sách bảo vệ Tổ quốc chống lại nguy cơ xâm lược của Trung quốc”* (Bauxite Việt Nam online 3-8-2011).

“Ông Vũ cho rằng chủ nghĩa Cộng sản Trung quốc sau khi Đông Âu sụp đổ đã biến tướng thành chủ nghĩa Tân Đại Hán với đặc trưng là sự bành trướng lãnh thổ và Trung Quốc đang trở thành mối đe dọa quân sự có tính toàn cầu, nên Việt Nam không thể “tự lực cánh sinh” mà phải dựa vào liên minh quân sự với một cường quốc hạt nhân khác” (Cù Huy Hà Vũ – Wikipedia tiếng Việt online 7-8-2011)

2. Liên kết đồng minh, bảo vệ Tổ quốc:

Không màu mè úp mở, Hà Vũ đã nói thẳng ra các quốc gia có thể và có

khả năng liên minh để cùng bảo vệ quyền lợi chung và nhờ đó mà Việt Nam sẽ được bảo vệ không bị thôn tính bởi quân bành trướng, đó là:

“Liên minh quân sự với Hoa Kỳ là cấp thiết và quyết định trong việc giữ vững chủ quyền lãnh thổ quốc gia, đặc biệt trong việc bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ và thu hồi toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam bị nước ngoài xâm lược ở biển Đông, trong đó có quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa” (Dân Luận online 23-1-2011).

Đảng Cộng sản từ lâu cũng đã thấy được rằng đồng minh với Mỹ là bảo vệ Tổ quốc, còn đồng chí với Tàu thì chỉ có mất nước mà thôi, nhưng vì còn sợ mất lòng “Thiên triều” nên đã đàn áp không chút nương tay những thành phần nào dám lên tiếng chống lại quan thầy của họ. Tuy nhiên chính quyền CSVN cũng phải công nhận:

“Mới đây, trong chuyến viếng thăm tiểu bang Hawaii, Đại sứ VN tại Hoa Kỳ Lê Công Phụng nhận định “Quan hệ Việt-Mỹ đang ở giai đoạn tốt nhất trong vòng 15 năm qua”. Việt Nam và Mỹ đang thúc đẩy mạnh mẽ các bước cần thiết nhằm đưa mối quan hệ hai nước lên tầm cao mới, trở thành đối tác chiến lược của nhau trong thời gian tới” (BBC online 16-3-2011).

Bác sĩ Phạm Hồng Sơn, người cũng đã từng nhận bản án 13 năm tù của chính quyền CS về tội phổ biến Dân chủ-Tự do cũng đồng thuận rằng: *“Nếu bây giờ có cuộc thăm dò xã hội (kín, một cách độc lập) thì chắc tỷ lệ người dân VN ủng hộ việc thiết lập quan hệ đồng minh toàn diện, không chỉ về quân sự, với Mỹ sẽ thuộc về đa số áp đảo, và trong đa số đó cũng sẽ có rất nhiều đảng viên CS”* (Đàn Chim Việt online 29-7-11).

C- Tư cách không tầm thường:

1. Uy vũ bất năng khuất:

- Kiện thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng ký quyết định cho Trung Quốc khai thác bauxite ở Tây Nguyên huỷ hoại môi trường sống của dân tộc và phá vỡ địa điểm chiến lược bảo vệ an ninh của Tổ quốc.

- Kiện tướng công an Vũ Hải Triều khoe đã đánh sập 300 trang mạng và blog vi phạm Điều 19 Công ước Quốc tế mà VN đã ký ngày 24-9-1982.

- Gửi đơn lên Quốc hội tố cáo Bí thư thành ủy Sài Gòn Lê Thanh Hải đã cướp đất và đập phá nhà của bà Dương Thị Kính, thân nhân của 3 liệt sĩ ở phường Bình Thạnh.

Ngoài ra trong bức *“Thư cảm ơn của tiến sĩ Hà Vũ”* khi đang ở trong tù có đoạn viết như sau:

“Kính thưa đồng bào,

Bản chất việc làm của Hà Vũ trong những năm qua hoàn toàn không vụ

lợi. Đòi lại Đoàn Âm hồn – Đai liệt sĩ chống ngoại xâm đầu tiên của Việt Nam; Đòi giữ Đồi Vọng cảnh, một khu đồi án ngữ ngay trước khu lăng mộ của các vua nhà Nguyễn khôi trở thành khu khách sạn (Hotel Resort); bệnh vực Giáo dân xứ Côn Đảo; chống lại việc bán tài nguyên ở Tây Nguyên; bệnh vực nhân dân bị cấm khiếu kiện đồng người; lên tiếng bảo vệ các nhà trí thức; lên tiếng xin hòa hợp hòa giải dân tộc trên thực tế, bằng công việc công nhận liệt sĩ cho các chiến sĩ Việt Nam Cộng hòa hy sinh ở Hoàng Sa năm 1974...” (Đàn Chim Việt online ngày 31-7-2011).

2. Bản cùng bắt năng đi:

Vì chống lại bọn cường quyền nên Tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ bị bọn cầm quyền hãm hại bằng cách bôi nhọ và bắt giam vì những tội vu vơ mà khi ra tòa không có chứng cứ để khép thành tội. Tuy thế trong hai lần sơ thẩm và phúc thẩm chúng vẫn kết án ông 7 năm tù giam và 3 năm quản chế bằng một phiên tòa mà Tiến sĩ Nguyễn Đình Đăng gọi là phiên tòa “kangaroo”, và theo ông thì từ điển Webster định nghĩa:

“Phiên tòa kangaroo là phiên tòa giả hiệu, bỏ qua hoặc áp dụng sai lạc các nguyên tắc của luật pháp và công lý, như từ chối những quyền tố tụng cơ bản của bị cáo và luật sư trong đó có quyền triệu tập người làm chứng, quyền loại bỏ bằng chứng sai trái và quyền thẩm vấn, quyền từ chối quan tòa hay luật sư do thiên vị hay mâu thuẫn quyền lợi, quyền không buộc tội chính mình, quyền tự bào chữa, và quyền kháng án. Phiên tòa kangaroo nhảy vọt đến kết luận với một bản án đã có từ trước khi phiên tòa diễn ra, tiếng Việt gọi nôm na là “án bỏ tù” (BBC online ngày 11-4-2011).

Trong phiên tòa sơ thẩm ấy, Tiến sĩ **Cù Huy Hà Vũ** đã đồng dục tuyên bố: **“Tổ quốc và nhân dân Việt Nam sẽ phá án cho tôi”**.

Gần đây qua người vợ, Luật sư Nguyễn Thị Dương Hà, Tiến sĩ Hà Vũ gửi lời cảm ơn tất cả những người đã ủng hộ ông, đã theo dõi vụ án và nói chung tới đồng bào VN: “Cù Huy Hà Vũ không có tội song cũng biết chấp nhận hy sinh. Xin đồng bào hãy coi như đưa con này lưu lạc xa nhà ít lâu. Những điều tiêu cực không thể sống lâu hơn những điều tích cực! Điều Hà Vũ này lo lắng nhất khi xa gia đình, xa bạn bè, anh, chị em, ấy là lo cho đất nước rơi vào tay bọn đại giáo hoạt Bắc kinh. Đó mới là điều đau lòng nhất của Cù Huy Hà Vũ này!” (Đàn Chim Việt online ngày 31-7-2011).

D- Quân chúng ngưỡng mộ:

Tiến sĩ Hà Sĩ Phu vì ưu ái một con

người nghĩa khí, thành tâm nặng lòng với đất nước, hy sinh vì dân tộc, nên ông đã làm hai câu đối tặng Hà Vũ như sau: **“Hà Vũ bộc trực vô ưu, khả dĩ anh hùng khí tiết! Dương Hà trung trinh hữu luật, dục thành thực nữ tâm can!”** (Bauxite Việt Nam online ngày 14-3-2011).

Một vị Giáo sư trẻ đã thành danh được mọi người mến mộ và cả Nhà nước CSVN cũng hết lời ca tụng là Ngô Bảo Châu, ông đã có một nhận định sâu sắc về Tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ như sau: **“Tôi vốn không đặc biệt hâm mộ ông Cù Huy Hà Vũ. Những lý lẽ ông đưa ra tôi cũng không thấy có tính thuyết phục đặc biệt. ‘Nhưng với những gì xảy ra gần đây, ông thể hiện mình như một con người không tầm thường. Như Hector người thành Troy, như Turnus người Ruliti hay như Kinh Kha người gốc Vệ, ông Vũ không hề sợ hãi khi phải đối mặt với số phận của mình. Những nhân vật huyền thoại này đã làm mọi thứ để được đối mặt với số phận, để hoàn thành sứ mệnh của mình trong cuộc đời này”** (BBC online 6-4-2011).

Và một nhà giáo khả kính là Phạm Toàn cũng phải nói lên lời khâm phục và tình cảm chân thành của mình với phu nhân của một người “không tầm thường” sau khi người ấy nhận bản án 7 năm tù và 3 năm quản chế:

“Anh không mong chú ấy thành anh hùng. Anh chỉ chúc mừng Dương

ấy lúc lần sao đó lại nhận tội và xin khoan hồng. Chú ấy đã hành động cao cả. Thế là đủ. Đủ cho chú Vũ. Đủ cho tất cả. Nếu ngày mai anh chết, nếu anh không chờ được 7 năm nữa để bắt tay chú Vũ, em nhớ nhắn lại cho nó rằng anh rất yêu nó” (Đàn Chim Việt online ngày 5-4-2011).

Một danh sách gồm mọi tầng lớp nhân dân Việt Nam từ những nhà trí thức lão thành cách mạng đến những thanh niên trẻ hoặc người dân bình thường Kiến nghị trả tự do cho Tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ tính đến ngày 9-11-2010 là 2.765 người, ngoài ra sự can thiệp của quốc tế như ông Mark Toner, Phát ngôn viên Bộ Ngoại giao Mỹ; Khối Dân biểu Đảng Dân chủ Tự do của bà Thủ tướng Angela Merkel của Đức; Liên hiệp Âu châu...

Để nói lên sự ngưỡng mộ và tin tưởng một người đã có được cái khí phách anh hùng ngay cả trong lúc gian nguy, tù ngục, tôi xin mượn lời nhà thơ Bùi Minh Quốc gửi đến con người “không tầm thường” ấy: **“Thức thời để thấy rằng mỗi ngày giam giữ Cù Huy Hà Vũ chỉ càng tăng thêm ý chí của người trí thức ưu tú này tự rèn luyện hiệu quả hơn thành người chiến sĩ cách mạng từ trong ngục tối giương cao ngọn cờ vì Tổ quốc vì Tự do vậy gọi lớp trí thức tinh hoa kế tiếp nối gót theo anh chiến đấu”** (Bauxite Việt Nam online ngày 1-8-2011).

Đ.N.

Bất công quá, nông dân sẽ tức nước vỡ bờ

.....**Hoàng Kim 28-05-2013**.....

Lãnh đạo Tổng công ty Lương thực miền Nam thu nhập một tháng **79.749.000** đồng, hộ nông dân 4 người có 3,3 ha thu nhập mỗi người chỉ có **550.000** đồng một tháng. Tức là lãnh đạo Tổng công ty lương thực miền Nam thu nhập gấp 145 lần một nông dân.

Với thu nhập 550.000 đồng/ tháng, nông dân làm không đủ ăn, nên dù có cố gắng nhin ăn nhin mặc cả đời cũng không thể để dành được số tiền bằng lương một tháng của lãnh đạo Tổng công ty Lương thực miền Nam.

Đây không phải là nghịch lý, đây là cả một sự khốn nạn!

Nếu sự bất công khốn nạn này không thay đổi, sẽ có ngày nông dân buộc phải tức nước vỡ bờ để đòi lại quyền lợi cho mình.

Thu nhập của lãnh đạo Tổng công ty Lương thực Miền Nam gần 1 tỷ đồng một năm

Báo cáo kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước gửi đến Quốc hội cho biết vào năm 2011:

“**Tại Tổng công ty Lương thực miền Bắc (Vinafood 1), thu nhập bình quân của lãnh đạo năm 2011 là 56,5 triệu đồng/người/tháng...**

“**Khủng** hơn là thu nhập bình quân của lãnh đạo Tổng công ty Lương thực miền Nam (Vinafood 2) với 79,749 triệu đồng/người/tháng. Khối văn phòng Tổng công ty là 32,9 triệu đồng/người/tháng” [1].

Thu nhập bình quân của lãnh đạo Tổng công ty Lương thực miền Nam

Hà đã có riêng cho mình một người chồng cao cả. Hôm nay, nói thật lòng với Dương Hà nhé: trong vụ xử án, điều mọi người như anh lo nhất là chú

Tác giả gửi trực tiếp cho BVN
79.749.000 đồng/ tháng, vậy một năm mỗi lãnh đạo thu nhập 956.988.000 đồng.

Tiền lương gần 1 tỷ một năm đã biến lãnh đạo của Tổng công ty Lương thực miền Nam thành bọ tư bản hút máu của nông dân.

Một hộ nông dân 4 người có 3,3 ha chỉ thu nhập 6.750.000 đồng một năm

Tổ chức Oxfam tại Việt Nam phối hợp với Viện Chính sách và Chiến lược phát triển nông nghiệp, nông thôn (Ipsard) điều tra, nghiên cứu đưa ra số liệu:

“Kết quả điều tra tại thời điểm năm 2011 cho thấy, với diện tích bình quân 3,3ha/hộ, thu nhập hàng năm của người trồng lúa chỉ đạt 27 triệu đồng/người/tháng, thấp hơn thu nhập từ làm các cây trồng khác” [2].

Với thu nhập không đủ sống này nông dân đang bị bần cùng hóa phải bán dần đất để ăn.

Bán gạo xuất khẩu giá thấp nhất thế giới, nhưng lương lại cao ngút trời.

Chúng ta hãy xem tài năng bán gạo xuất khẩu của lãnh đạo VFA và lãnh đạo Tổng công ty Lương thực miền Nam liệu có xứng đáng nhận mức lương khủng hay không.

– Hiệp hội lương thực Việt Nam luôn bán gạo với giá rẻ nhất thế giới:

Đây là giá gạo thế giới ngày 22-5-2013 do Gafin.vn cung cấp, trong đó Việt Nam luôn bán gạo với giá thấp nhất so với Thái Lan, Ấn Độ và Pakistan [3].

Gạo trắng hạt dài cao cấp	Giá FOB (USD/tấn)	Thay đổi (USD/tấn)
Thái Lan 100% B	530-540	0
Việt Nam 5% tấm	375-385	0
Ấn Độ 5% tấm	445-455	0
Pakistan 5% tấm	430-440	0
Gạo trắng hạt dài thấp cấp		
Thái Lan 25% tấm	505-515	0
Việt Nam 25% tấm	355-365	0
Pakistan 25% tấm	375-385	0
Ấn Độ 25% tấm	395-405	0
Gạo thơm		
Thái Lan (Hom Mali)	1115-1125	0
Việt Nam (gạo thơm 5% tấm)	480-490	-5
Ấn Độ (basmati)	1515-1525	0
Pakistan (basmati)	N/a	0
Gạo tấm		
Thái Lan A1 super	490-500	0
Việt Nam	335-345	0
Pakistan	340-350	0
Ấn Độ	320-330	0

– Còn những năm trước VFA bán gạo thế nào?

Báo Tuổi Trẻ Online cho biết: “Trong vòng 5 năm 2001-2005, giá của chúng ta chỉ bằng gần 80% giá bình quân thế giới (220USD/tấn). Đó là giá bán “bèo” nhất trong số 5 nước xuất khẩu gạo nhiều nhất thế giới (xét theo khối lượng) theo thứ tự là Thái Lan, Ấn Độ, Việt Nam, Pakistan”.

Năm 2006, trong một bài trả lời phỏng vấn trên báo VnExpress, ông Trương Thanh Phong, Tổng giám đốc công ty Lương thực miền Nam, kiêm Chủ tịch VFA, cho biết: “Chỉ trong một thời gian ngắn từ mức giá hơn 260 USD/tấn, loại gạo 5% tấm liên tục rớt giá và hiện được doanh nghiệp ký bán với giá chỉ 242–245 USD/tấn. Trong khi giá thành loại gạo này lên đến 248 USD/tấn”.

Năm 2008, ngừng xuất khẩu gạo vì lý do an ninh lương thực, giá gạo xuất khẩu giảm, theo các chuyên gia nông dân thiệt khoảng nửa tỷ đô Mỹ.

Năm 2009, báo Lao Động Online cho biết: “Nghịch lý ở chỗ “làm chủ” thị trường gạo, nhưng hiện giá gạo của ta vẫn thấp nhất thế giới...”.

Từ năm 2010 đến nay Việt Nam vẫn giữ vững thành tích bán gạo rẻ nhất thế giới so với 5 nước xuất khẩu gạo nhiều nhất thế giới, đặc biệt trong năm 2013 này, gạo VN bán rẻ hơn gạo của Ấn Độ cùng loại từ 70-80 đôla Mỹ/ tấn trong khi gạo Việt Nam có chất lượng cao hơn gạo Ấn Độ.

“Nay, gió đã đổi chiều, khi mà từ đầu năm tới nay, có lúc giá gạo bình quân của Việt Nam rẻ hơn gạo Ấn (ở đây chỉ nói tới gạo trắng như Việt Nam, vốn chiếm chủ lực trong xuất khẩu của Ấn chứ không phải gạo Basmati) 50 đôla, thậm chí rẻ hơn tới 75 – 80 đôla/tấn.

Hồi đầu tháng 5, trong một cuộc họp của Hiệp hội Lương thực Việt Nam (VFA), những con số mà tổ chức này đưa ra khiến những người gần bó với cây lúa, hạt gạo nản lòng. Từ cuối tháng 3 đến nay, giá chào gạo xuất khẩu 5% tấm của Việt Nam cũng rất ít lần vượt quá 390 đôla Mỹ/tấn. Giá chào gạo 5% tấm của Việt Nam ngày 7-5 từ 375 đến 385 đôla Mỹ/tấn, thấp hơn gạo 5% tấm của Ấn Độ 75 đôla Mỹ” (Thời Báo Kinh Tế Sài Gòn [3]).

Bán gạo xuất khẩu với giá thấp nhất thế giới, bán kiểu ngu dân này thì ai bán mà không được, không bắt tội gây hại cho quyền lợi của nông dân là may rồi, tài năng gì mà nhận lương cao chót vót?

Ép giá lúa của nông dân tận đáy nên VFA và Tổng công ty Lương thực miền Nam lời khủng

Năm nào cũng bán gạo xuất khẩu với giá thấp nhất thế giới, nhưng do được Chính phủ cho phép độc quyền mua lúa của nông dân, nên VFA và Tổng Công ty Lương thực miền Nam luôn dùng mọi thủ đoạn để hạ giá lúa của nông dân đến đáy mới mua.

Năm 2008 Hiệp hội Lương thực Việt Nam bán gạo xuất khẩu giá quy ra giá lúa 6.432 đồng/kg, mua lúa nông dân với giá 4.000 đồng/kg. Hiệp

hội lời 2.432 đồng/kg, nông dân bán lúa hòa vốn.

Năm 2009, bán gạo xuất khẩu quy lúa giá 6.362 đồng/kg, mua lúa của nông dân với giá 4.000 đồng/kg. Hiệp hội lời 2.362 đồng/ kg, nông dân hòa vốn.

Năm 2010, Hiệp hội Lương thực Việt Nam mua lúa tạm trữ cả hai vụ đông xuân và hè thu với giá vẫn 4.000 đồng/kg, nhưng bán gạo với giá quy lúa 5.365 đồng/kg, cả năm này, nông dân lời không đủ sống.

Năm 2011 và 2012 vẫn áp dụng thủ đoạn hạ giá lúa đến đáy để mua tạm trữ nên lợi nhuận của doanh nghiệp trong VFA rất cao.

Năm 2013 này Tổng công ty Lương thực miền Nam và VFA ép giá lúa của nông dân từ 5.400 đồng/kg khi bắt đầu thu hoạch xuống còn có 4.500 đồng/kg để bắt đầu mua tạm trữ.

Với thủ đoạn ép giá lúa nông dân đến tận đáy, **VFA và Tổng công ty Lương thực Miền Nam chính là bọn cường hào mới đang bóc lột nông dân đến tận xương tủy.**

Nông dân đang bị bần cùng vì lãnh đạo Tổng công ty Lương thực miền Nam và VFA đem gạo của nông dân bán như bèo ra thị trường thế giới, thế mà lãnh đạo Tổng công ty Lương thực miền Nam lại có mức lương cao gấp 145 lần nông dân.

Coi chừng! Bất công quá nông dân sẽ tức nước vỡ bờ đấy.

Hoàng Kim, Đồng Tháp.

Tài liệu tham khảo:

(1) doanhnhansaigon.vn. Bài “Lương lãnh đạo cao, hiệu quả kinh doanh thấp” <http://www.doanhnhansai.gov.vn/online/tin-tuc/chinh-tri-xa-hoi/2013/05/1073862/chuyen-thu-nhap-cua-sep-doanh-nghiep-nha-nuoc/>

(2) Dân Việt Online. Bài “Oxfam: Trồng lúa ngày càng lãi ít” <http://danviet.vn/132442p1c25/oxfam-trong-lua-ngay-cang-it-lai.htm>

(3) Bài “Tổng hợp tin thị trường gạo thế giới ngày 22/5”. <http://gafin.vn/20130522090121291p39c48/tong-hop-tin-thi-truong-gao-the-gioi-ngay-22-5.htm>

(4) Bài “Bán gạo giá rẻ, tại người hay tai ta?” <http://www.thesaigontimes.vn/home/diendan/goctoasoan/96201/>



Mười hai năm sau...

Nếu như trước đây 12 năm, đi ngang qua quốc lộ 14, đoạn từ thành

vợ nọ và tuyệt vọng vì cây cao su

.....*Uyên Nguyễn, RFA, Việt Nam 05-06-2013*.....

phổ Pâyku đến huyện Chư Sê, sẽ được nghe người ta nhắc nhiều nhất về mũi nhọn kinh tế trồng cao su lấy mủ, lấy gỗ, sự lớn mạnh của tập đoàn Hoàng Anh Gia Lai và sự vụ Tin lành Đê Ga. Thì sau đó 12 năm, đi ngang qua con đường này, những câu chuyện lại cũng xoay quanh ba vấn đề này theo một chiều hướng khác.

Nếu như trước đây tập đoàn Hoàng Anh Gia Lai được không ít người xem là thánh địa của sự cứu rỗi sức lao động cho đa phần cư dân nghèo Tây Nguyên thì bây giờ, nó được xem là thủ phủ, tổng hành dinh của một trạm lâm tặc lớn nhất Đông Nam Á, và dự án trồng cao su lấy mủ, lấy gỗ, một dự án nông nghiệp tràn trề hy vọng trước đây thì bây giờ trở thành một đồng nợ kinh hoàng đối với bà con nông dân tỉnh Gia Lai.

Dưới cái nắng trưa gay gắt của Tây Nguyên, những người nông dân hì hục đào bứng từng chiếc rễ cây cao su để lấy mặt bằng canh tác. Gặp một người nông dân, hỏi thăm về tình hình cây cao su ở đây, người đàn ông trạc 50 tuổi này lấy tay áo quệt mồ hôi và nói như khóc rằng đây là nỗi khổ lớn nhất của ông. Từ thời cha sanh mẹ đẻ đến giờ, ông chưa bao giờ bị dính một vớ quá nặng như bây giờ, sự nghiệp làm rẫy suốt ba mươi mấy năm của ông cộng với một khoản vay nợ ngân hàng lên đến hơn nửa tỉ đồng bây giờ trở thành những đồng củi khó chịu.

Ông giải thích thêm sờ dĩ nói nó là đồng củi khó chịu vì thời bây giờ, cũng ít ai nấu nướng bằng củi để mà bán, hơn nữa, cây cao su khi đốt lên, khói tỏa ra mùi khét, khó mà dùng làm củi, còn bán gỗ thì cây cũng chưa đủ lớn để sản xuất bất cứ thứ gì, chỉ biết đào ra để đó, ai chờ đi giùm chừng nào, mừng chừng đó. Suốt ba tháng trời hì hục đào bới cùng hai mươi người nữa cộng với một chiếc xe múc để giải phóng mặt bằng rừng cao su, ông tốn gần hai trăm triệu đồng mà vẫn chưa có được đất để canh tác. Nghiệt nỗi là xong vụ dọn cao su này, ông vẫn chưa biết sẽ trồng cây gì trên mảnh đất đã cằn cỗi của mình.

Một người phụ nữ cũng đang thu gom cây cao su ở cánh rừng liền kề, cách nơi người đàn ông vừa nói chừng 1500 mét cho chúng tôi biết thêm là dự án trồng cao su ở Gia Lai hoàn toàn phá sản, hàng trăm gia đình nông dân cùng vài chục ngàn hecta cao su bị thua lỗ vượt mặt không kịp. Trước đây, lúc mới trồng

rừng cao su, gia đình bà khắp khởi vui mừng khi vay được hơn ba trăm triệu đồng của ngân hàng để mua giống, đầu tư, và hy vọng rằng sau này, khi thu hoạch mủ cao su, bà sẽ lấy lại được số vốn hơn năm mươi lượng vàng của gia đình bà gom góp mấy chục năm nay nhờ trồng tiêu, làm rẫy cộng với ba trăm triệu đồng vay ngân hàng.

Bà cũng ước lượng thu hoạch mủ chừng mười năm sẽ có lãi, sau đó, chừng hai mươi lăm năm, bà sẽ cho khai thác gỗ cao su để bán cho công ty Hoàng Anh Gia Lai, vì đây cũng là chiến lược của tập đoàn kinh tế này, họ đã khuyến khích nông dân trồng cao su để bán gỗ cây già cho họ. Và theo như bà nói, thì việc mua, tuyển chọn giống cao su, cũng có sự can thiệp của họ.

Bò thì thương, vương thì tội

Nhưng khi cây cao su đến tuổi khai thác mủ, vẫn chưa thấy gì, cạo mấy cũng không ra mủ, hết năm này sang năm khác lượng mủ chính vụ của cả mấy chục ngàn hecta cao su chỉ bằng sản lượng mủ lấy vét của vài chục cây cao su ở nơi khác. Suốt sáu năm ròng kể từ khi bắt đầu khai thác mủ, năm nào gia đình bà cũng phải còng lưng trả lãi ngân hàng và tiền thuê nhân công đi cạo mủ, năm nào cũng tốn vài ba chục triệu đồng trả công người lao động nhưng chẳng có kết quả gì ngoài mấy giọt mủ leo beo trông chẳng ra làm sao. Cuối cùng, gia đình bà quyết định phá cao su để đỡ phải bù lỗ.

Vì theo bà thấy, bây giờ cây cao su hoàn toàn không có mủ, nếu để chờ thêm mười năm nữa để cây đủ già mà bán gỗ cho công ty Hoàng Anh Gia Lai thì cũng chẳng là bao nhiêu, vì trước đây công ty này dùng gỗ cao su để sản xuất, bây giờ công ty này dùng nguồn gỗ từ Lào và các loại gỗ tốt của Việt Nam trong sản xuất.

Hiện tại, gỗ cao su ở Gia Lai không tiêu thụ được vì cây non, mà nếu để nó già, thì với giá thành chỉ nhích hơn củi một chút, nghĩa là từ ba trăm ngàn đồng đến một triệu đồng trên mỗi mét khối, thì cả rừng cao su cũng chỉ lấy vào vài chục triệu đồng tiền bán gỗ, chẳng thấm vào đâu. Nếu để nguyên một rừng cao su rồi chờ đợi thêm cả chục năm để bán được vài chục triệu đồng trong khi phải còng lưng trả lãi ngân hàng và trả tiền thuê nhân công lên đến cả vài trăm triệu đồng, tính kiểu gì cũng ra một đáp số là nhắm mắt mà phá sạch

cao su cho rảnh của nợ. Sau đó trồng một thứ cây gì đó để gỡ được chừng nào hay chừng đó.

Ngoài hai người nông dân yêu cầu giấu tên trong câu chuyện vừa kể, có hàng trăm nông dân ở Gia Lai lâm vào nợ nần, khổ đốn vì cây cao su. Theo một người nông dân cũng yêu cầu giấu tên khác cho biết thì nếu như đừng có dự án cao su, chỉ cần trồng đậu xanh, đậu phộng hoặc gieo mè trên diện tích đất này, mỗi năm cũng cho ra khoản tiền vài chục triệu đồng mà khỏi phải nợ nần chông chất, mất trắng tài sản.

Ông này tức tối nói thêm rằng đất Tây Nguyên là đất của cao su, chưa bao giờ thất bại, mãi cho đến khi nhà nước nhúng tay vào, làm dự án rầm rộ, tuyển chọn giống và bán cho nông dân trồng thì thất bại, đổ nợ trầm trọng; cánh rừng cao su trở thành rừng nợ và những hàng cao su thẳng thớm lại cho người nông dân cảm giác của những chấn song nhà tù.

Một cán bộ lâm nghiệp về hưu, yêu cầu giấu tên, cho biết là trong dự án cây cao su ở Chư Sê nói riêng và Gia Lai nói chung, lẽ ra đã thành công nhưng vì nó đã bị chấm dứt quá nhiều để rồi phải nhập loại cây cao su giống có giá rẻ bèo nhưng không cho sản lượng mủ. Cuối cùng, tiền vào túi quan, nợ bầu lửng dân.

Rất tiếc, vì những lý do nhạy cảm, chúng tôi không thể nêu tên của những người trên đây. Câu chuyện cho cảm giác hư thực, có thể là thế! Nhưng những con số nợ khổng lồ vì cao su và những giọt nước mắt đau khổ vì nợ nần của người nông dân nhỏ xuống cánh rừng cao su của mình trên đất Gia Lai thì không hư thực một chút nào!

